

Đ BN
1901

TIỂU
SÂU

QUÊ HƯƠNG

Truyện và ký

thuongmaitruong

PHỤ NỮ

CÁT NẶNG

TRẦN HẢI

Thành quê ở Sơn Hòa, Hương Sơn, Hà Tĩnh. Nhà Thành cách con sông Ngân Phố chưa đầy một cây số. Ở đây, đồng bào quen gọi là sông Choi.

Thành sinh ra và lớn lên bên bờ con sông quê hương. Đồi bờ cây trái bốn mùa sum suê. Hoa quả kế tiếp nhau mùa nào thức ấy. Hết nhãn, vải, mít... lại đến na, bưởi, hồng, cam, chuối... Về mùa nước, dòng sông đỏ au, chở nặng phù sa, bồi đắp cho đất đai thêm trù phú, màu mỡ...

Dòng sông đối với Thành thật thân thuộc. Về mùa cạn, nước trong xanh soi bóng những hàng cây, để lộ ra những bãi cát vàng óng như mật. Thành thích đi trên bãi cát mịn mát lạnh đôi gan bàn chân. Thích thế thôi. Thành không ngờ sau này cuộc đời mình lại gần bó và có duyên nợ nhiều với cát đến thế! Cô bé Thành có nước da bắt nắng vì gió Lào, đã từng cùng chúng bạn lặn ngụp dưới làn nước trong xanh vào những buổi chiều mùa hạ oi nồng. Tuổi thơ của mỗi con người thường gắn với một dòng sông. Thành cũng vậy...

Đạo đó, vào một ngày mùa hè năm một nghìn chín trăm năm mươi bảy. Thành học xong lớp bảy, thi vào tám không đỗ. Cô hơi buồn. Kể ra, ở xã Sơn Hòa, quê Thành ngày đó, con gái như Thành học hết cấp hai, còn hiếm. Ngay bốn chị em Thành, chỉ có mỗi một mình Thành được học cao hơn cả, vì Thành là con út mà.

Khi mơ ước không thành, người ta hay tự an ủi mình. Thành cũng vậy. Cô nghĩ: ít ra mình còn hơn nhiều đứa bạn khác là đã học xong cấp hai.

Một chuyện tình cờ đã đến với Thành. Có phải « cái duyên » không, Thành cũng không biết nữa.

Anh Lan, người xã bên cạnh, bộ đội từ những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, một hôm đến thăm bà cô, người cùng làng với Thành. Thấy cháu đã ba mươi tuổi rồi, mà vẫn chưa vợ con gì cả, bà giục anh lập gia đình. Rồi bà giới thiệu Thành cho cháu. Anh nói với cô:

— Cháu chỉ muốn lấy một người vợ biết chăm chỉ làm ăn, lo lắng công việc thu vén gia đình và biết thông cảm với chồng là bộ đội luôn luôn phải xa nhà...

— Tưởng mày đòi hỏi cao siêu gì, chứ nếu chỉ có thế thôi, thì không dám nào hơn dám con Thành này đâu cháu ạ!...

— Nhưng không biết người ta có ưng mình không?

— Việc đó để cô lo cho...

Ba tháng sau, đám cưới tổ chức.

Thôi thế là hết thời con gái. Có một cái gì đấy như nuôi tiếc. Chẳng lẽ mình phải « chia tay » thời con gái sớm thế ư? Nhưng tính Thành vốn dễ dãi. Con gái đến tuổi thì lấy chồng, trước sau ai mà chẳng phải qua cái cầu đó. Bây giờ chỉ còn lo nghĩa vụ làm vợ và sản xuất thôi. Thành nghĩ thế. Bao nhiêu con gái ở cái đất Sơn Hòa này chẳng thế đó sao. Đâu phải chỉ có mình Thành

Cười xong được sáu ngày, anh lại đi. Trách nhiệm của một người lính tình nguyện chưa cho phép anh ngừng cuộc chiến đấu.

Để đưa con đầu lòng, Thành đặt tên là Mai Hương. « Ruộng sâu, trâu nái không bằng con gái đầu lòng ». Bà con đến thăm, chúc Thành như vậy. Bây giờ cả xã đã vào hợp tác xã rồi. Ruộng trâu không còn phải lo như trước nữa, nhưng có con gái đầu lòng vẫn hơn chứ anh Lan nhỉ? Em muốn con nó giúp đỡ mẹ được việc này việc nọ, mẹ con sớm tối có nhau trong lúc anh đi xa. Con trai nó hay mãi chơi lăm, anh ạ! Thành đã viết thư cho chồng như thế!

Nhưng Mai Hương được chín tháng, Thành thấy mình không thể sống « an phận » như vậy được. Cuộc đời có một cái gì đấy hơi tẻ nhạt quá, ít ra theo Thành mặc cảm thấy như vậy. Trong con người Thành bắt đầu có sự thay đổi trong cách suy nghĩ. Thì ra mình đã lăm, tất nhiên. Giỏi tiến cho cái vốn văn hóa ít ỏi lớp bảy của mình. Với trình độ đó, bây giờ thì thường thôi. Nhưng ở vào hoàn cảnh lúc đó quý lắm. Ý thức cầu tiến bắt đầu le lói trời dậy trong con người Thành. Thành muốn đi học thêm. Gì cũng được. Thành viết thư hỏi ý kiến chồng. Nhận được thư của Thành, anh khuyên Thành nên đi học trung cấp, ngành gì cũng được, miễn là không làm nghề sư phạm. Đạo đó, Thành gầy lăm, lại bị viêm họng luôn. Anh lo Thành không đủ sức khỏe làm cô giáo. Chẳng là phải nói nhiều mà.

Nghe tin Thành muốn đi học, có người nói:

— Con cái Thành, vợ thằng Lan, thế mà nhẫn tâm. Con nó mới đẻ được chín tháng, mà nó định bỏ đấy cho mẹ nó đẻ đi học à? Nếu nó là con dâu tôi thì đừng có hòng! Con gái con đưa, chẳng học thì đừng. Lợi bất cập hại. Có ngày thằng Lan mất vợ chớ kể!...

Mặc cho lời ra tiếng vào. Thành vẫn quyết tâm đi học. Ý thức ham học sao lúc này thúc Thành nhiều đến thế. Được cái mẹ chồng cũng thông cảm. Có lẽ bà nghĩ, chồng nó đã đi xa, chẳng lẽ cứ buộc chân nó mãi ở nhà hay sao. Thành mua về một lô sữa hộp để dành cho con ăn dần, rồi đeo ba lô ra Hà Nội vào trường trung cấp kỹ thuật hai.

Thành học khoa địa chất.

Chẳng phải Thành đã có ý niệm đúng ngay từ đầu về ngành này.

Địa chất là gì nhỉ?

Trước mắt Thành lúc này hiện ra quang cảnh một đoàn người vai đeo ba lô, tay địa bàn, tay búa, vạch là tìm đường, lặn lội trên các triền núi cao ngày đêm mây phủ trắng rừng tìm kiếm mỏ quý, lần cho ra những lớp quặng còn ẩn sâu trong lòng đất, làm giàu cho Tổ quốc. Những chuyến đi kỳ thú đầy hấp dẫn tuổi trẻ. Những cuộc « xê dịch » nay đây mai đó, hẳn có nhiều điều thú vị, mới lạ, lôi cuốn Thành, mà từ bé đến giờ cô chưa hề một lần bước chân ra khỏi nhà. Nhưng cũng còn có một thứ địa chất khác nữa, mà Thành chưa lường tượng ra nổi. Đó là địa chất trong phòng thí nghiệm, mà sau này Thành gắn bó với nó mãi mãi...

Vào trường, Thành học ngành thăm dò địa chất. Nhưng khi ra trường lại không được « xê dịch » như cô tưởng tượng, ngược lại Thành làm phân tích khoáng vật trong sa.

Những ngày đầu xa con, sữa căng lên đầy vú, nhưc nhối lạ. Một nỗi nhớ da diết. Nhớ con. Nhớ mẹ. Nhớ con sông Ngàn Phố và bãi cát mịn quê nhà. Nhớ chồng. Nhớ những kỷ niệm của tuổi thơ. Anh vẫn chiến đấu ở nơi xa. Ngày nào anh về thăm được mẹ con em?

Mong mãi, thế mà anh về thật! Cuối năm học thứ ba, gần ra trường, Thành để đứa con thứ hai: Xuân Nga. Ôi chao, rõ phiền! Lại để ngay vào lúc này, khi Thành đang là một cô học sinh trung cấp.

Thành vừa thi tốt nghiệp, vừa sinh con vất vả hết chỗ nói. Được cái mẹ tròn con vuông. Còn bài thi của Thành cũng đạt điểm khá. Cùng năm đó, Thành là đối tượng Đảng. Nửa năm sau khi về công tác ở cơ quan Tổng cục, Thành được kết nạp vào Đảng. Chín tháng sau, Thành đã là đảng viên chính thức rồi. Cứ như một giấc mơ và tưởng đâu như dễ dàng lắm. Đâu có. Hai con, Thành vẫn tham gia tự vệ. Đêm gác đến mười một, mười hai giờ. Từ phố Phạm Ngũ Lão bờ sông, Thành hối hả đạp xe về với con. Khuya quá. Đường phố vào giờ này vắng hẳn người qua lại. Nhiều đêm mưa rét nữa. Nhưng có người mẹ nào lại xa được con. « Ôi Hoàng và Nga của mẹ. Các con đừng trách mẹ nghe con, ở vào tuổi mẹ, chắc các con cũng chẳng làm thế nào khác được con nhỉ. Mẹ sẽ không còn là mẹ, nếu chỉ vì con mà bỏ hết mọi thứ. Mẹ tham gia công tác vẫn thế, rồi vào ban chấp hành chi đoàn. Công việc cuốn hút mẹ đến say mê. Sáng bốn giờ, mẹ đã đạp xe lên cơ quan để kịp tham gia những hoạt động thể dục, thể thao. Mẹ như quên mình là gái hai con. Đương nhiên, mẹ nhờ có bà giúp đỡ. Nếu không có bà, thì mẹ chẳng làm được gì đâu các con ạ. Bà đã từ quê ra ở với mẹ con ta. Như thế cũng tiện các con nhỉ. Mẹ con, bà cháu quây quần bên nhau, chỉ còn thiếu mỗi bố thôi. Năm sau, mẹ lại trúng cử vào ban chấp hành đoàn cơ sở. Kể cũng lạ. Mẹ cũng không tự hiểu hết mình nữa. Sức mạnh nào đã chấp đôi cánh cho mẹ? Lý tưởng ư? Tuổi trẻ ư? Biết nói thế nào với các con bây giờ. Có lẽ cả

hai... nhưng có một điều mẹ không quên công ơn của bà, sự chịu đựng của các con nữa... ». Vừa đạp xe, Thành vừa thủ thỉ với con như vậy...

...

Cuộc sum họp, đoàn tụ của bốn bà cháu, mẹ con Thành chưa được bao lâu, thì ngày mồng năm tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu tư, giặc Mỹ gây chiến tranh phá hoại ở miền Bắc. Những ngày gian khổ, sơ tán bắt đầu...

Ban Hóa nghiệm của Thành đi sơ tán đầu tiên. Tổ Thành lên xã Bình Dân, Đại Từ Bắc Thái. Còn ba bà cháu đến ở nhờ một người quen ở xã Hoàn Long, Yên Mỹ, Hưng Yên.

Thành thu xếp chăn màn, gạo nước đưa ba bà cháu ra bến nứa mua vé về Hưng Yên.

Biết bao khó khăn đến với gia đình nhỏ nhỏ của Thành. Như một con thoi, hết Bắc Thái, Hà Nội lại Hưng Yên, Thành chở gạo củi, mắm muối, thức ăn, tiếp tế cho ba bà cháu...

Nhưng nỗi lo chính của Thành lại là công việc cơ. Nào tỷ trọng, độ cứng, màu sắc, thành phần hóa học... Rồi định tính, định lượng, phần trăm... của khoáng vật. Nếu là khoáng vật quý, tính tỷ lệ phần trăm quá thấp, thì lại phải đếm hạt.

Công việc của tổ Thành là phân tích khoáng vật trọng sa do các đoàn địa chất gửi mẫu quặng về yêu cầu phân tích. Mẫu quặng có thể là trọng sa thiên nhiên, hoặc nhân tạo. Nhưng phần nhiều là ở dạng tự nhiên. Mẫu quặng do các đoàn địa chất đãi lấy ở ven các bờ suối, ven các con sông, hay khoan sâu dưới đất. Các nham thạch

lâu ngày bị phong hóa, bào mòn, dưới tác động của mưa nắng, gió bão, trôi xuống tụ lại thành cát. Dem cát đó đãi lấy phần nặng gọi là trọng sa. Cát nặng có tỷ trọng cao. Dem cát nặng về, bằng các phương pháp phân tích: quang phổ, khoáng thạch học, cơ lý, hóa, truyền khoáng... mô tả chính xác các thành phần khoáng vật...

Hai năm qua, mọi công việc ngày nào cũng như ngày nào, lặp lại y như nguyên. Vẫn những con người đó, công việc đó. Vẫn những hạt cát nặng nhỏ hơn đầu tăm và chiếc kính mi-crốt-xcốp phóng to lên hàng chục, hàng trăm lần. Và đôi mắt. Đôi mắt luôn luôn căng lên, vì nhìn qua kính hiển vi hết ngày này sang ngày khác. Ánh sáng thiếu. Điện không có. Chiều ở nơi sơ tán xuống mau. Ánh sáng nhạt dần. Chịu thôi! Không còn làm ăn được gì nữa.

Theo đây chiếc túi vải bảo vệ kính, dọn dẹp các gói mẫu quặng lại.

— Nghỉ thôi Thành ơi!

Thành cũng thấy mệt quá rồi. Hai đứa liu riu rủ nhau đi ăn cơm. Bữa cơm thanh đạm ở nơi sơ tán qua nhanh. Bỗng tối chum xuống khu rừng trước mặt, lúc này chỉ còn là một vệt đen thẫm kéo dài như một tấm vải thẫm. Vào giờ đó, Thành thấy nhớ con và mẹ nhất. Nhưng tết sơ tán đầu tiên năm đó, Thành không về ăn tết với con. Là một tổ trưởng Đảng, Thành không cho phép mình xa chị em, khi có chị nhớ nhà khóc sụt sùi. Ba cái tết liền, Thành đều ở lại ăn tết với chị em. Chẳng ai bắt buộc Thành cả. Tự Thành thấy mình cần phải làm như thế. Sự chân thành và đồng cảm xuất phát từ trái tim của Thành càng tăng thêm lòng yêu mến, tin nhiệm trong chị em. Từ tổ trưởng đảng, Thành được

bầu vào chi ủy, rồi phó bí thư chi bộ. Càng được tin nhiệm, Thành càng bận rộn hơn. Hết sang Hà Bắc, lại về Tổng cục hợp cũng chỉ với chiếc xe đạp thô sơ. Nhiều đêm, đã mười giờ khuya, Thành vẫn còn lặn lội chờ đò ở Phở Yên, để sang Hiệp Hòa bên Hà Bắc họp. Chuyện đi lại đêm như thế, đã trở thành cơm bữa. Thành cũng không hiểu sao mình lại trở nên bạo dạn và khỏe đến thế được.

Cuối năm 1968, một sự kiện làm xáo động cuộc sống của Thành. Thành được cử đi học Đại học Mỏ — Địa chất. Mừng, lo lẫn lộn. Mà lo thì nhiều hơn. Thành bỏ học lâu quá rồi còn gì. Liệu mình có theo học được không? Biết bao câu hỏi và trăn trở. Nhưng đã đi, thì phải có quyết tâm học cho đến nơi đến chốn. Thành nghĩ thế, và lao vào ôn lại văn hóa. Liên trong hai tuần lễ, Thành học ngày học đêm. Hai mắt Thành sưng sâu như hai lỗ đào. Tóc Thành rụng như người vừa trải qua một cơn sốt rét... Thành sợ không dám thức khuya nữa. Mới ba mươi một tuổi, Thành đã được liệt vào người nhiều tuổi. Sau thêm được Thoa đến học. Thoa quê ở Thái Bình, cùng làm việc ở ban Hóa nghiệm với Thành. Hồi ở ban, Thành đã giúp đỡ và giới thiệu Thoa vào Đảng. Thoa đến học hơi chậm, sau một tháng. Nay cùng học một lớp, còn vui sướng nào bằng. Lớp có hai mươi chín người, thì hai mươi sáu là đảng viên. Phần đông các anh đều có nhiều kinh nghiệm thực địa ở các đoàn thám dò địa chất, nay về học. Còn Thành và Thoa, học trung cấp ra về ngay phòng thí nghiệm. Anh chị em tin nhiệm cử Thành làm tổ trưởng Đảng và thư ký công đoàn.

Bốn năm học chuyên tu ở Thuận Thành Hà Bắc, kể sao cho hết nỗi vất vả. Nhưng Thành vẫn phải dành một phần thì giờ lo cho ba bà cháu sơ tán ở Hưng Yên...

Thành luôn luôn có nghị lực và quyết tâm nên vượt được mọi khó khăn. Thật thế, có một con rồi Thành mới đi học. Gần ra trường lại để đứa thứ hai. Và lần này...

Thành có mang cháu thứ ba. Giữa lúc đó, Thành đi thực tập các môn học: cơ, lý, hóa. Bụng mỗi ngày một to, Thành vẫn cố gắng đi hết làng này đến làng khác thực tập. Thành không muốn vì thế mà phải bỏ dở học. Có người lo Thành sinh đôi, và Thành cũng lo, sao bụng mình to thế! Lần sinh này không hiểu trai hay gái. Hai đứa đầu là gái rồi. Sau lần về thăm, anh dặn: nếu để con gái đặt tên là Phương Liên. Nếu để con trai đặt tên là Chính Đức. Ôi, nỗi ao ước của một người chồng chiến đấu ở xa. Cầu mong cho anh được toại nguyện. Thành hiểu anh muốn có một đứa con trai. Chẳng phải anh phong kiến, có tư tưởng trọng nam khinh nữ gì đâu. Anh muốn có nếp, có tẻ cho vui, thế thôi. Định anh vốn kín đáo, trầm tĩnh, ít bộc lộ tình cảm ra ngoài, kể cả những lúc vui nhất. Là bộ đội lâu năm, nhưng anh còn cả thẹn hơn cả con gái. Tình yêu giữa Thành và Lan mộc mạc, nhưng đâu phải vì thế mà không đậm thắm, sâu sắc. Hai mươi sáu năm đi bộ đội, mười lăm năm chung sống với Thành, anh chỉ được ăn tết ở nhà có một lần. Nếu cộng số ngày sống gần nhau dồn lại, có lẽ chỉ tính ngày, tính tháng. Lấy chồng bộ đội là một hy sinh lớn. Thành hiểu thế! Nhưng có hy sinh nào bằng sự hy sinh của các anh bộ đội nói chung và của anh nói riêng. Đoạn thư sau đây anh viết về cho Thành khi Thành có mang đứa con thứ ba, đã nói lên điều đó:

«Tháng 2 năm 1970. Tết lại đến trong cảnh xa nhà, nhưng tết năm nay khác cái tết trước anh đang trên đường đi công tác, không thuốc không chè...

Đến giữa rừng, hai anh em nằm quèo trên vồng mớ
đài đón giao thừa. Chắc giờ đây em, các con, gia đình
làm sao thông cảm hết cảnh này, chắc nhớ nhiều đến anh!
Sáng mồng một lại đôi chân bước đều trên chặng đường
dài, nghĩ tới bữa cơm rau rừng, nhưng có ít mì chính
cũng dễ ăn».

Thư viết dè xẻn, tiết kiệm từng chữ. Mỗi tháng chỉ
vài dòng. Viết từ tháng bảy năm sáu chín, đến tháng ba
năm bảy mươi ngày mười lăm, thư mới tới tay Thành.
Tính ra, lá thư đi dòng đã mất chín tháng, chỉ vèn vèn
hai trang giấy pơ-luya mỏng...

Là một người làm công tác khoa học, Thành hiểu rất
rõ giá trị của mỗi đơn khoáng trọng sa. Nhờ nó, mà ta
tìm được ra các quặng quý. Thư anh cũng thế! Lờn ít
nhưng mang đậm tấm lòng...

Sáng mai đi đề, tối Thành vẫn ngồi cặm cụi bên giường
làm bài tập kịp nộp cho thầy. Sáu môn thi của niên
khóa năm đó, Thành làm được ba môn. Ba môn chưa
kịp thi, thì Thành nghỉ đề. Lại nói đến chuyện đề. Đề ở
Hà Nội hay ở sơ tán. Điều đó cũng làm Thành phải bận
tâm không ít. Đề ở Hà Nội thì đủ tiện nghi đầy nhưng
như thế cũng có nghĩa là phải kéo dài thời gian nghỉ và
có nguy cơ lưu ban. Cuối cùng, suy đi tính lại Thành
chọn hướng thứ hai.

Thành đã đề hai đứa, nên biết. Đứa nào cũng dễ đề,
dễ nuôi. Đứa thứ ba này cũng thế. Khi đề, nó nặng
những bốn cân tư. Chả trách được bụng Thành to là
phải. Mừng hết chỗ nói. Điều vui hơn nữa vì nó lại là
traí. Được tin này chắc anh vui lắm đây. Mà cứ gì anh.
Đến mẹ Thành và hai con cũng vui.

Thành nghỉ đúng hai tuần, lại trở về trường học tiếp.
Vừa học bài mới, vừa ôn tập thi nốt ba môn còn nợ

lại. Thành học ngày học đêm, như muốn lấy lại những
ngày nghỉ để vừa qua. Đôi mắt Thành đỏ hoe lên vì
thiếu ngủ. Không ít người khuyên Thành với tất cả lòng
thành thực: hay là nghỉ một năm nuôi con đã, năm sau
học lại, tội gì phải vất vả thế! Nghe thì bùi tai thật.
Nhưng đã nghỉ một... năm thì chắc gì năm sau đã học
lại được... Nghĩ thế, nên Thành đã cố.

Con được ba tháng, thì học viên khóa học đi thực tập
ở Lạng Sơn. Nhà trường cử người đến nói với Thành:

— Chị đi được hay không tùy ý, nhà trường không
bắt buộc. Sau này đi cũng được. Cháu còn nhỏ quá! Đi
bây giờ sẽ có nhiều khó khăn cho chị đấy!

Nhưng Thành vẫn đi. Cho cả con đi. Hai đứa nhón,
Thành để cho chúng trông nom lấy nhau. Còn mẹ thì đi
cùng để giúp đỡ Thành trông cháu. Thế là, trên chuyến
tàu ngược Lạng Sơn bữa đó, trông đoàn sinh viên địa
chất đi thực tập có cả ba mẹ con Thành. Hành khách đi
tàu, thấy một chị gánh nôi niêu, xoong chảo linh kính
đi theo. Người ta tưởng đó là chị cấp dưỡng của đoàn,
ít ai lại ngờ đó là một sinh viên.

Những ngày thực tập, cũng như mọi anh chị em khác,
năm giờ sáng Thành đã có mặt, cùng với mọi người ra
thực địa. Bốn giờ chiều mới về. Chút thì giờ còn lại
buổi chiều, Thành dành cho con: tắm giặt, cho con ăn
uống. Được cái các anh ở lớp cũng hết lòng giúp đỡ.
Các anh Sửu, Ba, Kính, Mọi, Hòa, Hạo, Thành, Trình,
Tài... và nhất là chị Thoa chuyên tay nhau bế Chính
Đức để Thành có thì giờ làm việc khác kịp đến tối lại
đi họp nhóm, họp tổ, nghiệm thu kết quả thực tập
trong ngày... Cứ thế bốn mươi nhăm ngày qua đi nhanh
chóng. Và bản đồ án cấu tạo địa chất của Thành năm
đó được bốn điểm, đánh dấu bước đầu thắng lợi của
một người mẹ ba con.

Vừa học, vừa nuôi con được một năm, Thành cai sữa. Bận tối mắt tối mũi vì học và con. Chẳng mấy khi Thành được chải đầu một ngày lấy hai lần. Học hết năm thứ ba, lớp đi thực tập ở Nghệ An. Mọi người đổ xô vào chuyên đề thiết kế thăm dò. Thành nghĩ làm chuyên đề đó dễ ăn hơn, vì ở trường, Thành đã được học. Nhưng không có lợi cho công tác sau này. Cuối cùng, Thành rủ Thoa cùng nghiên cứu ở thung lũng Bản Cò. Tuy mỗi đứa nghiên cứu một chuyên đề riêng, nhưng cùng ở một địa điểm, vẫn có thể giúp đỡ nhau được. Vả lại, có chị có em vẫn vui hơn. Thành chọn chuyên đề: « Đặc điểm cát si-tê-ric và quy luật phân bố của nó ở thung lũng Bản Cò ». Môn này, Thành không được học ở lớp. Nhưng nghĩ đến lợi ích sau này, Thành quyết tâm làm. Còn Thoa thì chọn chuyên đề: « Tổng hợp sa khoáng ở thung lũng Bản Cò ». Hai đứa dựa vào nhau, động viên nhau làm chuyên đề. Năm tháng sau, chuyên đề hoàn thành, vượt trước thời gian quy định một tháng. Thành lại được bốn điểm. Chưa thật xuất sắc, nhưng đối với Thành là cả một sự nỗ lực phi thường. Nghĩ đến cách đây gần mười lăm năm, ở quê Thành đã có mấy ai, một cô gái nghèo được học đại học như Thành... Và Thành giữ được sự phấn đấu không mệt mỏi đó cho đến khi tốt nghiệp, trở thành kỹ sư địa chất.

Hôm Thành bảo vệ xong luận án, về đến nhà, thấy chồng nhìn Thành cười. Có thể ở vào địa vị những người chồng khác, họ sẽ mua một bó hoa về tặng vợ và nói những lời chúc âu yếm, nhưng hơi vắn vẽ một chút.

Nhưng với Lan, anh vốn tính kín đáo và hay cả thẹn, có phần lại hơi vụng về nữa, dù người đó là vợ mình đã chung sống với nhau nhiều năm, tình cảm của anh cũng không bộc lộ một cách sôi nổi và bùng nổ. Anh chỉ

nhìn vợ cười. Anh nói nhiều qua đôi mắt. Đôi mắt chan chứa yêu thương, cảm phục và pha lẫn lòng biết ơn nữa. Qua đôi mắt của anh, Thành như đọc được: « Anh cảm ơn em đã nuôi dạy ba con thay anh mà vẫn học được ». Một niềm vui trào lên. Chưa bao giờ Thành cảm thấy hạnh phúc như lúc này. Thành muốn làm một chút gì đó cho bữa ăn thêm ngon. Đáng ăn mừng lắm chứ! Và Thành xuống bếp. Chị mở lồng bàn ra... Thành ngạc nhiên, hai má đỏ bừng, mỉm cười: một con gà mái béo quây, da vàng như nghệ, đã luộc chín từ bao giờ...

Thì xong, Thành thở phào nhẹ nhõm. Chưa có gì đáng thỏa mãn, nhưng vẫn cứ là vui. Dù sao, cũng đã qua được một chặng đường...

Thành trở về với công việc cũ ở tổ khoáng vật học, lúc này đã phát triển lên hai mươi năm người. Trở về với công việc phân tích của mình. Thành đã xa nó bốn năm rồi còn gì, mà trong những ngày đi học, không một ngày nào Thành quên nó. Dưới ống kính hiển vi, những hạt cát đẹp lên bội phần, với đủ các cấu trúc, lấp lánh như những đồ trang sức quý, mà phải chăng chỉ có những người làm địa chất mới thấy hết giá trị của nó, mới thấy hết vẻ đẹp của nó. Chẳng phải, hàng ngày chúng ta dẫm đạp lên nó sao? Chẳng phải chúng ta đã quên lãng nó, khi mà chúng ta thấy nó hăng hà sa số bên bờ những con suối, con sông, bãi biển? Nó nằm đấy kiên trì chờ đợi những người hiểu nó, biết rõ chân giá trị của nó, để chờ một ngày kia được giúp ích cho đời... Đây đây là các nguyên tố thường: sắt, đồng, chì, kẽm, crôm, thiếc, phốt pho... Đây đây là các loại quặng nguyên tố

hiếm, đặc biệt là các nguyên tố rất hiếm... Đây là các nguyên tố quý như vàng, bạc... Nhờ các máy móc tinh vi: hồng ngoại, tử ngoại, rơn-ghe-n... những người làm phân tích đã xác định được cấu trúc các chất. Công việc thầm lặng, kín đáo. Phải có đôi mắt nhìn xuyên lòng đất, nhìn thấu lục địa, mới xác định được nguồn gốc của mỏ, chúng thuộc trầm tích trung sinh, hay tân sinh. Tất nhiên, công việc của tổ Thành chỉ là một phần góp vào việc làm giàu cho tổ quốc:

« Đi ta đi ! Khai phá rừng hoang

Hỏi núi non cao, đâu sắt đâu vàng ? »

Phải xem lại mẫu chuẩn, trước khi bắt tay vào công việc phân tích. Tổ dành cho Thành ba tháng để làm quen lại công việc. Sau rút xuống hai tháng. Và cuối cùng Thành chỉ cần một tháng đã thành thạo. Kiểm tra kết quả, Thành làm tốt. Công việc chạy đều. Tay nghề dần dần được nâng lên. Mẫu nào khó, Thành tình nguyện làm. Tổ thành lập tiểu ban khoa học kỹ thuật, Thành được cử vào tiểu ban đó, làm công tác kiểm tra lại mẫu của tổ phân tích.

Một hôm, Thành đang làm việc, thì đứa con gái lớn) đạp xe vào báo :

— Bố đi cấp cứu bệnh viện rồi, mẹ về ngay !

Nói rồi, nó òa lên khóc như một đứa trẻ. Thấy con khóc, tự nhiên nước mắt Thành cũng chạy quanh. Nhưng Thành kịp nén lại. Trước mặt con lúc này cần sự bình tĩnh của người mẹ. Dù sao, vẫn còn hy vọng.

Từ Thường Tín, nơi sơ tán, hai mẹ con vội vã đạp xe về. Anh bị bệnh gan nặng. Hai năm, hai sáu năm hoạt động, chiến đấu ở rừng, gần như trọn cả cuộc đời, anh đã hiến dâng cho sự nghiệp của cách mạng. Tự nguyện làm vợ một người bộ đội Thành đã chọn lấy sự thử thách lớn lao nhất, đó là sự chịu đựng và chờ đợi với

ý thức trách nhiệm đầy đủ nhất. Vì thế, Thành thấy mình bình tĩnh lạ.

Vào bệnh viện hôm trước, thì hôm sau anh mờ. Huyết áp xuống thấp quá : sáu mươi trên bốn mươi. Mờ xong, người anh mỗi ngày một gầy sút trông thấy. Da vàng như sắt nghệ. Như linh cảm thấy điều gì đó không lành sẽ đến, Thành lẳng lẳng đưa các con vào thăm bố. Nhìn thấy con, anh nói với Thành :

— Em đưa các con vào làm gì !

— Em muốn anh có con bên cạnh cho vui...

— Cho con về đi em. Ở đây...

Anh không nói hết câu, nhưng Thành hiểu. Từ đó, Thành ở luôn bên cạnh anh ngày đêm. Nhìn đôi mắt chồng, Thành biết anh muốn tỏ ra âu yếm vợ. Phải chăng anh đã cảm thấy điều đó sắp đến...

— Anh có làm sao, thì em và các con đau khổ nhưng phải vững vàng...

Đó là lời dối dằng cuối cùng của anh. Ngày sau anh mất...

Thành không tưởng tượng nổi đau thương lại có thể đến với mình như vậy, tuy đã mặc cảm thấy điều đó phần nào rồi.

Trước đây trong tổ do thói quen nghề nghiệp hàng ngày tiếp xúc với định tính, định lượng, phần trăm của mỗi nguyên tố khoáng vật, nên thường hay trêu đùa nhau, tính phần trăm xem đứa nào được ở gần chồng nhiều hơn cả. Mỗi người một hoàn cảnh riêng Thành giống như loại quặng nguyên tố hiếm, chỉ có thể tính đơn vị bằng hạt, chứ không thể tính được phần trăm, vì ít quá. Những ngày Thành sống bên anh không thể tính tháng, càng không thể tính năm, mà chỉ có thể tính ngày. Mười lăm năm, thu gọn lại mấy chục ngày. Chính vì thế, mà tình cảm của Thành đối với chồng lúc nào

cũng dường như là mới. Thành luôn luôn sống trong niềm vui và mong đợi như những ngày hai vợ chồng mới làm bạn với nhau. Thời gian còn lại, Thành dành tất cả cho học tập, công tác và chăm sóc, nuôi dạy con...

Thành đã đứng vững như những ngày anh vẫn còn chiến đấu ở xa. Giống như những người quen đi biển, không sóng gió nào làm cho Thành lùi bước.

Năm ngày sau khi anh mất, Thành đã trở lại vị trí công tác của mình. Đau thương dù có vô hạn thì thời gian sẽ làm dịu lại nỗi đau. Những ngày xa anh đã rèn luyện cho Thành ý chí vươn lên. Giống như loại cát nặng có tỷ trọng cao, mưa gió và phong hóa của thời gian có thể bào mòn, làm cho nó phải xa lìa miền đá gốc, nhưng nó vẫn lắng đọng, tuôn lại ở một con ngòi, ven bờ một dòng suối nào đó, để chờ một ngày kia báo cho người làm công tác địa chất biết quê hương của chúng mà tìm đến thăm dò, khai thác làm giàu cho đất nước, trả ơn người đã biết đến giá trị của nó, yêu mến chắt chiu nó.

Vào một ngày đầu năm năm 1975, Thành đứng ra nhận một trách nhiệm nặng nề: bí thư đảng ủy viện hóa nghiệm.

Điều mà anh Lan, chồng Thành lo lắng mong muốn trước khi phải xa người vợ thân yêu của mình, đã trở thành hiện thực. « Anh Lan ơi, Mai Hương của anh đã vào đại học rồi. Còn Xuân Nga đang học lớp sáu và Chính Đức hết hè này, sẽ vào lớp một đấy! Mẹ con em, vẫn như có anh bên cạnh. Anh vẫn như đang đi công tác xa, giống như ngày nào, anh nhỉ? ». Thành thầm nghĩ.

CHUYỆN CHỊ BÍCH

NGUYỄN DUY THÌNH

Khu nhà tập thể nữ đoàn địa chất 42, có ba cô gái ở chung một phòng, tính tình khác nhau, công việc cũng khác nhau, nhưng lại rất thương nhau. Họ ăn chung một mâm, gội đầu chung một nồi nước lá sả, đi họp đoàn cũng ngồi chung một khóm. Mà nếu như được ban chỉ huy đoàn đồng ý, họ còn dự định đi phép chung nữa kia! Cái tập thể bé nhỏ, bền chắc ấy, được họ yêu mến, chăm chút cẩn thận, đến nỗi không ai nghĩ một ngày kia họ sẽ giận nhau.

Người lớn nhất trong nhóm là Bích, năm nay chị hai tám tuổi, quê ở thành phố Nam Định. Chị tam biệt thành phố quê hương đến đoàn địa chất là hết sức tự nguyện. Chị ra đi, bỏ lại phía sau những năm tháng làm lần của tuổi trẻ bông bột và mơ mộng. Bây giờ chị sống kín đáo hơn, thực sự tìm thấy niềm say mê mới trong công việc ở phòng hóa nghiệm. Chị có một người bạn trai rất thân, trước kia là bạn của người anh ruột. Anh sẵn sàng làm mọi việc, để đem đến cho chị một cuộc sống tươi vui, đầm ấm. Chị biết ơn và quý mến

anh vô cùng. Nhưng không bao giờ và có lẽ không khi nào chị lạm dụng tình cảm của anh.

Phía trước anh là những ngày đẹp đẽ của riêng anh. Còn chị, thì dù sao cũng bước đi một lần...

Cô bạn bé tuổi nhất trong nhóm là Xinh, làm nghề họa đồ bên phòng kỹ thuật. Xinh có cặp mắt buồn, hay vui gương và nước da xanh xạm yếu ớt. Trước kia Xinh khá xinh, nhưng sau lần cô cho máu cứu sống một sản phụ và mẹ cô bị bom Mỹ giết hại, cô đột ngột phát bệnh, ốm một trận tưởng chết. Tóc Xinh mới mọc lại, chấm ngang vai, đen và dày. Nhưng Xinh vẫn còn phải uống thuốc nhiều lắm, găm giường của cô lĩnh kính đầy những chai lọ đủ loại. Tuy vậy, rất ít khi Xinh cáu bẳn, khóc lóc. Cô là một cô gái tốt bụng, hiểu biết, thích thủ thỉ trò chuyện...

Thủy là cô gái thứ ba trong nhóm, hơn Xinh vài tuổi, làm nghề phân tích mẫu thạch học dưới kính. Thủy hay hát cứ liu riu như khướu suốt ngày...

Cuộc sống ở đoàn địa chất cứ thế, bình lặng trôi qua, nếu không có chuyện sau đây xảy ra thử thách tình cảm cả ba cô gái ấy...

...

Nơi làm việc của Xinh liền kề với phòng họp của phòng kỹ thuật. Dù muốn hay không, Xinh cũng cứ phải nghe những điều mà các kỹ sư và cán bộ kỹ thuật bàn bạc, quyết định.

Sáng hôm nay, phòng kỹ thuật họp đột xuất để giải quyết những đề nghị khẩn thiết của đội thăm dò Cốc Phèng. Kỹ sư Phong tổ trưởng kỹ thuật ở Cốc Phèng về

sớm nhất. Cỗ may bám đầy hai ống quần của anh lên đến tận gối. Một tay anh cầm cuộn bản đồ gói trong giấy ean, tay kia xách sáu quả bưởi rừng mới kiếm được. Đến trước bàn làm việc của Xinh, anh nói vui: Tặng các cô, chia đều, không ai được phần hơn đấy nhé!

Nhận được quà, thế là có lý do rời phòng làm việc một lát, Xinh chạy như bay xuống khu hóa nghiệm. Từ xa, Xinh đã hét toáng lên: «Chị Bích ơi, anh Phong về!». Gần trưa Xinh lại chạy xuống ghé sát tai Bích thì thào: «Lần này anh Phong về sẽ ở lại mấy hôm để chờ lấy ngay kết quả phân tích! Chị không được lần trốn đâu nhé, em bảo thật đấy. Nếu không em sẽ giận chị, giận rõ lâu!»

Gần ba năm qua Bích đã «lần trốn», nhưng đó là sự «lần trốn» có ý thức. Lòng chân thực, sự tôn trọng phẩm cách người phụ nữ ở anh Phong khác xa người chồng của Bích trước đây một trời một vực. Bạn bè nghĩ rằng, chỉ một sự so sánh đó thôi đã đủ làm cho Bích yêu anh, gần bó trọn đời với anh. Nhưng Bích không hoàn toàn nghĩ như thế. Còn anh Phong, làm sao Bích có thể bắt anh theo ý mình. Lúc đầu, Bích dùng công việc làm nơi «lần trốn», «xa cách» anh. Nhưng sau thì công việc lại cuốn hút Bích thật sự...

Ngày còn học phổ thông, Bích chỉ biết ở tỉnh Lào Cai cực bắc nước ta có một mỏ Apatit lớn. Từ Apatit có thể điều chế phân bón. Khi học ở trường Bách khoa, ngành hóa thực phẩm, Bích biết thêm trong thành phần của thức ăn tổng hợp có phốt pho lấy từ Apatit. Thế thôi! ...Bích cũng không ngờ đời mình lại có dịp được đến sống và làm việc trên mảnh đất có Apatit, và hiểu Apatit một cách tường tận hơn...

Apatit, có tên gốc từ tiếng Hy Lạp là «Apatao», nghĩa là «lầm lẫn». Những nhà địa chất nhiều kinh nghiệm,

bằng mắt thường, vẫn dễ lầm lẫn Apatit với các khoáng vật và đá khác. Nghề hóa phân tích hiện nay Bích đang làm là giúp các nhà địa chất nhận biết ra Apatit một cách chắc chắn hơn, đồng thời đánh giá chất lượng Apatit toàn diện hơn. Apatit có ứng dụng trong hai mươi ngành công nghiệp khác nhau. Đi theo Apatit còn có các nguyên tố đất hiếm, nhiều khi quý hơn cả các nguyên tố phóng xạ.

Từ ngành « hóa thực phẩm » chuyển sang « hóa phân tích », Bích phải đổi sự thành thạo nghề nghiệp mới bằng khổ luyện, bằng lao động kỹ thuật thực sự. Đêm đến, khi bạn bè đã đi ngủ, Bích còn chong đèn đến tận khuya để đọc các giáo trình về hóa phân tích, về địa chất học. Cũng may, những năm học ở Bách khoa, kiến thức về hóa lý, hóa keo, hóa vô cơ đại cương mà Bích giành được điểm ưu trong kỳ thi, bây giờ thật không uổng.

Bích luôn luôn tự nhủ, nghề phân tích này phải cố gắng đạt đến sự chính xác cao nhất. Sai số trong khoa học khắt khe hơn những sai số trong cuộc đời. Sai số trong cuộc đời chỉ một mình gánh chịu, nhưng sai số trong khoa học sẽ động chạm tới chân lý khoa học và lợi ích cả một quốc gia. Do đó khi tiến hành phân tích một mẫu, Bích suy nghĩ lựa chọn phương pháp phân tích thích hợp với các nguyên tố cần xác định và với những phương tiện hiện có của phòng thí nghiệm. Chẳng hạn khi phòng thí nghiệm có đầy đủ các loại cân đo chính xác, mẫu phân tích có hằng số cân bằng không lớn, tốc độ phản ứng chậm, nhiều phản ứng phụ xảy ra cùng một lúc; thì Bích sẽ chọn phương pháp phân tích « trọng lượng kết tủa » để tiến hành. Còn nếu có những điều kiện ngược lại, Bích sẽ chọn ngay « phương pháp thể tích » để làm. Bởi vì phương pháp này phân tích nhanh đáp ứng với yêu cầu sản xuất, độ chính xác nằm trong phạm vi sai số cho phép.

Trong quá trình làm việc, Bích lại thấy có thể chuyên môn hóa các thao tác khi phân tích một mẫu, và lợi dụng triệt để độ nóng của lò nung. Trước đây để qui định rõ trách nhiệm của từng người, thường mỗi nhân viên kỹ thuật phân tích một mẫu từ đầu cho đến khi có kết quả. Làm như thế, trong thời gian phá mẫu Apatit bằng dung dịch cường thủy ($3\text{HCl} + \text{HNO}_3$) kéo dài tới hai giờ rưỡi, khoảng thời gian chờ đợi đó rất lãng phí. Hoặc lò nung muốn nóng tới nhiệt độ cần thiết phải chờ một hai tiếng đồng hồ, nếu không biết sắp xếp đốt ngay giấy lọc để phân tích chất không tan, thì sẽ lãng phí năng lượng và tốn thời gian đợi lò nóng trở lại. Trên cơ sở theo dõi thời gian từng thao tác, Bích đã lập được bảng tiến độ quá trình phân tích mẫu, theo lối dây chuyền phối hợp xen kẽ các thao tác. Năng suất làm việc của tổ lên 300%, độ chính xác không vượt quá các sai số đã hạn định.

Bích chiêm được cảm tình của các bạn đồng nghiệp không phải vì chị không may vấp phải những lầm lẫn trong cuộc đời riêng; mà chính là do trình độ hiểu biết, tinh siêng năng cẩn thận và lòng thương yêu bè bạn. Bởi vậy khi Bích được bầu là chiến sĩ thi đua, được đề bạt tổ trưởng tổ hóa phân tích, thì không những không có mọi dị nghị phản đối như một vài trường hợp khác, trái lại chị em còn động viên Bích đề cùng nhau cố giữ danh hiệu tổ lao động xã hội chủ nghĩa liên tục cho tổ mình.

Hai năm trước, Bích đến đoàn với ý nghĩ xa lánh quá khứ và xấu hổ với bè bạn vì bước không may của mình, nên bên lên ít giao thiệp. Bây giờ nhiều cuộc họp sản xuất quan trọng của đoàn, Bích đã đến với tư cách đại diện cho một tập thể sản xuất tiên tiến. Tiếng nói của Bích phản ánh cách suy nghĩ của những người lao động kiểu mới... Một lần đi dự hội nghị: « Những người lao

động xuất sắc trong phong trào « ba sẵn sàng » do tỉnh đoàn Lào Cai tổ chức. Phong đón Bích từ bụi diễn đàn bước xuống sau hội trường. Anh nói khẽ: chúc mừng Bích! Bích lặng lẽ, chầm chậm đi bên anh. Chị cảm ơn anh, nói rằng trong phút bối rối ngày đó, nếu chị không chợt nghĩ đến anh, thì không biết bây giờ chị sẽ sống ra sao. Anh lại nói: Bích dũng cảm và có bản lĩnh tốt, sớm muộn rồi cũng tìm ra được bầu trời mới...

Hôm đó Bích rất lo, anh sẽ nói ra cái điều mà Bích đang né tránh. Nhưng không, cảm ơn anh... Nhưng, thà anh cứ nói ra để Bích từ chối lại hơn. Phũ phàng đấy, song vì kính yêu anh mà Bích từ chối, còn hơn lúc nào cũng canh cánh bên lòng!

Hôm nay anh lại về. Cái Xinh nó nói, anh sẽ ở lại đoàn lâu để chờ kết quả phân tích. Anh thương cái Xinh lắm, nó đau yếu bệnh tật đến khổ. Anh quý nó như đứa em gái của anh. Nó cũng thân với em, chia sẻ ngọt bùi đắng cay với em. Những điều nó nói với em về anh, chính là anh nói với em. Biết làm sao bây giờ. Anh chờ « kết quả phân tích » cũng là « chờ em ».

..

Giờ nghỉ trưa Bích về nhà. Chị vẫn mang theo mãi ý nghĩ ấy trong lòng, đến nỗi Xinh phải kêu lên:

— Chị Bích, sao chị cho mì chính vào canh hai lần!
Bích cười, xí xóa:

— Chị quên, càng ngọt chứ sao!

Xinh lại đùa:

— Hay là hôm nay có khách, chị ưu tiên tăng tiêu chuẩn!

Bích nói buồn buồn:

— Chị biết Xinh quý chị. Nhưng đề anh Phong ăn cơm ở đây có tiện không?

— Chị không phải lo, anh Phong là khách của em, đồng ý chưa? Mà chị lạ quá, nếu anh về họp một ngày không sao. Đẳng này anh ở lại bốn năm hôm, chả lẽ ngày nào cũng để anh ăn cơm nhà bếp mãi sao? Trong khi đó phòng hóa của chị bồi dưỡng thêm mỗi người một ngày từ sáu đến chín hào, tiêu chuẩn thịt, đường, sữa, gấp bốn lần anh ấy! ...chị không nghe à, bên phòng kỹ thuật các anh ấy cứ bảo: « ông » Phong với « bà » Bích tổ chức đi cho rồi, đang thêm bữa chè — thuốc — bánh — kẹo thoải mái đấy.

Vừa lúc đó Thủy về, cô hét lên cả xóm nghe thấy:

— Nấu thêm ít nếp... cho mình « báo thêm » xuất anh Liên nữa nhé!

Nói xong, Thủy cầm báo xem và hát lên khe khẽ. Thủy thuộc loại các cô gái vùng nấu nướng và thật ra cũng hơi lười nữa. Cô nằm « đo giường » cho đến khi có cơm ăn. Khi ăn, lại ăn nhanh như con trai. Bao giờ cũng buồng đĩa bát đứng lên trước và giục: « nhanh lên các « bà », để tôi còn thu xếp... Hết giờ đến nơi rồi đấy!... Thôi để đến chiều rửa luôn thể! ». Loáng cái Thủy đã hát « nổi lửa lên em! » Quả thật, Thủy hát rất hay.

Hôm nay Thủy hát ít, cô nhồm dậm báo một tin quan trọng:

— Bọn Thạch học bên đó và hóa nghiệm bên chị Bích, chuyển này lại tha hồ được làm thêm giờ, Xinh ạ. Cậu chuẩn bị món ăn bồi dưỡng ca đêm nhé!

— Minh biết từ sáng kia!

— Nhưng cậu không thể biết bằng tờ. Anh Liên bảo là...

— Cậu thì lúc nào cũng « anh Liên bảo là... ». Thế anh Liên bảo sao?

Thủy đi hẳn ra giữa nhà, tay vẫn còn cầm tờ báo:

— Anh Liên bảo là lỗ khoan 204 nhất định sẽ khoan tới tầng KS-5, nhưng với độ sâu lớn hơn dự kiến của anh Phong. Nhưng anh Phong lại nói có thể không gặp KS-5, độ sâu lỗ khoan hiện nay dừng lại là tầng KS-8! Vấn đề bây giờ phải phân tích thạch học và hóa xem ai đúng, ai sai!...

Xinh nói đùa:

— Gay nhỉ?

— Lại chả gay!

— Chắc cậu thích cho anh Liên đúng!

— Không, tớ thích cả hai anh cùng đúng!

Bích ngồi nghe hai bạn nói chuyện, chị hơi mỉm cười. Không thể có hai người cùng đúng, chân lý khoa học rất khách quan và thẳng thắn...

Anh Phong bước vào nhà, đầu hơi cúi xuống một chút mới lọt cửa. Khi nào anh cũng giắt dị trong bộ quần áo bảo hộ lao động, giặt sạch sẽ đến bạc trắng và không thiếu một chiếc cúc nào. Anh hăng giọng đột ngột, vui vẻ nói to:

— Các bạn bày vẽ quá, người nhà cả thôi.

Liên vào sau, anh mặc sơ mi trắng bên trong áo len ngắn tay. Anh lùi bước nheo mũi lại vì mùi thơm:

— Đừng lo « ông » Phong ạ, chị em ở đây bao giờ cũng ăn hết tiêu chuẩn bồi dưỡng. Có như cánh ta đâu... Họ giàu có lắm!

Xinh luống cuống, mời các anh ngồi xuống giường, vì phòng ở không có ghế. Cô loay hoay thu xếp cho anh

Phong ngồi xuống giường chị Bích, nhưng anh lại ngồi xuống giường Xinh. Bích nhìn và biết tất cả, chị thầm cảm ơn anh; nhưng lại nghĩ: « Tội nghiệp cái Xinh, lúc nào cũng lo lắng thu vén cho người khác! »

Bữa ăn kéo dài đến gần một giờ. Thủy nũng nịu với anh Liên. Phong giữ kẽ quá đáng, Xinh phải luôn gấp thức ăn tiếp anh. Bích ăn nhỏ nhẹ, gắp từng hạt một trên hai chiếc đĩa.

Liên buông bát đứng dậy trước, anh nói với Phong:

— Minh về trước pha ấm chè, ở đây các cô ấy uống nước đun sôi, chán chết.

Liên vừa ra, Thủy theo ngay. Xinh loay hoay vớt lại tăm một lát rồi cũng đi mất, trong nhà chỉ còn lại Phong và Bích. Bích nhắc khéo:

— Anh Liên chờ anh uống chè...

Nhưng Phong dường như không nghe thấy, anh hỏi:
Liên nay em nhận được thư nhà không?

— Có, mới tuần trước, của mẹ em. Bố em không bao giờ đọc thư của em...

— Thôi đừng trách cụ nữa. Bố em cũng là một điển hình của sự thương yêu con.

— Anh là nhà khoa học, cái gì anh cũng khái quát điển hình thành qui luật cả. Còn em, nếu có tình yêu mà không có bố mẹ thì cũng coi như không...

Bích nói câu ấy trong giọng sụt sùi gần khóc, Phong phải tìm cách lái câu chuyện sang phía khác.

— Các anh đòi hỏi phải phân tích mẫu ngay là vì hiện nay lỗ khoan đang bị kẹt. Trong khi chờ đợi cửa kẹt các anh phải trả lời dứt khoát, khoan tiếp tục hay chuyển máy sang nơi khác. Nếu cách lý giải của anh đúng, thì máy sẽ chuyển đi. Nhưng vấn đề đúng sai ở đây là chân

lý khoa học. Mọi người đều có nhiệm vụ tìm ra chân lý, không riêng gì anh, hoặc em.

Bích đi lại phía đầu giường, chị mở va ly.

— Em sẽ động viên cả tổ làm thêm giờ, cho có kết quả sớm... Anh ăn bánh qui không, bánh qui Nam Định cái Hoàng gửi lên cho em đây.

— Năm ấy anh về, Hoàng nó cũng mang bánh qui ra thết anh. Thoảng cái, thế mà đã ba năm...

..

Ba năm trước, Phong trở lại Nam Định, thành phố quê hương, nơi đã nuôi dưỡng bao nhiêu kỷ niệm êm đẹp của thời học sinh vui vẻ. Nhưng lần trở lại ấy chẳng có gì là vui vẻ. Bích biên thư cho anh: ... « Như hồi năm ngoái gặp em, anh đã rõ. Em không thể kéo dài mãi cuộc sống như thế. Sự lầm lẫn có thể sửa chữa được, và em đã sửa chữa. Mẹ em thương em, nhưng chỉ biết khóc. Bố em không muốn em còn là con của gia đình nữa. Hai tuần nay em sống với Hoàng ở phố Bến Ngự, bạn cùng lớp 8K của em hồi trước. Nó ra đời gặp toàn những điều may mắn, mến thương em nhiều hơn là hiểu em. Anh em thì ở xa, những người lớn tuổi và thân thiết chỉ còn anh. Nếu anh không coi em là đứa em hư hỏng, bỏ đi, thì anh hãy cố sắp xếp thời gian và công việc về đây ít ngày. Em cần được những lời khuyên bảo và động viên của anh trong lúc này »...

Phong đã về như mong ước của Bích. Anh đi xe hỏa một mạch từ Lào Cai về Hà Nội, rồi chuyển tàu đi thẳng Nam Định. Anh đến nhà Hoàng nhưng Bích không có nhà. Suốt trong nửa giờ chờ đợi anh không mấy may

nhớ lại những kỷ niệm về trường « Xanh-tô-ma » về hồ « La-két » với sóng nước lăn tăn. Anh chỉ nghĩ tới cách đưa Bích trở lại gia đình và lo lắng khi phải nhìn thấy Bích tiêu tụy, suy sụp về sức khỏe vì cuộc đời riêng lắm nỗi gian nan của cô.

Bích về, Phong ngạc nhiên vô cùng. Có lẽ điểm thay đổi rõ nét nhất là cặp mắt buồn với quầng thâm bao quanh, dấu vết của những đêm mất ngủ. Nhưng ánh mắt lại lạnh lùng và cứng cỏi, điều mà cô xưa nay chưa từng có. Trước kia mắt Bích dịu dàng, hay mỉm cười trong dáng e lệ chân thật. Năm cuối cùng của đời sinh viên, cô đã sung sướng tin cậy một người bạn trai cùng khóa, khi nghe những lời hẹn ước thủy chung của anh. Nhưng chỉ hơn một năm sau, ngày nhà máy chế biến hoa quả chia cho cặp vợ chồng kỹ sư hóa thực phẩm trẻ tuổi gian nhà xinh xắn ở khu nhà tập thể, thì lời hẹn ước thủy chung không còn là kỷ niệm của riêng Bích nữa. Hai cô gái khác cũng được nghe những lời hẹn ước tương tự và lầm tưởng rằng chỉ dành cho mình! Bích không thể thừa nhận một kiểu sống như thế!

Khác hẳn với lời lẽ trong thư, Bích gặp anh không tỏ ra mừng rỡ như anh nghĩ suốt một đêm dài không ngủ trên tàu. Cô lạnh lùng và gần như xa lạ. Lúc đầu Phong nghĩ, vì có Hoàng nên Bích e ngại. Nhưng khi Hoàng lui ra, chỉ còn lại hai người cô vẫn thế. Cô kể lại toàn bộ sự lầm lẫn đau khổ của mình như kể về ai đó, chưa xót mà dừng dừng. Mãi tới lúc cô nhắc lại lời đã viết trong thư: ... « chỉ còn mình anh là người lớn tuổi và thân thiết!... » thì cô cúi xuống, giấu một giọt nước mắt vừa trào ra không kịp giữ nổi. Phong quay đi, vờ không nhìn thấy. Nhưng dáng ngồi cúi đầu của Bích càng như giục giã anh thêm về những dự định anh quyết làm bằng được.

Tối hôm ấy, Phong đến phố Hàng Sắt, ngôi nhà khá quen thuộc của mười mấy năm về trước. Bố mẹ Bích đều ở nhà. Ông cụ đang xem báo, còn bà cụ thì ngồi bần thần, hộp kim chỉ mở sẵn để trước mặt mà chẳng thiết may vá gì. Nghe nói anh là bạn thân của anh ruột Bích, ông cụ lại tưởng anh mới ở chiến trường ra. Nhưng khi biết anh công tác ở ngoài Bắc và đến thăm gia đình vì việc của Bích, thì cụ lại bỏ ra ghế ngồi xem báo. Mẹ Bích nhắc khéo, rằng dạo trước (nghĩa là mấy năm về trước) Phong rất thích uống một hơi hết gáo nước lạnh múc từ chiếc giếng xây ở sân sau. Hồi Phong mới đi học nước ngoài về có đến thăm gia đình. Anh đứng lặng hồi lâu bên thành giếng, gầu nước chảy hết không kịp uống, khi hay tin anh Bích đi chiến trường. Còn Bích mới xây dựng gia đình được ít lâu, nhưng gặp phải người chồng tàn nhẫn và không đứng đắn nên đã không chung sống với nhau nữa. Ông cụ là người không ưa những kỷ niệm cũ nên nói thẳng: nếu anh quý Bích, đến thăm gia đình thì xin cảm ơn. Nhưng bây giờ nó đã không phải con của gia đình! Bà cụ tiến chân Phong ra đến tận hè phố, xụt xùi nói rằng: ông cụ vì yêu con mà khắc nghiệt, chứ không phải là người nhẫn tâm. Còn anh, nếu vì tình cảm cũ đối với anh nó mà thương em, thì cụ rất cảm ơn.

Khuya lắm, anh mới trở về nhà Hoàng. Bích vẫn chưa ngủ. Cô ngồi đọc sách để chờ đợi anh, nhưng chẳng đọc được trang nào. Anh lặng lẽ ngồi xuống chiếc ghế đầu ở góc phòng. Mãi sau mới bảo rằng, anh đồng ý với cách giải quyết của Bích. Trước hết, hãy xin cho Bích chuyển công tác tới một nơi khác. Anh sẽ dùng thời gian nghỉ phép để giúp Bích, nếu Bích tin anh.

Sáng hôm sau anh trở lại, nói là không còn phương án nào tốt hơn nữa. Một phòng thí nghiệm lớn vừa mới được thành lập ở đoàn địa chất nơi anh công tác. Nó chịu trách nhiệm phân tích hóa nghiệm, trọng sa, thạch học cho một số đoàn địa chất xung quanh khu vực Tây Bắc. Số cán bộ kỹ thuật có trình độ cao cấp còn ít lắm. Phong tin rằng với lời giới thiệu và đảm bảo của anh, ngành địa chất sẽ nhận Bích. Vấn đề còn lại là ở phía Bích thôi. Học ở trường Bách khoa cô tốt nghiệp ngành hóa thực phẩm, bây giờ chuyển sang phân tích nguyên tố trong đá và quặng, cô sẽ phải tự học nhiều, thời gian tập sự cũng phải kéo dài. Khó khăn thứ hai, theo anh là trọng yếu hơn. Nếu cô không e ngại, rằng đi theo một người bạn trai, ít ra cũng phải nghĩ tới, mọi sở thích, thói quen, điều kiện sinh hoạt ở đoàn địa chất sẽ khác xa thành phố nơi cô đang sống. Lại còn phải xa gia đình, xa mẹ...

Nhưng Bích nghĩ khác anh. Mọi điều dị nghị, đơm đặt, những người xấu bụng đã làm cả rồi. Trước sau rồi mẹ cha sẽ hiểu, ở hoàn cảnh ấy, cô không có cách nào làm khác hơn. Chỉ biết là ở đoàn địa chất, cô có một bầu trời mới để sống và làm việc. Cô sẽ cố gắng không gây liên lụy phiền phức cho anh và những người khác.

Mười lăm ngày sau đó, Phong đưa Bích tới đoàn địa chất, các bạn bè được báo trước ra đứng đón đầy ngoài đầu dốc. Ngạc nhiên, vui mừng vì được sống trong tình cảm mới, cô bẽn lẽn nói khẽ với anh:

— Anh đi trước đi! Bạn anh đông quá, em thì chưa quen!

Do yêu cầu của nhiệm vụ đột xuất, hai tổ phân tích thạch học và phân tích hóa làm thêm mỗi ngày nửa ca ngoài kế hoạch, chiều chiều, sau giờ hết ca vài tiếng, trạm phát điện của đoàn lại bắt đầu nổ máy. Hai dãy nhà của phòng thí nghiệm, ù ù vang ra tiếng động cơ của máy mài lát mỏng và quạt điện thông gió làm giảm khí độc thải ra trong phòng phân tích. Các cô gái phân tích mẫu, trang nghiêm trong áo bơ-lu trắng, thận trọng đi đi lại lại giữa hai dãy bàn có những giá đặt chai lọ ống nghiệm chứa đầy hóa phẩm. Không một tiếng nói khẽ vì khẩu trang che kín miệng, mũi, họ đưa mắt, gật đầu để ra hiệu những điều cần thiết. Trong phòng, thỉnh thoảng rõ lên tiếng đĩa thủy tinh lanh canh va vào ống nghiệm, tiếng bàn quay li tâm rì rì hồi hả chuyển động.

Những mẫu phân tích thêm, phòng kỹ thuật chỉ yêu cầu xác định hàm lượng P_2O_5 và chất không tan. Theo đề nghị của Bích, các chị em trong tổ đều thống nhất chọn phương pháp thể tích làm phương pháp phân tích chính ngoài ra họ còn dùng thêm phương pháp trọng lượng để kiểm tra. Vì vậy khối lượng công tác tăng gấp đôi, mà thời gian hạn chế, nên thực tế buộc họ phải tăng cường độ công tác hai lần so với bình thường.

Bích ngồi ngay ở dãy bàn đầu, chị chịu trách nhiệm phân tích hàm lượng P_2O_5 sau khi bộ phận phá mẫu đã chuyển mẫu thành dung dịch. Phía trước mặt chị là giá ống nghiệm, cốc thủy tinh có miệng rót, bình tam giác, ống hút và các chai lọ đựng hóa phẩm có nút bằng thủy tinh. Công việc của chị là làm cho phốt pho kết tủa ở dạng phốt pho mô lip đat a môn trong môi trường a xít kết tủa tốt hay xấu là do kỹ thuật thao tác của kỹ thuật viên phân tích. Các sai số hệ thống hay sai số thô bạo cũng xuất hiện trong lúc này. Bích hiểu điều đó hơn ai

hết bằng lý luận và bằng quá trình công tác thất bại ban đầu... Sau khi có được kết tủa tốt, lại phải lọc rửa sạch kết tủa trong lượng dư sít, chuẩn lượng dư sít bằng a xít nitric. Cuối cùng là chỉ thị màu bằng phenol talêin. Từ lượng sít tiêu tốn, dựa vào công thức có thể tính được hàm lượng P_2O_5 ...

Công việc nói vắn tắt trong mấy câu ấy, Bích phải tiến hành trong nhiều giờ, tập trung thần kinh căng thẳng, trong điều kiện khí độc ngoài không gian hơi lớn hơn lượng cho phép (vì ta chưa có tủ Hôt để hút khí độc) là một việc làm khó khăn. Có lúc Bích thấy mắt cay xè, miệng khô đắng, khát không tưởng tượng được. Vạch chia độ trên cốc thủy tinh nhoè đi, chị phải nhắm mắt một lúc cho thị lực trở lại bình thường. Trong một phút nhắm mắt thôi, Bích cảm thấy như có anh Phong đứng bên cạnh. Bích thì thảo khe khẽ trong cảm nghĩ, anh cứ yên tâm, em sẽ tìm ra những số liệu hết sức trung thực, cho chân lý khoa học, cho công tác nghiên cứu thâm dò của anh. Và một lần, Bích mở mắt ra để đọc lại lượng thể tích dung dịch thì anh Phong đã đứng bên cạnh từ bao giờ. Anh nhìn Bích triu mến và tin cậy. Một giây lúng túng, Bích lạng người đi. Nhưng sau, chợt nhận ra anh không mang khẩu trang, chị đứng lên kiên quyết đẩy anh ra cửa:

— Anh phải biết chứ, khí độc...

Phong cười ngượng ngịu, nhận lỗi:

— Thôi được, anh không vào nữa. Nhưng cho anh xin số liệu em vừa phân tích xong.

Bích mang cuốn sổ công tác ghi bằng bút chì ra cho anh. Đứng ngay ngoài hành lang phòng hóa, Phong lấy thước lô ga rit trên túi áo ngực, kéo dầy một lát đã tìm được hàm lượng P_2O_5 . Anh ghi vội kết quả và trao sổ lại cho Bích:

— Tốt lắm. Cảm ơn Bích. Anh sang phòng thạch học một lát.

Phòng thạch học vắng vẻ và yên tĩnh hơn phòng hóa. Gian mài đá có hai cô làm việc, gian phân tích có một mình Thủy.

Phong bước vào gian phân tích đã nhìn thấy Thủy đang nghiên cứu mẫu qua kính hiển vi phân cực « Min — 8 ». Hai mắt cô mở to thoải mái. Mắt phải nhìn qua thị kính của máy, mắt trái lóe lên ánh vui nhộn, khi Phong xuất hiện trên ngưỡng cửa.

— Hoan hô anh Phong, chẳng mấy khi « Ròng » đến nhà « Tôm » !

Phong vui vẻ đáp lại :

— Những người địa chất, tất cả đều là « Ròng » !... Mẫu quan sát tốt chứ ? cho anh xem một lát được không ?

Thủy đứng dậy nhường ghế cho Phong. Anh ngồi xuống bên máy, điều chỉnh thị kính cho hợp với mắt anh. Xoay bàn độ mấy vòng mắt anh nheo lại, ngón tay trở mỗ mỗ xuống bàn. Anh nói với Thủy trong khi mắt vẫn nhìn vào máy :

— Thạch anh khá nhiều, có lẽ đến hơn 40%. Những mẫu khác thế nào ?

— Gần tương tự như thế anh ạ, hàm lượng Apatit dưới 20%.

Phong đứng dậy, đi lại trong phòng, anh nói như nói với chính mình :

— Kết quả phân tích hai bên đều khá phù hợp. Như vậy, mũi khoan hiện nay có thể là đang dừng ở tầng KS — 6.

Thủy tò mò, tròn mắt lại :

— Anh bảo sao, em không hiểu ?

— Tôi bảo là anh Liên của cô đúng và chúng ta rất có thể cần giải quyết định tiếp tục khoan để bắt tầng KS — 5.

— Em không hiểu, tại sao anh lại thản nhiên như thế khi nói đến thất bại của anh !...

Phong giơ hai tay lên cao quá đầu, cười đến chảy nước mắt, vui vẻ bước ra khỏi phòng thạch học.

Thủy không làm việc nữa, cô lấy khăn mặt bông che mắt, rồi sang phòng hóa gọi Bích. Mấy phút sau, hai người đã đứng cạnh nhau ở đầu hành lang cuối cùng dãy nhà. Thủy rào trước, đón sau hai ba lần, rằng Bích không được giận và coi Thủy như em cô mới nói. Hoặc nếu không được như thế, thì cô nói đây cũng là vì lòng quý mến đối với anh Phong... Anh Liên một lần vui chuyện vô tình hé ra, anh Phong sắp được đề bạt trưởng phòng kỹ thuật. Nhiều người khen anh Phong giỏi về chuyên môn, nhưng giỏi như thế nào cô không rõ. Riêng việc anh đưa chị Bích lên đây và yêu chị, thì theo Thủy anh cũng rất đáng khâm phục rồi. Nhưng về phía khác cô lại hiểu thế này, đã là trưởng phòng kỹ thuật thì không được phép có những sai lầm về kỹ thuật. Bởi vậy cô sẽ tuyên bố hủy bỏ kết quả cô đã phân tích mấy hôm nay, vì lý do « ni kôn » bị mờ cho kết quả không chính xác !

Lúc đầu Bích không hiểu cô bạn nhỏ xốc nổi muốn gì. Chắc lại là một sự gán ghép nào đó, mà ở cái tuổi của Bích không còn hứng thú nữa. Nhưng sau Bích hiểu, chị run lên mất hết cả bình tĩnh :

— Không nên làm thế Thủy ạ, đó là một sự lừa dối !

Chị định nói thêm, nếu anh Phong biết, anh sẽ không bao giờ đồng tình. Song lại thôi, vì Bích muốn tránh không tỏ cho bạn biết, chị hiểu anh Phong và mến anh

hơn các bạn thường nghĩ. Trái lại Thủy quan niệm vấn đề theo cách của cô. Lòng tốt Thủy dành cho bạn, hy sinh cho bạn, bỗng nhiên bị rẽ rúng và lên án. Thủy bao giờ cũng muốn sự tốt đẹp toàn vẹn cho người mình yêu. Bích không muốn sự tốt đẹp cho anh Phong, có nghĩa là chị không yêu anh. Ra thế, từ trước đến nay Bích chưa bao giờ công khai nhận yêu người mang ơn cho chị, đó là sự thật, chứ không phải là chuyện muốn dẫu mình để hưởng những phút giây êm ái người khác nói hộ mình!

— Chị là một người vô ơn, chị Bích ạ! Tôi thật không ngờ!

Bích đưa hai tay lên bụng lấy mặt, chị tưởng làm như thế sẽ không còn nghe thấy lời nói đau như dao cắt của Thủy nữa. Chị buông tay ra, Thủy đã đi xa...

Bích quay trở lại phòng làm việc, chị ngồi xuống ghế như ngồi trên vông.

— Thủy ơi, cậu chưa hiểu mình. Mình biết ơn anh Phong và quý mến anh vô cùng!... Trong tình yêu sẽ có sự biết ơn và quý mến lẫn nhau. Nhưng không phải hề có các tiêu chuẩn đó là có tình yêu!

Phiên họp cuối cùng, quyết định khoan tiếp lỗ khoan 204 để bắt tầng KS — 5 diễn ra trong không khí vui vẻ bất ngờ ngoài suy nghĩ của Thủy. Không ai quan tâm tới sự đúng, sai của một cá nhân. Bởi lẽ tiến tới chân lý khoa học là thành tích đóng góp chung của mọi người. Những quan điểm trái ngược nhau không hề trói buộc, kìm hãm chèn ép lẫn nhau. Ngược lại nó kích thích lòng ham muốn tìm ra chân lý.

Phong chuẩn bị trở lại Cốc Phèng. Bích định ở nhà không đi tiễn anh ngoài đầu dốc, theo yêu cầu bắt buộc của Xinh. Nhưng ở nhà thì dễ, đi đưa chân anh mới là khó. Lưỡng lự mãi, Bích đã chọn việc làm khó nhất trong lúc này. Chị trùm khăn lên đầu bước ra khỏi nhà.

Phòng nghỉ tạm của Phong còn hé cửa, anh chưa đi. Bích đến gần và nghe thấy tiếng anh nói với Xinh:

— Phải chịu khó uống thuốc Xinh nhé. Đừng buồn về chuyện anh với chị Bích. Chúng ta, trong đó có anh, Xinh và những bè bạn khác, coi việc anh và chị Bích yêu nhau là tất nhiên. Sao đơn giản thế nhỉ? Chưa bao giờ anh dám tự hỏi, anh yêu chị Bích vì lý gì. Chả lẽ vì tình thương! Điều đó không bền và xúc phạm tới lòng tự trọng của chị ấy. Mãi hôm qua anh mới tìm thấy những xúc cảm thật sự khi biết chị ấy từ chối việc có Thủy định bảo vệ quan điểm không đúng của anh. Còn anh, anh đã làm được gì, ngoài lòng tốt của anh?...

Phong bước ra cửa bắt gặp Bích đang vò nhàu chiếc khăn trùm đầu trên tay. Anh đổi nét mặt bình thản và đưa tay ra phía Bích:

— Anh về Bích nhé. Thế là mọi việc đều đạt được như ý muốn của anh.

Lần đầu tiên, kể từ ba năm lại đây, Bích thấy bàn tay anh to khỏe, ấm áp và tin cậy quá. Nhưng anh đã đi xa rồi. Con đường mòn quen thuộc như trườn nhanh xuống thung lũng, ở phía đó có những tầng quặng qui apatit rất dễ « lằm lằm » với các đá và khoáng vật khác!

Còn Phong, anh hiểu rằng ba năm qua Bích không hề có một sự lằm lằm nào trong công việc và cuộc sống. Chị đã thực sự lớn lên với lòng yêu nghề nghiệp, và tự giải phóng mình ra khỏi những ràng buộc, định kiến...

Trên đầu dốc, Bích và Xinh vẫn đứng nhìn theo anh!

LỬA RỪNG

VƯƠNG HỒNG

Thanh gấp quyển nhật ký lộ trình lại. Theo thói quen mỗi khi rời điếm lấy mẫu đi nơi khác, anh xem lại bản đồ.

Chăm lại điếm khảo sát cho thật chính xác rồi móc túi xem đồng hồ «Mười ba giờ rưỡi». Quay sang phía Ngân Hà, giọng Thanh nhỏ nhẹ:

— Chúng mình còn đủ thì giờ để di chuyển sang bản Bông.

— Xa không anh?

— Dài hơn đoạn đường trở về bản Ban một chút. Khoảng bốn năm cây số thôi.

— Thế thì kịp đấy. Rút được một ngày chuyển địa điếm là thêm một lộ trình tìm quặng, phải không anh?

Thanh khẽ gật đầu. Anh mở xác-cốt đưa cho Hà tờ giấy phép vượt qua địa giới tỉnh N.

— Hà chuyển ba-tê (1) và mẫu đất về bản Bông trước nhé. Những thứ còn lại bên bản Ban, anh sẽ quay lại lấy.

— Anh phải đến mà làm việc với ông trưởng bản Bông trước chứ.

(1) Batê là dụng cụ dài cán, lọc quặng, giống như chiếc thuyền con. Batê còn gọi là cái thuyền dài mẫu.

— Hà gặp ông ấy cũng được...

— Chịu thôi. Để em đi bản Ban cho. Vừa nói, Hà vừa tháo ba lô mẫu quặng đặt xuống bờ suối.

— Đường về bản Ban nhiều dốc. Mang vác nặng, Hà qua sao nổi dãy núi đá tai mèo cao chót vót kia?

— Có qua được em mới nhận đi chứ.

— Nhưng để Hà đi một mình sao tiện. Con gái đi đêm trong rừng vắng...

— Tại sao anh cứ cho em là con gái để giành lấy những việc mà em có thể làm được?

Như không nghe thấy Hà nói, Thanh vác búa lên vai rồi nhanh chân lội qua suối. Anh nhảy chuyển bước một, qua các tảng đá nằm chắn ngang lòng suối. Khi vượt lên bìa rừng bên kia, Thanh mới dừng chân. Đây chiếc xác-cốt sang bên sườn, quay về phía Ngân Hà, Thanh giờ tay vẫy:

Hà mà đi chậm, anh sẽ về bản Bông trước đấy...

Con đường mòn đi về phía bản Ban xuyên lên đỉnh núi đá tai mèo thẳng như một đường kẻ chỉ. Hai bên đường, cỏ gianh đang cuộn cuộn lướt theo gió chiều. Những lớp sóng màu vàng lục nối nhau xô vào các vách đá. Như bị những tia nắng chiều săn đuổi, con đường mòn màu nâu xám cứ chạy dài và càng chạy xa suối. Cần, nó càng chui sâu vào khu rừng rậm rạp. Những mỏm đá đen chũi sắc nhọn thỉnh thoảng lại nhô ra như muốn cắt vụn con đường thành nhiều mảnh.

Khi cái bóng cao cao, gầy gầy của Thanh khuất hẳn trong khu rừng già, Hà mới mở ba lô lấy khăn mặt đi xuống suối. Chọn một tảng đá phẳng như chiếc chiếu trải rộng trên mặt nước, cô rón rén bước lên. Nhìn dòng suối trong vắt đang róc rách chảy xuôi, những hòn sỏi

nhỏ lẫn theo, Hà tưởng như mình đang còn đãi cát. Những hạt thạch anh trong như những mảnh pha lê vụn đang chậm rãi lê từng bước ngắn. Những vảy mi cá đuổi theo. Lòng suối như đang diễn ra cái việc đãi cát tìm quặng của Hà. Mỗi khi Hà khoắng tay xuống đáy chiếc thuyền đãi, những hòn sỏi thạch anh, những vảy mi cá,... xô nhau luồn qua kẽ tay. Đám hạt vụn ấy bị dòng nước cuốn đi. Trong thuyền đãi chỉ còn lại những hạt quặng, những hạt khoáng vật hữu ích. «Đừng tưởng những vật thể vô tri vô giác kia không có tâm hồn» Hà đã nhiều lần tự nhắc mình vậy. Và cô cũng đã thực sự coi những hạt quặng, những hạt khoáng vật hữu ích ấy như người bạn tâm tình. Chiếc khăn bông của Hà đuổi dài, bơi theo dòng nước, lắc lắc như dưới tay cô đang có chiếc ba lê kéo chìm xuống.

Nhớ lại những ngày đầu học nghề đãi quặng, đôi bàn tay Hà sao mà lỏng ngóng, vụng về. Hà chỉ khẽ lắc, rất nhẹ, mà cả cát, cả quặng đều vọt ra ngoài ba lê. Lần kiểm tra để xếp bậc cho thợ đãi mẫu, Hà đãi rất cẩn thận mà hạt vàng do các anh ấy thả vào để kiểm tra vẫn cứ tạm biệt Hà mà đi. Những buổi đầu làm quen với nghề đãi quặng đầy hào hứng, nhưng đã thất bại ấy, Hà rất buồn. «Đãi cát là một môn lao động nghệ thuật phức tạp đấy. Muốn thạo nghề phải có thời gian, phải khổ luyện Hà à!» Thanh đến với Hà từ những lời khuyên chân thành ấy. Anh tự nguyện nhận hưởng dẫn thêm cho cô và cùng với cô làm một nhóm lộ trình đãi quặng, ngay sau cái lần Hà thi đãi không đạt yêu cầu ấy...

— Soạt! Soạt!

Hà quay ngoắt người về phía có tiếng chân đạp trên lá khô. Trong ánh lửa đêm cô nhận ra con vật mà cô vẫn thường gặp trong những đêm ngủ rừng. «Nai vàng

oi! sao lại đi có một mình? Đi đâu mà vội vội, vàng vàng thế hả?» Hà thần thờ nhìn con nai đang lao sâu vào trong rừng núi.

Gió nổi. Mây đen từ khắp ngã dồn về dăng kín bầu trời. Thung lũng suối Cẩn như đặc quánh lại. Những cây nứa vừa qua mùa măng, nhún nhảy, cọ mình vào nhau kéo kết. Những chiếc lá khô chao lượn như những mũi tên xuyên vào không trung. Những con chim tránh bão hối hả lao vào trong hốc đá. Cả thung lũng như đang chạy mưa. Hà xếp vội những túi mẫu quặng vào ba lô, buộc cho thật chặt rồi đeo lên vai.

Hên kia suối, mưa đã bắt đầu rơi. Hàng ngàn, hàng vạn sợi nước đan chéo vào nhau như những vach chì gạch chèn lên xóa sạch dấu vết dãy núi đá tai mèo.

— «Anh ấy bị mưa giữa đường rồi!» — vừa nhìn mưa, Hà vừa thầm nghĩ. Thời tiết vùng trũng giữa núi này vẫn thường như thế. Đang nắng như thiêu như đốt, thoát cái mưa đã chụp vội xuống rồi. Mưa chưa kịp đủ ướt lá, nắng rừng đã lại hùng hực như bếp lửa lò. Từ hôm chuyển đến vùng sông Mưa này chẳng ngày nào là ngày khỏi ướt. Giữa rừng rậm, đường vừa dốc vừa trơn, mạng vác nặng thế, anh ấy làm sao về được bản Bông trong đêm nay...».

Mưa trải sang bên này suối từ lúc nào Hà không hề biết nữa. Khi thấy người chớm lạnh, cô mới chuyển đồ đạc tìm nơi ẩn nấp. Bầu trời như cái bể chứa nước khổng lồ đang vỡ tung ra. Mưa như ném cuội, ném sỏi xuống thung lũng. Đất, cát bắn tung tóe quanh người. Hà thu mình nép vào vách đá. Những trận gió lốc thỉnh thoảng lại đổi chiều. Cô xoay người chặn mưa không cho mẫu ướt. Ba lô bị ướt, giấy gói mẫu sẽ mục

rũa ra. Quặng từ gói này sẽ lẫn sang gói khác. Lăn mẩu, công việc nghiên cứu, khoan định ranh giới vùng chứa quặng sẽ mất chính xác. Bản đồ vành phân tán trọng sa sẽ không còn giá trị... Là một người đãi mẩu tìm quặng, Hà hiểu hơn ai hết giá trị của từng hạt quặng cô mang bên mình...

Ôm ba lô mẩu quặng trong lòng, Hà ngồi tựa lưng vào vách đá, đôi mắt vẫn đắm đắm nhìn về phía ngọn núi cao, xanh mờ bên kia suối Cẩn. Con đường mòn đi về phía bản Ban đã bị cơn mưa rừng xóa sạch. Một màu trắng sữa nổi lên từ đất lên trời. Suối chảy ồn ào. Mưa càng to, nước suối réo càng mạnh. Mới lúc chiều, suối còn là cái gương cho cô gái đãi mẩu chải tóc. Những hạt sỏi thạch anh, những vảy mi ca trắng, những con cá bống còn đua nhau chạy thi về phía cửa sông Mua. Ngân Hà không còn nhận ra những thứ mà trước đó ít phút, đối với cô, tất cả đều được xem như là những kỷ vật của miền đất quê mình. Hồi nhỏ, những chiều hè nắng đẹp, đứng ở bên kia bờ sông Thao nhìn sang, dãy núi « lưỡi hái » xanh mờ đầy vẻ huyền bí này, Hà cứ tưởng như trên đó chỉ có « ma thiêng, nước độc ». Những ngày đãi cát tìm quặng ở bản Ban, suối Cẩn,... Hà và Thanh đã tìm ra những hạt khoáng vật quý. Hà đã ghi vào nhật ký của mình những cảnh sắc lạ mà không thần bí như tưởng tượng của tuổi thơ. Hà định sẽ kể cho bạn bè và các em nhỏ quê mình nghe về lòng đất núi Lưỡi hái, Núi Cẩn...

Suối Cẩn ngầu đỏ như nước sông Hồng những ngày lũ lớn. Những cành cây, cỏ rác đua nhau dồn đông lại. Đông sau đuôi đông trước, chen nhau chườn qua các tảng đá ngầm rồi nhập bọn thành bè rác lướt băng băng trên suối. Mới hơn một giờ trước, đá tảng, đá cuội còn nằm phơi mình trên dòng nước trong veo. Giờ đây tất

cả đều đã trở thành chướng vật ngăn lũ. Nước xô vào đá, chồm lên, gầm réo như thác dữ Sông Đà. Nước nguồn cứ mỗi lúc mỗi tràn rộng sang hai bên sườn thung lũng. Nước leo lên ngọn cây, vách đá...

Ngân Hà hết nhìn dòng nước lại nhìn về phía đồi cỏ gianh phía đông bắc bản Ban. Con đường màu nâu quen thuộc bên kia suối giờ chỉ còn nhận ra trong trí tưởng tượng.

Mưa vẫn rơi nặng hạt. Sấm sét từng đợt, từng đợt đuổi nhau, ầm ỉ, chớp dật. Những chùm rễ cây màu lửa chạy loằng ngoằng trên đầu, trước mặt...

Dừng một mình giữa rừng vắng, dưới trời mưa đông, Hà vừa sợ vừa lo. Sợ phải ngủ rừng một mình và lo đường trơn, trời tối Thanh không vượt qua được dãy núi đá tai mèo...

Hầu trời chuyển dần từ màu trắng đục sang màu xanh tím. Khoảng không như một tấm màn sẫm nặng đang dần khép lại. Thung lũng suối Cẩn vào đêm.

Ngân Hà ngồi tựa lưng vào một vách đá. Cô nhìn như dán mắt về phía mỏm núi cao vời vời bên kia suối. Cả con đường màu nâu và những vật cỏ gianh màu xanh lục, đều đã nhòa đi trong màn đêm. Thung lũng chỉ còn lại tiếng suối chảy ào ào, tiếng giun, rế kêu ran ran. Thình thoảng một trận gió xoáy như vô tình thổi lướt qua, xô nhẹ đám lá khô. Thung lũng khẽ rung mình, tràn trở... « — Trời tối quá rồi, mà đường lại trơn, khó đi. Chưa chắc Thanh ngủ lại bản Ban. Mình sẽ chờ. Cùng công tác với anh ấy, mình biết... » Hà trầm nghĩ.

Bất giác cô nhớ đến chuyện ngủ rừng trên sườn núi Hoàng Liên cuối mùa thu năm trước. Lần ấy, mãi mê với những mảnh quặng đồng tự sinh đỏ chói, cả Ngân Hà và Hoa (cô gái vùng cao đông bắc) không một ai để ý đến thời gian. Cứ ngược suối, đi mãi lên ngọn nguồn. Trời « công trời » thì màn đêm ập xuống. Hai đứa phải căng võng bặt lên cành cây mà ngủ. Nghe nói bên sườn đông Hoàng Liên Sơn còn nhiều thú dữ, hai đứa phải thay nhau gác đêm...

Công tác dài mẩu, tìm kiếm và lập bản đồ tỷ lệ lớn như thế này, ngủ rừng đâu phải là chuyện hiếm gặp. Đồng chí đoàn trưởng đi kiểm tra một nhóm tìm kiếm trên đỉnh Tây Côn Lĩnh cũng phải ngủ đêm trên mỏm đá quanh năm mây phủ đầy thôi.

Ngủ rừng. Hà đã quen với tiếng nhạc rừng. Đêm xuân nghe tiếng chân con nai đạp trên bãi vắng, lòng rộn ràng như những búp cỏ non đang tách đất mọc lên. Đêm hè nhiều lúc nghe tiếng con ve kêu dai dẳng đến sốt ruột. Sang thu, những đêm cuối mùa, trong sương lạnh, thỉnh thoảng vẫn nghe tiếng con chim xừ bắc rủ nhau đi về phương nam tránh rét... Mỗi mùa, mỗi tiếng đêm. Mỗi vùng núi mỗi kỷ niệm... Những lần về phép, nằm ở nhà, giữa thành phố, nghe tiếng nhạc trên đài, những bài hát về vùng cao... lòng xốn xang. Nỗi nhớ núi nhớ rừng thao thức thâu đêm.

« — Nếu anh ấy không ra? » — Đột nhiên Hà lại tự hỏi — Về bản hay ngủ giữa rừng vắng? Về với đồng bào các dân tộc, với những nếp nhà sàn rộng rãi, thoáng mát. Bên bếp lửa hồng, Hà sẽ kể chuyện cho các em nhỏ nghe hoặc ngồi quay tơ, dệt vải với các cô gái Tày giàu tình cảm, những cô gái gắn bó với núi rừng, sông suối bằng tất cả tình thương yêu quê hương, đất nước...

Về bản giờ này chắc đường cũng không đến nỗi khó đi. Cứ xuôi theo chiều nước chảy, đến ngã ba, chỗ suối nhập vào sông Mua, thì ngoặt sang trái. Nhưng nếu anh ấy ra muộn? Để anh đi một mình qua con suối lũ này, nhớ có sao... Mấy trăm mẫu quặng và... — Không! Mình phải ở lại, phải chờ anh ấy...

Một cơn gió lạnh thổi từ phía sông Mua lên cắt ngang những suy tưởng, những hình ảnh đầm ấm, thân quen đang diễn ra trong trí tưởng tượng của Hà. Cô rừng mình quay ngoắt lại. Chợt nhớ lần Thanh nói: « đêm trong rừng, lửa là bạn, là vũ khí tự vệ chống thú rừng... » — Hãy đốt lửa lên đi! Hà tự nhắc. Cô mở ba lô tìm bật lửa.

Cơn mưa đột ngột vừa dứt. Đất đá, cây cỏ đều sưng nước. Hà đốt gần hết đám giấy loại mà ngọn lửa vẫn chỉ leo lét, dọa tắt. Khói xám cuộn tròn và như dính chặt vào những cây củ ươt. Hơi ẩm bắt đầu từ cái vệt ẩm ướt mà ngọn lửa ấy lan dần rồi tỏa rộng ra bốn phía. Khi ngọn lửa bùng lên reo vù vù, Hà bỗng đứng phắt dậy. Ôi hai bàn tay vào nhau, cô hú một tiếng dài. Tiếng hú gọi lao đi trong đêm như một mũi tên. Âm thanh vang vọng, dội đập vào vách đá. Tiếng hú nhắc lại kéo dài, nhỏ dần, rồi tắt hẳn. Thung lũng suối Cẩn trở lại yên tĩnh. Hà cho thêm củ vào bếp. Ngọn lửa bập bùng tỏa sáng. Tiếng nứa nổ đòn, căng như tiếng mìn phá đá. Những vảy than hồng cứ như bầy đom đóm đang chao mình trong đêm. Hà dang tay như muốn ôm lửa vào lòng. Hơi lửa mang theo mùi nứa cháy tỏa lan, gợi nhớ chuyện nấu cơm nếp ống trong bếp lửa nhà sàn — mình sẽ nấu cơm lam. Chờ anh ấy ra cùng ăn rồi về bản. Hà chọn cây nứa còn ấp bẹ. Cô thận trọng cắt lấy đông gần sát gốc, giữ cho « mật » nứa không bị chảy ra. Đổ gạo và cho thêm nước vào rồi đặt ngang qua bếp.

Bỗng từ bên kia suối vắng vắng có tiếng người gọi. Hà ném vôi mấy cây nửa khô vào bếp rồi bật đứng dậy. Trước mắt cô, một khoảng tối bao la với những đốm lửa không định hình cứ lập lòe, lập lòe như bầy đom đóm.

— Anh Thanh đấy ư? Hà thử gọi vọng sang.

— Ngân Hà ơi ở i...

Đúng anh Thanh rồi. Sao anh ra muộn thế? — Hà hỏi dồn dập, không chờ người bên kia trả lời. Tiếng nước chảy xiết, tiếng gió ồn ào. Bên ấy, bên này chỉ cách nhau hơn chục bước chân mà ánh lửa không đủ chia sáng cho nhau. Nếu như lúc chiều, suối cạn, Hà đã chạy vội sang đỡ ba lô mẩu đá cho Thanh. Trước mắt hai người giờ đây cả một dòng nước lũ đang gầm réo. — « Phải đốt lửa thật to để anh ấy trông rõ luồng nước mà lội sang ». Nhìn thác nước đổ ầm ầm dưới chân, Hà như thấy Thanh đang chơi vơi. Một tay anh nắm ba lô giờ lên, một tay như ghim ngọn sông xuống. Cả con người mảnh khảnh ấy đang cố trườn qua nước lũ, nhưng con suối hung dữ quá. Thấy vậy cô kêu to như gào:

— Đừng lội! đừng lội anh Thanh ạ.

— Tối quá, không nhìn thấy gì cả. Đốt lửa to nữa lên Hà ơi!

— Đừng lội, nước chảy xiết lắm.

Hà bỏ thêm mấy cây nửa khô vào bếp. Ngọn lửa rực sáng. Ông cơm lam cạn nước từ lúc nào. Vỏ ống cháy xém. Mùi nếp nướng thơm lừng. Hà nhắc ống cơm lam ra khỏi bếp, rồi lại chắt thêm nửa khô vào. Cô hết đứng lại ngồi, lo lắng nhìn dòng nước lũ chảy xiết.

— Hà về bên bản Bông mà ngủ. Sáng mai nước rút mình sang vậy nhé.

— Anh đốt lửa lên đi. Giọng Hà run run. Cô nhớ lại những ngày mới vào nghề. Anh ấy luôn giúp đỡ mình như người anh cả. Có những lần dưới ánh trăng, hai cánh vồng đung đưa. Trăng treo đình màn bên ấy. Trăng thao thức, trò chuyện với người bên này. Lẽ nào bây giờ...

Ông cơm lam bên bếp lửa tỏa mùi thơm ngào ngạt. Ăn từ sáng sớm, lại leo núi suốt ngày, Hà thấy đói cồn cào, chắc anh ấy cũng như mình. Làm sao đưa được cơm lam sang bên kia suối. Nhìn ngọn lửa vàng khè, mỏng manh mà lòng Hà nóng như lửa đốt. Mấy cây nửa cháy dở thỉnh thoảng lại bị Hà lội ra. Gió đêm tràn về, bóp vụn những mảnh than hồng. Tàn lửa bay đuổi nhau trên không trung.

— Đổ thêm một ít dầu vào anh Thanh.

Vừa nói Hà vừa đi xuống phía bờ suối để khoảng cách bên ấy, bên này ngắn lại. Cô nói thật to như muốn át đi tiếng nước lũ đang gầm réo. Đôi mắt Hà như dồn cả về phía đốm lửa bên kia suối. Bỗng cô nhảy lên, reo to: « cháy to rồi! » Tốt lắm! Anh cho thêm củi vào đi. Hà chạy một mạch về bếp lửa của mình. Nhắc ống cơm lam lên, cô nói lớn:

— Cơm lam đây. Hà ném sang cho anh nhé!

Thanh xua tay ngăn. Đành vậy thôi. Hà cứ đứng thế mà nhìn sang bên kia suối.

Trời càng khuya càng lạnh. Sương mỗi lúc một dày thêm. Mái tóc Hà sưng nước. Trên trời, hàng vạn ngôi sao đang nhảy múa. Thỉnh thoảng một vài ngôi sao vạch những vệt sáng màu vàng sáng, cắt ngang khoảng không gian màu tím sẫm. Suối Cẩn vẫn thức. Những con sóng vẫn ồn ào dồn dập đuổi nhau xuôi về phía sông Mua.

Bên kia suối, Thanh đã ngả lưng, đầu gối lên chiếc ba lô. Quyển sách trên tay anh lật nghiêng ra phía bờ

suối. Gió mở từng trang quyển sách bìa xanh quen thuộc «Bản đường của người đi quặng» này đã theo Hà và Thanh đi khắp các nẻo đường đất nước. Thỉnh thoảng trên đường đi lộ trình, Thanh vẫn thường nói cho cô nghe về tính chất và công dụng của từng loại quặng. Hình dạng, màu sắc và cách nhận biết chúng. Thanh còn giải thích cả nguồn gốc và điều kiện sinh thành các loại mỏ sa khoáng khác nhau... Thời gian trôi qua, Hà làm việc thành thạo hơn. Những trang sách đó đã giúp thêm cho cô nhận biết một cách nhanh chóng và chính xác nhiều loại khoáng vật mà cô đã từng gặp trên những chặng đường dài mầu.

Hà mở ba lô, lấy ra những mẫu quặng mới đi được trong ngày. Cô chọn những hòn cuội phẳng nhẵn, trải những gói mẩu ướt ra rồi đưa chúng vào gần bếp lửa. Đêm nào Hà cũng xấy mẩu, cũng làm cái việc tưởng như là «bày vẽ» ấy trước lúc xếp riêng chúng theo số hiệu hành trình dài mầu. Nếu như ở nhà dân, cô chỉ việc đặt từng gói mẩu vào một cái mẹt rồi đưa lên gác bếp. Chỉ vài giờ sau quặng khô. Xấy mẩu, công việc đã trở thành thói quen sau mỗi ngày lộ trình ấy, dù ở nhà sàn hay trong rừng vắng, đều không thể thiếu ánh lửa. Ánh lửa hong khô mẫu quặng. Ánh lửa làm ấm lòng người. Lửa với người, người với quặng... gần bó với nhau cứ như hình với bóng. Dưới ánh lửa rừng, những hạt quặng, những hạt khoáng vật hữu ích đều mang những màu sắc khác nhau: Hạt Cò-rôm-mit chỉ dưới ánh lửa mới có thêm sắc đỏ. Hạt thạch anh nhìn từ phía nào cũng thấy trong lòng nó có một ngọn lửa nhiệt tình. Hạt quặng thiếc như mất đi cái ánh mờ mờ với chính nó dưới ánh nắng mặt trời...

Trải những hạt quặng, những hạt khoáng vật hữu ích trên những hòn cuội xung quanh bếp lửa hồng, Hà thấy

lòng rộn vui. Những hạt quặng này sẽ giúp các nhà địa chất nghiên cứu, khoan lên bản đồ sa khoáng những vành phân tán trọng sa, những vùng mỏ có triển vọng. Những người tìm kiếm, thăm dò sẽ theo những tấm bản đồ đó, lần theo dấu chân người đi cát mà ngược dòng vận chuyển của những hạt sỏi để tìm về nơi quặng gốc...

Khi gói mẫu quặng cuối cùng rời khỏi «bệ» xấy, đôi mắt Hà bỗng sáng long lanh. Hòn cuội mà Hà đã dùng làm bệ xấy đó như có một sức hút kỳ lạ đối với cô. Một vệt sáng màu vàng tươi ửng lên. Hà chớp chớp mắt. Cô như ngờ vực thị giác của mình. Hình ảnh ngọn lửa màu vàng in trong hòn cuội thạch anh cứ nhấp nháy như múa, như nhảy xung quanh cái vệt sáng màu vàng dịu đó. Hà đổi hướng nhìn. Cô lật đi, lật lại hòn cuội. Thay đổi vị trí quan sát để xem cường độ phản quang của mảnh vụn màu vàng trong hòn cuội thạch anh đó. Chẳng giống màu vàng rom trên đồng ruộng quê mình. Không phải màu vàng da cam. Cũng không giống màu vàng nâu của chất đất vùng đồi... Vàng trắng là màu của khoáng vật ê-pi-đốt. Vàng trang kim là màu của can-cô-pi-rit. Vàng phớt màu trắng bạc, ánh kim là pi-rô-tin. Vàng sáng với những vết xỉ nâu là của pi-rit... Ánh và sắc thái từ mỗi khoáng vật có chung cái màu vàng ấy cũng mỗi thứ mỗi vẻ. Màu vàng còn thay đổi theo góc độ và tầm nhìn khoáng vật nữa đấy». Hà tự nhủ vậy rồi mở xác cốt lấy kính phóng đại ra xem. Cô chăm chú xem xét cái vệt vàng ấy, say sưa háo hức như vừa mới phát hiện thấy nó. Màu vàng ánh lên đẹp như mảnh trăng thu in trong lòng suối những đêm bầu trời không một bóng mây. Màu vàng tươi bền bỉ, đậm đà này chắc chắn là màu kim loại

quý thật rồi. Hòn cuội như dính chặt vào hai tay Hà. Đôi vai cô rung rung, miệng reo to đầy tin tưởng:

— Vàng! Vàng gốc!

Hà đứng phắt dậy, định ôm hòn cuội chạy băng qua thung lũng, nhưng con suối... nước lũ cuộn cuộn ngăn cô lại. Và lúc này đây, một ý nghĩ xô đến, thật đúng lúc, như vị cứu tinh. Cô nói với mình mà cứ riu cả lưỡi lại:

— Phải đấy! Dùng dây... Có dây an toàn thì sợ gì suối lũ. Có vậy thôi mà không nghĩ ra, khổ thật!

Hai bên suối, hai đốm lửa sáng rực. Những ngọn sóng bạc đầu vẫn nhô ra như con thú dữ nhe nanh, múa vuốt. Giờ thì dòng suối không thể ngăn nữa rồi. Hà giang mạnh tay. Một tiếng động nặng nề bên kia suối. Cô nhìn theo, thấp thỏm chờ đợi. Hai tay Hà vuốt nhẹ mái tóc đã ướt đầm sương, lòng cô rộn lên một niềm vui...

Trên trời — một, hai, ba... ngôi sao. Vô vàn ngôi sao sáng lấp lánh. Dải sông Ngân hết như một bãi cát vàng. Ôi, cái đêm ngủ rừng đầu tiên, trời cũng đầy sao, sáng và đẹp như đêm nay. Trên đỉnh núi Cẩn, một vệt sáng hồng đang hé ra.

— Gần sáng rồi đấy Ngân Hà ạ!

— Để em đốt lửa cho anh sưởi nhé.

— Mình cũng vừa mới nghĩ đến cuộn dây, nhưng tìm trong ba lô không thấy. Hà thông minh quá!

— Anh cứ nói thế!...

— Đường qua núi đá tai mèo trơn như đồ mỡ, trời tối cứ tưởng hết đêm không mò ra lối. Trận mưa đột ngột vừa rồi đến là khiếp vía! Mình định bơi sang ngay từ lúc mới ra nhưng nước xoáy và sóng cuộn hung dữ quá. Nó mà chồm lên, dìm cái ba lô mầu quặng xuống

thì tất cả công sức của chúng ta đều ra sông, ra biển hết...

Những đàn chim báo sáng vội vàng bay qua thung lũng. Tiếng cánh vỗ đập vào khoảng không, tiếng riu riu gọi đàn chắc nặng như muốn xé tan màn đêm. Xa xa, tiếng con hươu con nai dọn đường, cứ dóng một toác, toác, toác!

Hà định nói với Thanh niềm vui làm nức lòng cô từ bấy đến giờ — cô đã tìm thấy vàng gốc trong hòn cuội thạch anh — nhưng lại thôi. Hãy để dành đến tí nữa! Hà hết nhìn trời, ngắm rặng đồ viền quanh đỉnh núi Cẩn, lại nhìn đốm lửa đã tàn bên kia suối. Lòng cô xốn xang. Những kỷ niệm của cuộc đời dài quặng cứ như dòng nước lũ tuôn chảy trong tâm trí cô. Những ngày hành quân lên vùng cao Háng Lìa, nghe tiếng mìn phá đã mở đường bên Tây Trang cứ tưởng như Điện Biên năm xưa vào mùa chiến dịch. Những lộ trình dài quặng trên rừng hoa ban. Nghe tiếng kèn lá gọi người con trai bản Mèo, tiếng nhạc xòe của các cô gái Thái... Hà thấy con đường dài quặng vui như mùa xuân ngày hội... Những đêm ngủ ngoài đảo nhỏ, nghe sóng biển xôn xao, tâm tư cứ như con thuyền ra khơi giữa chiều gió lộng...

Hồi những lần về phép thăm quê, mẹ cứ nhắc mãi chuyện chồng con. Mẹ bảo: «cò mà lòi thoi tôi cứ gọi là giữ dật. Đừng có hồng mà bay nhảy. Đã vậy thì không có dải vàng, dải bạc gì nữa đâu!». Mẹ dọa vậy vì mẹ đã già. Chỉ còn có mình Hà là chưa nơi chốn gì. Ba anh trai của Hà đã đi chiến đấu xa. Đáng lẽ Hà phải ở nhà với mẹ...

Hà trở thành cô công nhân trọng sa (cô gái dài quặng) từ cái ngày Việt Trì thành phố quê hương thân yêu của cô bị máy bay giặc Mỹ tàn phá. Mới ngày nào mà thoát đã gần chục năm...

Núi Cấn đã hiện rõ màu xám của đá vôi. Màu xám của đá và màu xanh sẫm của cây vùng đá vôi cứ từng mảng, từng mảng hiện ra, rõ dần. Vẻ sắc thiên nhiên thân quen của ngọn núi đá tai mèo đang mở ra trước mắt Hà.

Dưới ánh sáng mát dịu của buổi bình minh, cỏ cây như được nhuộm thêm màu — xanh tươi hẳn lên. Hai con chim vành khuyên đuổi nhau nhảy nhót trên cành, hót riu rít. Đứng bên cạnh người bạn đồng nghiệp nhìn đàn chim bay lượn, Hà cảm thấy lòng mình rộn ràng niềm vui, muốn hót lên như những con chim.

— Bọn chúng vô tư quá anh nhỉ?

Thanh nhìn đôi chim, rồi nhìn Ngân Hà. Nụ cười cùng nở tươi trên khóe mắt.

Phía trước họ, con đường hành trình dải cát, tìm kiếm quặng gốc đã mở ra. Lộ trình địa chất sẽ theo dòng suối xanh trong kia, vượt lên trên những ngọn núi cao vôi vôi...

Hà chăm chú nhìn dòng nước đã trở lại hiền hòa, những vảy mica trắng bạc lúng liếng bơi đuổi nhau:

— Quặng vàng gốc...

— Sao? Vàng gốc? — Thanh ngạc nhiên hỏi dồn.

— Vàng gốc ở gần đây thôi. Hà ngược lên nhìn Thanh, đôi mắt to trong sáng đầy tin tưởng. Cô hạ ba lô xuống bãi cỏ. Thanh bê vôi hòn cuội thạch anh, reo to:

— Vàng! vàng đi với mạch thạch anh nhiệt dịch. Thanh giở bản đồ, lấy địa bàn ra định hướng:

— Lộ trình hôm nay sẽ bắt đầu từ điểm quặng vàng này.

— Tiếp tục ngược suối và vượt qua núi Cấn chứ anh?

Bên bờ suối, cạnh tấm bản đồ trải rộng, họ cùng nhau ghi nhận điểm quặng, chung hưởng niềm vui sau chặng đường lao động vất vả.

— Minh nghĩ, con suối của chúng ta chắc chắn cắt qua vỉa đá và mạch thạch anh chứa vàng.

— Em cũng nghĩ thế.

Và hành trình tìm kiếm quặng vàng gốc sẽ bắt đầu từ đồng lửa, từ vách núi đá nơi cô gái dải cát đã trú một đêm mưa.

Điểm quặng. Màu đỏ bút chì khoanh tròn nổi giữa màu xanh lục trên tấm bản đồ hành trình dải cát tươi rói, đẹp như mặt trời đang nhô lên trên đỉnh núi Cấn.

— Hà ạ! Anh định sau đợt công tác này chúng mình sẽ báo cáo với tập thể... Giọng Thanh ngập ngừng.

— Về điểm quặng vàng gốc? — Hà nói lảng. Cô thừa biết chuyện Thanh định nói. Cả đoàn đều đã biết ý định của họ. Từ lâu cô đã nghĩ đến cái phút đẹp để mà lòng cô hằng ấp ủ, chờ đợi. Đối với cô, Thanh không chỉ là một người anh, luôn động viên giúp đỡ cô mỗi khi cô gặp khó khăn. Những lần Hà mệt anh chăm sóc cô tận tình như người anh ruột. Anh đã từng đi bộ hàng chục cây số đường núi để mua thuốc cho cô. Mỗi lần qua bản, gặp đồng bào hoặc bạn bè, nhận được quà, Thanh đều dành phần cho cô. Trong công tác, anh là người bạn đồng nghiệp nhiệt tình giúp đỡ. Sự trưởng thành trong nghề nghiệp của Hà đã thể hiện nhiệt tình giúp đỡ của anh. Một thời gian dài cùng đi công tác với anh, Hà luôn nhận thấy ở Thanh một con người chân thành, đúng mực. Hà đã yêu nhưng chưa bao giờ cô để lộ những biểu hiện (dù là tế nhị nhất), những tình cảm tốt đẹp ấy trước mặt anh...

— Điềm quặng thì chẳng định cũng phải báo cáo Hà a, về chuyện của chúng ta... Thanh lúng túng thật sự. Hai tai anh đỏ như điềm quặng khoanh bằng chì màu trên tấm bản đồ. Bốn con mắt nhìn nhau. Im lặng... Cả hai đều muốn nói những ý nghĩ thầm kín từ lâu đã ấp ủ trong lòng, nhưng chẳng ai dám nói gì thêm nữa.

Chiếc đĩa bàn trên tay Thanh rung rung. Đầu bắc của chiếc kim nam châm cứ thẳng hướng lộ trình chỗ về phía đỉnh núi Cần. Ngân Hà ngượng ngùng nhìn dòng suối. Những hạt thạch anh trắng đục, vàng vàng như đang lặn đi dưới lòng nước xanh trong. Những vảy mica lúng liếng bơi đuổi theo...

— Ta đi tiếp nhé!

Những tia sáng đầu tiên của buổi sáng đầu thu đã tràn về thung lũng. Ánh nắng đuổi theo những bước chân đang rộn ràng trên đường đi dài quặng...

NƠI ẤY, SÔNG ĐÃ ĐÒI DÒNG

VƯƠNG HỒNG

Theo lời dặn của ông đoàn trưởng, xuống ga thị xã, tôi đi thẳng về phía cầu. Con đường men theo phần rìa khu bắc thị xã mới được sửa lại. Trưa mùa hè. Gió từ sông Hồng thổi tạt lên. Hơi mát phù sa, sắc đỏ hoa phượng và mùi cay nồng của chất nhựa rải đường rộn lên trong tôi những cảm giác vừa lạ vừa quen. Mới hôm nào, khi những bông phượng đầu mùa chấm những điềm đỏ lên màu xanh lá của hàng cây chạy dọc giữa những ngôi nhà cao tầng — giảng đường của trường đại học, — chúng tôi đang còn tất bật với mùa thi cuối khóa. Và trong bọn chúng tôi, có lẽ chưa một đứa nào nghĩ rằng rồi đây mình sẽ lên Trung du, Tây bắc hay ra hải đảo. Sẽ lên Tây Nguyên với Trường Sơn hùng vĩ hay vào đồng bằng sông Cửu Long?... Tổ quốc đã hoàn toàn giải phóng. Những phượng trời mới lạ và những cánh chim địa chấu...

Tôi đã được nghe kể về Cầu Trắng, về cái thị xã bên bờ sông Thao này từ những ngày còn học ở trường. Tàu lửa từ Hà Nội lên hay từ Lào Cai, Yên Bái về, ra vào

thị xã đều phải chui qua gầm cầu. Đứng ở Cầu Trắng có thể nhìn thấy tất cả những gì mình muốn quan sát về cái thị xã Trung du, về vùng đất mà từ lâu đã đi vào ca dao « Sông Thao nước đục... » ấy. Chắc hẳn đứng ở Cầu Trắng phải nhìn thấy cả Thanh Hà, cả vùng mở vật liệu xây dựng,... Tôi nghĩ vậy và hăm hở cuộc bộ vượt dốc lên cầu.

Qua khu ga và thẳng hướng đoàn tàu chạy mà nhìn về phía khu công nghiệp, một ngọn núi cao chồm lên. Hơn một giờ trước, con tàu đã đưa tôi đi qua chân ngọn núi màu xanh tím lam nhạt ấy. Màu xanh của bốn ngàn năm « núi sông một dải » kia càng nhìn càng say.

Theo chiều con tàu lên nẻo ngược là cả một vùng đồi bát úp. Những quả đồi tròn, thoải, dốc nghiêng dần về phía bờ sông, tạo nên một vùng đất trũng. Một vùng địa mạo thường gặp đối với những con sông đã cao tuổi như sông Hồng. Gần sát Chợ Mè, sông Thao uốn mình trở lại, lượn một đường hình sin mềm mại như thúc đuôi con Rồng. Bên kia bờ, cọ thành rừng, thành lũy, trùng trùng, điệp điệp nối nhau chạy dọc theo sông, ngược mãi lên trên Yên Bái...

Tôi mở nắp địa bàn. Định hướng chuẩn cho tấm bản đồ địa hình rồi rồi tìm làng Thanh Hà. Phía cuối sân bay, một quả đồi khá bằng phẳng một màu xanh hỗn hợp. Xanh sẫm là mít, xanh sáng là của cọ. Và xanh lục là của tre, bương...

Dưới gầm cầu, ngay chỗ vách đồi bị xẻ dọc cho con đường sắt chạy qua: cuội, sỏi, cát,... lớp nọ gối lên lớp kia. Vết lộ nhân tạo này gợi nhớ những trang sách nói về quá trình trầm đọng có chọn lọc của một con sông.

Trước mắt tôi là cả một vùng đất được hình thành bởi những đám cuội, sỏi,... có nguồn gốc tích tụ địa.

« Thế nào cũng phải làm một hành trình khảo sát dọc theo con đường sắt này. Phải cho cái Cầu Trắng này vào bản đồ lộ trình với một điểm quan sát địa mạo toàn cảnh vùng mỏ... »

..

Tôi đến Thanh Hà lúc xế chiều. Những công trình thăm dò lộ rải rác dọc hai bên con đường vào làng. Một loại đất màu xám nâu, lồi nhô những hòn cuội, sỏi mới được đưa từ dưới lòng đất lên, đang phơi mình trong nắng. Tôi dừng chân trước một cái giếng đang đào dở. Anh công nhân tóc quăn có bộ mặt đầy đặn và trắng trẻo như con gái, đang chặt gỗ chống.

— Này anh bạn, chỉ giúp mình đến chỗ ban chỉ huy đội với.

Anh thợ giếng lướt nhìn tôi, vẻ dò xét:

— Anh là người nhà của chỉ đội trưởng?

— Không. Tôi đến nhận công tác.

— À lính mới. Thế thì ngồi xuống đây cái đã.

Anh thanh niên tóc quăn rút trong túi áo ra một bao thuốc lá Tam Đảo:

— Hút đi anh bạn đồng nghiệp! Vừa bật diêm châm thuốc, anh ta vừa nói:

— Mình là Chính. Nguyễn Xuân Chính. Còn anh? Bao giờ? Thế là quen nhau rồi nhé! Anh Bao quê ở đâu nhỉ? Ở đoàn, đội nào chuyển về đây? Vợ con gì chưa? Mình đoán là chưa đấy! Đúng không? Cánh ta là... thường vẫn lấy muộn. Hà hà...

Chính cười để lộ cái răng cửa bị sứt. Giọng anh sỏi sỏi. Anh nói nhiều nhưng lời lẽ mộc mạc, tự nhiên.

Thỉnh thoảng lại xen vài danh từ nghề nghiệp. Chỉ cần nghe qua cũng nhận ngay ra « dân thợ giếng ».

— Ở tổ này cũng có một cậu tên là Bao. Thợ bậc bốn cứng. Tam tuần có dư mà vẫn chưa cần đổi tượng thăm dò đấy. — Chính rít một hơi thuốc thật dài, mắt lim dim, miệng xoe tròn nhả khói. Rồi làm ra vẻ quan trọng:

— Ngay cả đội trưởng của chúng mình cũng đã... gì đâu. Bổng Chính nhìn vội về phía cây đa đầu dốc Ba hàng, thấp giọng:

— Người anh cần gặp đấy. Biết chị ta rồi chứ hả? Cứ trông cái dáng đi thì chả ai bảo là bạn rợn. Thế mà từ ngày anh kỹ thuật trưởng đi hàm thụ đại học, công việc hành chính, công việc kỹ thuật... trăm thứ dẫu đổ lên đầu tằm. Chà cứ gọi là việc ngập đến tận mắt. Mà này dân đất Thánh đấy. Con gái thủ đô trong cái nghề địa chất mình, phải nói là như « kim loại hiếm » đấy nhé. Cũng lạ. Ở tuyến lửa ra, bà chị có thể xin vào một ngành nào đó, nhẹ nhàng, thoải mái và công tác ngay ở Hà Nội... Bà chị được hưởng cái ưu đãi ấy chứ phải không anh Bao? Vậy mà bà chị thi vào trung cấp thăm dò.

Chính rít liền hai hơi thuốc một lúc, phả khói như người nghiện thuốc lào rồi hạ thấp giọng:

— Đội trưởng có cái tên nghe rất chi là biền, thế mà làm nghề leo rừng, kỳ thật. — Chính gật gật đầu.

— Thanh Hải có nghĩa là biển xanh. Cái tên nghe tho mọng chứ hả? Đẳng ấy không biết chữ nho à? Này nhé: Thanh là xanh. Hải là biển. Cũng như làng Thanh Hà đây. Hà là sông — Sông Xanh. Đẳng ấy có nghĩ rằng ngày xưa, ngày xưa ở đây cũng có một con sông nước xanh trong như nước biển ngoài vịnh Hạ Long

không? Theo mình thì có đấy. Nếu không có con sông nước xanh như thế thì sao người ta lại gọi tên làng này là vậy? Ngay như Lâm Thao quê mình. Có điền cả đấy. Lâm là rừng. Rừng bên sông Thao. Cả một vùng đồi xung quanh một tổ chín mươi chín quả đồi ấy, xưa kia là rừng cả đấy...

Chính cười gằn như thả phanh. Anh ta có vẻ thích thú và lấy làm tự hào về cái vốn chữ nho của mình.

Đứng trên bờ giếng nhìn xuống, đáy giếng vuông như một cái hộp. Một mảng mây hồng như đang còn đọng dưới lớp nước mỏng màu xanh da trời.

— Sáu mét tư rồi đấy. Nước ngầm đã bắt đầu chui ra khỏi tầng khoáng sản. Chà! mạch nước trong và mát lạ. Cứ như là nước giếng Thánh ngoài thị xã ấy.

— Qua tầng chứa quặng rồi à?

Theo thiết kế thì còn hơn một mét nữa cơ. Nếu không vướng tầng cát chảy xen trong lớp cuội thì bọn mình đã kết thúc công trình từ trước lúc đẳng ấy đến. — Chính nhặt mấy hòn cuội đã được rửa sạch từ trong thùng đựng mẫu đưa cho tôi:

— Cuội Thạch anh. Cuội đá Hoa cương. Cuội Quắc... Lắm thứ gồm. Mà t... nào cũng đẹp. Hòn nào cũng tròn...

Nhận những hòn cuội từ tay Chính, nhìn hình dáng như được tạo sẵn và màu sắc của những hòn cuội ấy, mắt tôi sáng hẳn lên. Tính đa dạng của thành phần hạt cuội cũng là một vấn đề đấy. Bọn đá gốc tạp nham này từ đâu mà cuội lẫn của chúng xô đến vùng đồi này nhiều vậy? Dòng nước nào đã đưa chúng đến đây? Lại còn tầng cát chảy nữa... Có phải xưa kia ở đây có một con sông xanh như nước vịnh Hạ Long?

Một hôm, sau buổi trò chuyện về tình hình công tác của đội, Thanh Hải nói đến chuyện tập sự của tôi.

— Trước đây chúng tôi cũng đã tiếp nhận một số sinh viên thực tập. Các anh ấy đều bắt đầu thời kỳ tập sự của mình bằng những việc sơ khai nhất của nghề tìm quặng. Cũng có những đồng chí lúc đầu không thông.

« Cô ta đã thông tư tưởng đây ». Nghĩ vậy, nhưng tôi vẫn ngồi im, chăm chú nghe. Thỉnh thoảng mới gật đầu một cái, gọi là tán thưởng. Thực lòng, tôi không hề thấy hứng thú gì khi nghe cô kỹ thuật viên trung cấp ấy hướng dẫn công việc mà rồi đây tôi buộc phải tập sự.

Thanh Hải có nước da trắng mịn và đôi mắt màu hạt dẻ rất sáng. Trông cô, ít có người nghĩ rằng cô đã từng sống ở trên núi. Cũng không thể nghĩ rằng cô đã từng lăn lộn ở Trường Sơn, ở suốt đoạn đường ra mặt trận. Hai má cô đội trưởng tròn đỏ, cứ cười là y như đôi lúm đồng tiền lại thoát ẩn thoát hiện. Về mặt cô ta chưa hề có một dấu vết gì từng trải. Cứ như là học sinh mới rời ghế nhà trường ấy.

Thanh Hải rút trong ngăn kéo ra một tập tài liệu in rô-nê-ô đã mòn vẹt cả bốn góc:

— Anh cầm lấy mà đọc.

Tập giáo trình dành cho công nhân mới vào nghề! Tôi như không còn tin vào mắt mình nữa. Bắt một kỹ sư tốt nghiệp loại ưu tú nghiền ngẫm mở tài liệu tập nham này khác nào bắt anh học sinh lớp mười học lại hai mươi bốn chữ cái! Tôi có thiếu tài liệu tham khảo đâu! ... Phải cố ghìm mình lắm tôi mới không bật ra những câu nói ấy. Chẳng lẽ lại mở ba lô mà lấy ra cho cô ta xem những cuốn sách bìa cứng, dày cộp. Những cuốn sách chuyên nói về vật liệu xây dựng, về những

khoáng sản không kim loại, về thạch luận học trầm tích, ... Những cuốn sách mà tôi tin rằng cả đội thăm dò này không một ai có. Mà nếu có thì cũng chẳng ai đọc nổi. Vì phép lịch sự và cũng để tránh những ấn tượng không hay có thể xảy ra trong buổi ban đầu, tôi đành phải đón nhận « mở tập nham » mà ngay lúc đó tôi đã khẳng định là dù có thừa thời gian tôi cũng sẽ không đọc nó làm gì.

— Còn một số tài liệu nữa đây. Cả tập phương án thăm dò vùng mỏ Thanh Hải này nữa...

Thanh Hải như không để ý đến thái độ khó chịu của tôi, lại đưa tiếp.

∴

Hôm nay tôi tìm đến tận tổ công trình giếng nông.

Bà chỉ đang hướng dẫn anh kỹ thuật trung cấp lấy tài liệu ở dưới giếng. Đằng ấy ra đây làm gì mà trông cô vẻ vất vả thế?

Tôi còn đang lúng túng, chưa kịp trả lời thì Thanh Hải đã vẫy tay, bảo tôi xuống giếng.

— Kia! xuống đi anh bạn! — hình lại giục.

Tôi tháo dép, lần theo những vì gỗ chống. Tụt dần, tụt dần... Thanh Hải mở thước dây đo khoảng cách giữa các hạt cuội, bề dày lớp đất có thành phần hạt khác nhau rồi đo góc xiên chéo của chúng đối với nhau. Cô ta vẽ các chi tiết của từng vách giếng lên bản thiết đồ, ghi chép cẩn thận từng số liệu đo được rồi nói với anh kỹ thuật trung cấp (cố nhiên là nói với cả tôi nữa):

— Tài liệu nguyên thủy này càng chi tiết, càng chính xác bao nhiêu, sau này phân tích, tổng hợp, ... càng thuận

lợi. Nếu chỉ đo ước lượng bằng mắt hay áng khoảng bằng gang tay, mô tả kích thước, độ lớn hạt cuội, sỏi theo kiểu «bằng nắm tay», «bằng quả trứng vịt», «quả táo»,.... — Thanh Hải lắc đầu, cười mỉm: — là phi kỹ thuật đấy...

Trên đường trở về, Thanh Hải bảo tôi:

— Ngày mai anh đi thực địa với tổ bản đồ nhé. Tôi sẽ rút anh công nhân lộ trình của tổ đó để bổ sung cho tổ giếng 2... Như thế có nghĩa là tôi sẽ phải thế chân anh công nhân lộ trình? Tôi định hỏi vậy nhưng cô đội trưởng đang còn «căn dặn». Cô ta kể rành rọt từng việc. Nào là trước khi đi lộ trình phải chuẩn bị đầy đủ ba lô túi đựng mẫu, giấy gói hóa thạch, giấy đề ghi nhãn...

Con đường mòn men theo phần rìa Đầm Trầm Sỏi về làng Thanh Hà như được rải toàn đá cuội. Những hòn cuội thạch anh, cuội đá hoa cương... tròn trịa, nhẵn nhụi, hàng nối hàng, ken vào nhau, gắn kết với nhau bằng một thứ đất màu nâu đỏ, giàu chất nhựa kết dính ấy gọi nôm na hai vách đồi bên dưới chân cầu trắng. Đi song hàng với cô đội trưởng, nghe cô ta giao nhiệm vụ, lòng tôi nặng như có hàng mét khối đá cuội đè lên. Tôi nghĩ miên man. Về đội thăm dò vật liệu xây dựng của Thanh Hải, tôi những tưởng sẽ làm ăn nên chuyện.

Cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi, Thanh Hải đưa tiếp một tập bản vẽ và dặn:

— Anh xem tập thiết đồ và những mặt cắt này nhé. Rồi anh sử dụng những số liệu trong cuốn nhật ký lộ trình để thành lập thử một vài mặt cắt địa chất. Có thể lập một mặt cắt ngang và một mặt cắt dọc. Có chỗ nào chưa rõ, anh cứ hỏi tự nhiên. Đừng thấy chúng tôi bận mà ngại. Anh biết đấy. Chả lúc nào hết việc đâu. Thế nhé.

Đến mức như thế này thì tôi còn đâu là một kỹ sư nữa. Tôi buồn, tôi muốn thẳng hướng Cầu Trắng mà đi về phía ga...

∴

Công việc mà cô đội trưởng cho là «rất cần thiết» đối với tôi — tập vẽ mặt cắt địa chất — thật lòng mà nói đó là việc tôi miễn cưỡng phải làm. Trong quá trình làm đồ án tốt nghiệp, tôi đã lập không chỉ những mặt cắt mà còn hàng chục bản vẽ thiết đồ. Cả những mặt cắt chuẩn qua những vùng mỏ có cấu trúc địa chất phức tạp chứ đâu phải chỉ đơn giản như vùng mỏ Thanh Hà này... Được! đã thế thì tôi sẽ làm hẳn một loạt mặt cắt chuẩn, y như bản vẽ giáo trình cho coi. Tôi thầm nghĩ vậy và lao ngay vào việc xem xét, nghiên cứu tất cả những tài liệu Thanh Hải đưa cho. Tôi còn tự sắp xếp công việc để rảnh rỗi đi xem xét thêm một số công trình hố và giếng thăm dò nữa. Ba ngày sau tôi đưa cho Thanh Hải bốn bản mặt cắt (chứ không phải hai như khi cô ta giao). Thanh Hải xem kỹ từng bản vẽ một rồi lại giao ngay cho tôi một tập tài liệu công trình hố, giếng, và bảo: «— Anh tiếp tục nghiên cứu những bản vẽ này, chọn những bản có thể đặc trưng cho từng tuyến công trình rồi đưa dần cho họa đồ họ can để chuẩn bị cho công tác nghiệm thu tài liệu thực địa sắp tới». Tôi xem lướt các bản vẽ ấy, đối chiếu với những điều mô tả trong nhật ký. Định sẽ làm một tài liệu thật hoàn chỉnh để một lần nữa chứng tỏ cho cô đội trưởng thấy rằng bọn này học ở trường thế nào thì ra thực tế công tác như thế ấy. Nghĩa là tôi không chỉ có kiến thức sách vở...

Biết chắc rằng thế nào cô đội trưởng cũng sẽ kiểm tra những bản vẽ, nhất là những bản vẽ tôi coi là « đặc trưng » cho từng tuyến công trình. Tôi đã làm thật kỹ, kiểm tra đi kiểm tra lại thật cẩn thận. Đồng thời chọn những bản mà tôi cho là đơn giản nhất, sắp riêng ra. Rồi tôi chủ động đem đến cho cô kỹ thuật trưởng. Thanh Hải không xem ngay mà mở cuộn bản vẽ thiết đồ công trình tôi đưa hôm trước, rồi trải rộng trên bàn :

— Một số ký hiệu đất đá anh chưa đưa vào chú giải. Bản này bản này nữa... Nét vẽ thô mà không đều. Quan hệ giữa các lớp cuội có thành phần khác nhau chưa được thể hiện đúng như tài liệu gốc...

Tôi định ậm ừ, nhận những thiếu sót ấy cho qua chuyện. Nhưng rồi Thanh Hải nói sang chuyện tài liệu gốc ở công trình tuyến thăm dò số bốn. Đúng là ở chỗ đó có vấn đề thật. Tôi đã bí mật đưa vào đây một vài chi tiết để minh họa cho phần lý giải về nguồn gốc trầm tích cuội của tôi. Nhưng làm sao cô ta có thể nhận ra những chi tiết ấy nhỉ? ... Tôi khẽ lắc đầu, làm ra vẻ ngạc nhiên trước những vấn đề mà Thanh Hải đang cố ý đi sâu vào đó. Cô ta nhìn tôi thần nhiên, giọng quả quyết :

— Anh cứ xem lại đi. Có chỗ nào không nhất trí chúng ta cùng nhau trao đổi thêm. Vấn đề cơ bản là ở chỗ phải trung thực với tài liệu nguyên thủy. Giữa nhật ký công tác với các bản vẽ, giữa các số liệu thu thập ngoài thực địa với tài liệu sau khi gia công phải cho nhất quán...

Tuyến công trình 4 kéo từ làng Thanh Minh, sát bờ sông, cắt ngang qua đầm Trầm Sắt rồi xuyên thẳng về phía khu đồi thấp làng Đông Thành được xem như một lát cắt chuẩn. Tôi đã dàn dựng để có được những số liệu liên tục chứng tỏ điều tôi định sẽ đưa ra khi nói về quá trình trầm đọng mỏ cuội sỏi Thanh Hà. Tôi không dám phản

đối những nhận xét của cô đội trưởng nhưng tôi cũng không nhận những thiếu sót ấy trước mặt cô ta. Nhất là những chi tiết tôi tự đưa thêm vào. Có lẽ Thanh Hải nhận ra điều đó nên cô ta lấy lại cái ý « phải xem lại ». Cô nói :

— Nếu cần thì chúng ta cùng đi với nhau một vài lộ trình. Phải làm cho những tài liệu anh nêu trong các bản mặt cắt này có đủ căn cứ. Đủ sức thuyết phục người nghe...

Giờ thì tôi phải gật đầu lấy lệ. Không ra nhận cũng không phải là đã kết thúc vấn đề ở đây. Và bỗng dấy lên trong tôi một cảm giác, một ấn tượng khó chịu...

Một lần nhân nói chuyện vui, chúng tôi nhận ra nhau cũng là học sinh trường Chu Văn An cả. Tôi và Thanh Hải cùng ôn lại những kỷ niệm thuở nhỏ. Ngày tôi chuẩn bị nhập ngũ, Thanh Hải còn là một cô bé quàng khăn đỏ. Người cùng phố nhưng chúng tôi không quen nhau. Tôi học trên Thanh Hải ba lớp. Cách nhau một cấp nên mặc dù cùng trường nhưng chúng tôi vẫn ít có điều kiện tiếp xúc với nhau. Hơn thế nữa, hồi ấy tôi ít chơi thân với con gái... Chưa đầy chục năm mà đã qua biết bao nhiêu đổi thay. Khi nhắc đến công việc chuẩn bị cho mùa văn phòng kết thúc toàn bộ công tác thăm dò vùng mỏ Thanh Hà, tôi hỏi cô ta :

— Đội trưởng thấy công việc tập sự của tôi gần đây ra sao? Cô gái làng hoa Ngọc Hà lắc đầu cười :

— Đừng gọi thế. Khi giao dịch có tính chất quan hệ công tác, anh có thể gọi tôi là đồng chí, là chị... Còn trong sinh hoạt, khi đã là chỗ quen biết cũ, là đồng hương với nhau, Hải ít tuổi hơn, anh gọi thế nào cũng được. Có điều là người Hà Nội mình vốn thanh lịch. Còn chuyện tập sự của anh... Thanh Hải tủm tỉm cười :

— Anh tiến bộ khá nhanh đấy !

— Từ ngày cha sinh mẹ đẻ... cho tới giờ, tôi chưa hề được ai khen như thế này đâu.

— Thật mà. Hải không đùa anh Bao đâu. Mới hôm nào, anh còn bỡ ngỡ ngay cả trong cách xưng hô đấy thôi... Thanh Hải nhắc lại tiếng « em » tôi lỡ buột miệng hôm đầu đến nhận công tác. Cứ nghĩ mình vừa là học sinh ra. Người ta là lãnh đạo...

Tối thứ bảy. Cơm chiều xong, Thanh Hải tìm gặp tôi, bảo :

— Thứ hai tới, phòng kỹ thuật đoàn xuống kiểm tra tài liệu thực địa của đội mình. Tôi định tối nay chúng ta tranh thủ làm việc một chút. Anh sang chỗ tôi nhé.

Tôi nhận lời.

Trước lúc đến nhà chỉ huy đội, tôi lại cẩn thận kiểm tra lại toàn bộ những tài liệu tôi đã chọn để thể hiện trong các bản vẽ. Những quan điểm và cách lập luận của tôi xoay quanh câu hỏi của Chính và của cả Thanh Hải trong những lần trước. Vấn đề nguồn gốc vùng mỏ và con sông xanh. Mặt cắt địa chất từ bờ sông Thao sang mãi bên khu đồi thấp phía Đông Thành... Rút kinh nghiệm lần trước, tôi đã ghi chép thật tỉ mỉ những số liệu, những diễn biến trong cả quá trình trầm đọng... Nếu cô ta cần tôi sẽ đưa ra tất cả.

Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng trong đám tài liệu ấy không hề có sơ xuất. Có kiểm tra trước thì cô kỹ thuật trung cấp này cũng không thể bới bèo bắt bọ như lần trước. Yên trí như vậy, tôi đang hoang đi đến nhà làm việc của cô đội trưởng.

Tám bản đồ tài liệu thực tế đã trải sẵn trên bàn làm việc của Thanh Hải. Bên trái tám bản đồ là một chồng

gần hai chục quyển nhật ký địa chất. Chiếc địa bàn và hộp bút chì màu đặt chặn trên hai góc của tờ bản đồ. Dăm mặt cắt và thiết đồ công trình hố, giếng cuộn tròn bên trái bàn. Tất cả như đã được bày sẵn. Thanh Hải mời tôi ngồi rồi đi thẳng vào việc :

— Ta bắt đầu nhé.

Tôi nhìn lướt tám bản đồ tài liệu thực tế rồi mở cuộn bản vẽ : Chị xem kỹ những bản vẽ này rồi chứ ? Thanh Hải chỉ khẽ gật đầu.

— Theo chị thì những tài liệu này có thể đưa ra nghiệm thu được chứ ? Tôi hỏi.

— Tài liệu chuẩn bị cho nghiệm thu gồm có hai phần. Về tình hình thực hiện phương án tôi đã chuẩn bị. Những tài liệu kỹ thuật, về số lượng tài liệu cần đưa ra và phần gia công ở mức độ như thế là được. Có điều cần thống nhất trước khi báo cáo là những ý kiến về nguồn gốc khoáng sản. Xem tập tài liệu anh đã chuẩn bị. Tôi biết là anh cũng đã có những đề xuất. Đúng vậy chứ anh Bao ? Anh bắt đầu đi.

Thanh Hải nhìn tôi vừa như khích lệ vừa như muốn nói « được để xem anh múa như thế nào ». Tôi mở tấm hình đồ tính trữ lượng trước rồi nói liền một mạch :

— Về cơ sở để khoanh định ranh giới thân khoáng sản, tôi căn cứ vào hình thái địa mạo của cái hố trứng cồ sù... Những điều đã dày công nghiên ngẫm, đã hệ thống hóa và nâng lên thành lý luận để chứng minh nguồn gốc mỏ cuối sỏi Thanh Hà này là nguồn gốc hố sù, tôi đã thuộc lòng. Tôi nói chậm và lý giải từng phần. Nói đến đâu tôi mở bản đồ, bản vẽ ra minh họa đến đấy. Thanh Hải chăm chú nghe nhưng không xem bản vẽ. Thỉnh thoảng đôi lông mày của cô ta hơi nhích lại.

Khi nêu hết tất cả những điều cần nói, tôi hạ giọng :

— Những vấn đề trên đây phương án không yêu cầu. Nếu chỉ xét thấy cần thiết thì hãy trình bày với hội đồng nghiệm thu của đoàn.

— Cần quá đi chứ ! Có công trình thăm dò nào mà người địa chất bỏ qua vấn đề nguồn gốc khoáng sản đâu. Có điều là...

Thanh Hải cuộn tấm bản đồ tài liệu thực tế lại rồi trải tấm bản đồ địa chất lên bàn. Cô ta khoanh nhẹ bút chì lên vùng đất đồi nổi đồi bên kia sông, rồi chậm rãi tiếp :

— Còn như khu vực làng Thanh Hà này trước kia nếu là cái hồ sụt như tài liệu anh vừa nói... Một cái hồ sụt sát ngay bờ sông, lại nằm kề chỗ khúc sông rẽ ngoặt...

Thanh Hải lắc đầu cười tủm tỉm... Tôi như người bị say nắng. Những lý luận tôi cho là rất chặt, giờ như một con dê bị nước lũ xoáy vào đang rạn ra từng mảng. Đúng là tôi không có những tài liệu của vùng bên bờ phải sông. Hình ảnh dãy rừng cọ bat ngàn trùng trùng, điệp điệp bên Cẩm Khê, nơi mà hôm trước, khi đứng ở trên Cầu Trắng tôi đã mãi mê nhìn không biết chán ấy bỗng như hiện lên chắn ngang tầm mắt. Thanh Hải nói có lý. Tại sao sông Thao không mượn đường qua cái hồ sụt này mà xuyên thẳng ra ngoài phía thị xã... Nhưng nếu không coi vùng Thanh Hà này là một cái hồ sụt thì chẳng còn cách gì giải thích nguồn gốc vùng mỏ...

— Về cái hồ sụt — Thanh Hải nói tiếp — Thời kỳ xảy ra những biến động địa chất để tạo nên một vùng sụt lún như thế này chắc phải liên quan đến những hoạt động kiến tạo. Ít ra thì cũng là những hoạt động có liên quan đến đứt gãy Sông Hồng. Vậy anh định giải thích vấn đề này như thế nào?...

— Nhưng tài liệu thực tế ở vùng này... — Tôi định mở cuốn bản vẽ thiết đồ, những tài liệu tôi đã gia công

một cách hết sức công phu định đưa cô ta vào thế bí, nếu cô ta không thừa nhận cái thực tế này là trầm tích hồ sụt. Nhưng Thanh Hải làm động tác ngăn lại.

— Tôi đã xem kỹ những bản vẽ này rồi. Anh chuẩn bị khá chu đáo để chứng minh cho những quan điểm anh vừa nêu đấy. Rồi cô ta lắc đầu cười mỉm.

— Chốc nữa chúng ta cùng xem lại. Được chứ. Chúng ta hãy thử bàn tiếp về cái gọi là nguồn gốc lòng sông xem sao đã. Để cho dứt điểm ta loại trừ cái khả năng thứ nhất ấy nhé?

Thanh Hải rút trong ngăn kéo ra một tập tài liệu vẽ bằng bút chì :

— Cũng những tài liệu thực tế như đã đưa cho anh hôm trước, tôi nghĩ rằng rất có thể cuội sỏi ở đây có nguồn gốc trầm tích lòng sông. Theo cột địa tầng tổng hợp... (Thanh Hải đưa cho tôi một bản vẽ) — Anh xem : cuội, sỏi, cát và cả những thành phần nhỏ hơn như bột kết (phù sa cổ)... chúng xen nhau không theo quy luật nào cả. Chiều dày của từng loại cũng không ổn định. Không hề giống trầm tích đầm hồ. Sự biến đổi về chiều dày các lớp đất đá có thành phần khác nhau rồi hướng sắp xếp của những hạt cuội và phạm vi phân bố của chúng... đều chứng tỏ điều kiện trầm tích trong môi trường động chứ không phải yên tĩnh.

— Chị cho là tôi đã hư cấu tài liệu trên? Tôi hỏi, hơi nằng nặc. Thanh Hải không trả lời ngay. Cô ta nhìn tôi khá lâu, một cái nhìn chính diện làm tôi hơi bối rối. Sự thật thì tôi có thêm thắt chút ít. Và cũng chỉ thêm đối với một vài công trình được xem như « đại diện » cho mỗi tuyến thăm dò. Khi lập các bản vẽ tôi đã tự cho mình cái quyền tước bỏ những chi tiết không phù hợp với nguồn gốc trầm tích hồ sụt. Làm sao Thanh Hải lại có thể phát hiện được những chi tiết ấy nhỉ? Tôi cứ

nghĩ, làm cái nghề đội trưởng như cô ta, trăm thứ việc không tên. Cứ chạy theo đề mà gõ những thứ lặt vặt ấy cũng đủ hết ngày rồi. Còn đâu thì giờ mà cô ta làm kỹ thuật nữa. Thế mà không ngờ những căn cứ cô ta vừa nêu đề lý giải cho vấn đề nguồn gốc trầm tích lòng sông lại rõ ràng mà chắc chắn. Tôi đã cố tập trung tư tưởng để có thể tìm một vài chỗ hở... nhưng tài liệu thực tế của cô ta phong phú quá. Những bản vẽ còn ở dạng bút chì nhưng rất gọn. Tuy không chuẩn như các bản vẽ giáo trình nhưng đầy sức thuyết phục. Làm sao Thanh Hải có đủ thì giờ để mà lục lọi, nắm bắt những chi tiết « đắt tiền » như vậy ? Cái lý mà cô ta buộc tôi phải chấp thuận không phải chỉ ở chỗ cô ta làm phá sản những luận cứ của tôi. Tài liệu của cô ta không chỉ bó gọn trong phạm vi vùng Thanh Hà mà còn mở rộng sang cả phía bên kia sông... Vậy là cô ta đã nhuần nhuyễn tất cả những tài liệu thực tế của cả vùng mỏ... Ghê thật.

— Về cơ bản mà nói, số tài liệu anh đã chuẩn bị có thể đưa ra nghiệm thu. Nhưng anh phải sửa, tốt nhất là thay một số thiết đồ. Cứ để nguyên như tài liệu gốc ấy. Còn mặt cắt chính xuyên qua trung tâm vùng mỏ thì anh phải vẽ lại...

Thanh Hải đưa cho tôi tất cả những bản vẽ nháp của cô và bảo : Anh cầm lấy mà tham khảo. Cố gắng trong ngày mai anh viết cho một bản báo cáo thông tin về những điều chúng ta vừa bàn. Cũng chẳng còn cách nào khác để chối từ. Ngay tối hôm ấy tôi định sẽ viết luôn, vì báo cáo thông tin để phục vụ công tác nghiệm thu thì chỉ vài trang đánh máy. Nhưng không hiểu sao tôi không viết được một chữ nào. Một đêm gần như thức trắng và tập giấy vẫn nằm yên như lúc tôi mới rút trong ngăn kéo ra...

∴

Lẽ ra việc trình bày những kết quả nghiên cứu thực địa vùng mỏ này là nhiệm vụ kỹ thuật trưởng. Nghĩa là sau khi thay mặt đội báo cáo tình hình thực hiện phương án thăm dò vùng mỏ xong, Thanh Hải phải trình bày tiếp phần việc kỹ thuật, nhưng Thanh Hải đã phân việc đó cho tôi. Từ sau khi báo vệ thắng lợi luận án kỹ sư, đây là lần đầu tiên tôi trình bày một báo cáo kỹ thuật. Mặc dù đã chuẩn bị kỹ và được cô kỹ thuật trưởng cung cấp thêm nhiều tài liệu, tôi vẫn cứ thấy hồi hộp. Hồi hộp không kém hôm thi tốt nghiệp. Cả hội đồng nghiệm thu chỉ có năm người, kể cả Thanh Hải. Vậy mà tôi cứ run. Tôi cũng chẳng nhớ tôi đã mở đầu như thế nào. Tôi đã trình bày những gì và phương pháp trình bày của tôi có đúng với yêu cầu báo cáo nghiệm thu hay không... Sau khi nói đến tất cả những vấn đề đã chuẩn bị, tôi tự động ngồi xuống ghế. Các ủy viên hội đồng nghiệm thu chỉ hỏi thêm một vài số liệu rồi lần lượt kiểm tra những bản vẽ, những mặt cắt địa chất và những cuốn nhật ký lộ trình...

Báo cáo kỹ thuật tôi đọc trước hội đồng, được đánh giá là có chất lượng. Tất cả những tài liệu đưa ra nghiệm thu đều được chấp thuận. Coi như là đủ cơ sở thực tế để đội tiếp tục giai đoạn lập báo cáo tổng kết toàn bộ phương án. Ông đoàn trưởng và anh trưởng phòng kỹ thuật tỏ ra rất hài lòng và ngỏ lời chúc mừng những kết quả đầu tiên trong thời kỳ tập sự của tôi.

Thật ra những kết quả tôi vừa trình bày trong bản báo cáo nghiệm thu là kết quả nghiên cứu của cả đội. Phần phân tích, tổng hợp tài liệu và tìm ra cách giải thích nguồn gốc vùng mỏ cả những bản vẽ được thông qua trong kỳ kiểm thu này, có sự đóng góp nhiều của Thanh Hải. Báo cáo thông tin tôi viết và đọc vừa rồi cũng

dựa vào những điều Thanh Hải nói tối hôm thứ bảy vừa rồi.

Nghe ông đoàn trưởng và anh trưởng phòng kỹ thuật khen mà lòng tôi như có lửa đốt.

Một buổi tối, tôi đến nhà làm việc của cô đội trưởng. Tôi định nói với cô những suy nghĩ của mình từ sau cái buổi nghiệm thu ấy. Tôi sẽ tự thú nhận việc tôi tự động thêm thắt vào tài liệu những chi tiết không có thực trong thực tế. Và thành thật xin lỗi cô. Chắc cô cũng sẽ dễ dàng thông cảm thôi...

Thanh Hải đang chăm chú đọc sách bên ngọn đèn dầu vàng khè. Cây bút chì trên tay lúc lúc lại vạch những đường ngang, nét dọc lên quyển sách tiếng Nga dày cộp: Cuốn «trăm tích luận»! Chỉ một chút nữa là tôi thốt lên. Thanh Hải cũng đọc sách này ư? Lại cả những cuốn sách chuyên đề về vật liệu xây dựng, về khoáng sản không kim loại... đặt bên cạnh nữa. Những cuốn sách mà hồi mới về đội, tôi cứ tưởng chỉ có mình tôi mới có. Và, ngoài tôi ra, chắc cả đội này không có ai đọc được. Thấy tôi vào, Thanh Hải vui như gặp người thân từ xa đến ấy. Cô vội mở ngăn kéo lấy ra một phong thư:

— Của Kim Liên đấy.

Nhìn nét chữ bên ngoài phong bì, tôi nhận ngay ra thư của cô sinh viên sư phạm. Tôi đã quên cô ta kể từ hôm tôi rời Hà Nội. Vì cô ta đã «không cùng tôi đi cùng trời cuối đất» được, nếu tôi không ở lại trường. Chẳng là sau khi tốt nghiệp tôi được nhà trường chọn để làm phụ giảng. Cô ta khuyên tôi ở lại Hà Nội... và khi thấy tôi vẫn quyết ra đi, cô ta đã không ra tiễn... Đã ba tháng trôi qua...

— Hình như từ ngày đến đội, anh chưa viết thư về cho cô ấy.

— Chị cũng biết Kim Liên?

— Tôi và Kim Liên không học cùng lớp nhưng cùng khóa. Hai đứa đều là dân làng hoa cả. Anh thích những bông hồng nhưng lắm phải không?

Quả là tôi có thích hoa hồng nhưng thật. Nhưng sao cô đội trưởng lại biết tôi tí mĩ như vậy nhỉ? Tôi lướt nhìn Thanh Hải, cố lục trong trí nhớ xem đã gặp Thanh Hải ở làng hoa vào dịp nào. Hình như Thanh Hải cũng đoán ra chuyện ấy. Cô cười cởi mở. Một nụ cười trẻ trung, mà thanh lịch. Nụ cười ấy trong khoảnh khắc đã xóa đi những ấn tượng ban đầu của tôi về người đội trưởng. Trước nụ cười và cái nhìn độ lượng của Thanh Hải tôi cảm thấy cô như lớn hơn tôi rất nhiều. Thanh Hải kể lại chuyện gặp Kim Liên hôm cô về tổng cục họp. Thế rồi tôi phải nói chặn trước.

— Để khi nào đổi tôi sẽ nói kỹ về chuyện quan hệ giữa tôi và Kim Liên. Còn bây giờ...

Như đoán được tâm trạng của tôi, Thanh Hải thân mật bảo:

— Chuyện con sông đổi dòng phải không? Yên trí. Chúng ta còn cả một mùa văn phòng tổng kết để bàn tiếp chuyện ấy cơ mà. Được chứ anh Bao? Còn bây giờ thì anh phải đọc thư đi đã. Và phải viết thư trả cho người ta. Các anh là cũng chúa hay hờn mát. Con trai phải rộng lượng và phải biết tâm lý một chút chứ!

Cô gái làng hoa Ngọc Hà nhìn xoáy vào tôi. Cô cười, miệng chum chim như bông hồng nhưng mới hé. Vẫn khuôn mặt trẻ trung như học sinh. Nhưng càng nhìn, tôi càng như thấy Thanh Hải chừng chặc, từng trải hơn. Cô ta lớn lên quá nhiều so với những ngày tôi mới đến đội. Thật ra vẫn con người ấy, vẫn cách nói, vẫn thái độ đối xử thận trọng, cởi mở và thân tình như thế...

nhưng... có lẽ cái khác mà bây giờ tôi mới nhận ra ở người đội trưởng trẻ tuổi này là cái vốn sống thực tế rất phong phú. Một con người không chỉ có kinh nghiệm trong công tác xã hội mà còn là một cán bộ kỹ thuật có nhiều kinh nghiệm trong công tác thực tế. Thanh Hải đã vượt lên trên trình độ do bằng cấp qui định. Bất giác, tôi nhớ đến lời dặn của ông đoàn trưởng hôm tôi chuẩn bị xuống đội nhận công tác. Cùng lúc ấy câu chuyện anh sinh viên tập sự tên là Quang mà Chính kể hôm trước với những kết luận của anh thợ giếng vụt hiện lên trong trí tưởng tượng của tôi. Bên tai tôi như có tiếng hỏi nhỏ: Anh đã thừa nhận sự đổi dòng của một con sông. Hay nói một cách khác — anh đã thay đổi cách nhìn, cách nghĩ về nguồn gốc vùng mỏ vật liệu xây dựng Thanh Hà này?...

Đêm rằm. Trăng trên vùng đồi Trung du thường vẫn sáng và đẹp. Bầu trời vùng mỏ đêm nay trong và tươi mát lạ. Đã sang thu từ hơn một tháng nay...

Từ trên đỉnh đồi thông phía đông bắc làng Thanh Hà tôi và anh công nhân tóc quăn quê ở vùng « rừng bên sông Thao » cùng nhìn về phía Cầu Trắng. Thị xã bừng lên trong đêm qua ánh điện nhiều màu. Sân bay trải rộng từ chân đồi thông ra mãi ngoài mé sông Hồng. Đầm Trầm Sắt như một cái nong đựng vô vàn những vảy vàng. Vùng mỏ với những quả đồi thấp thoải, nhấp nhô... Bên kia sông, rừng cọ trùng trùng điệp điệp như chạy mãi lên ngọn nguồn sông Thao... Tất cả cảnh vật xung quanh chúng tôi như tràn ngập ánh trắng. Chúng tôi cùng hút thuốc, thả khói cho hơi thơm tan vào trong ánh trắng.

— Chính này, bọn mình đang ngồi ở đâu? Đố cậu biết đấy.

— Ngồi ở trên đồi thông chứ còn ở đâu nữa. Anh hỏi gì lạ vậy!

— Đúng thế. Nhưng mình không hỏi vậy.

— Tôi không hiểu anh định nói gì đấy.

Chính quay ngoắt người lại, nhìn thẳng vào tôi. Chờ đợi. Tôi cười. Cố kéo dài thời gian cho cậu ta thật sốt ruột, rồi mới chậm rãi nói:

— Ta đang ngồi trên bờ con sông Hồng cổ.

— Sao bữa trước anh bảo là hố sụt?

— Đúng. Mình có nói như thế. Nhưng bây giờ mình đã thay đổi ý kiến. Chuyện khá dài. Nếu cậu muốn mình sẽ kể cho nghe.

— Muốn quá đi chứ lại. Dòng sông Hồng ngày xưa và sông Thao bây giờ... Một vấn đề địa chất, khoa học địa chất. Lý thú đấy chứ. Nào kể đi anh Bao.

Đêm ấy, tôi đã kể. Chưa bao giờ tôi kể chuyện say sưa đến như thế. Hình ảnh con sông buổi khai sinh lập địa và sự thay đổi dòng chảy của nó... Tôi cố giản đơn hóa những kiến thức về cấu trúc địa chất, về kiến tạo khu vực và những triết lý về nguồn gốc mỏ vật liệu xây dựng vùng Thanh Hà. Chính nghe kể say sưa, chăm chú lắm. Trên khuôn mặt bầu bĩnh, trắng trẻo và trẻ trung của anh công nhân giếng luôn nở những nụ cười vui. Thỉnh thoảng anh ta chen vài câu tán tụng.

— Tất cả những vấn đề trên... — Tôi kết luận: — mình mới học được gần đây thôi.

— Anh nói gì lạ vậy? Chính tỏ vẻ ngạc nhiên.

— Đúng là mình vừa mới học được thật. Mình hoàn toàn không ngờ đội trưởng của chúng mình lại có thể tích lũy được số vốn chuyên môn quý như vậy. Chính đội trưởng của chúng ta cũng đã đổi dòng mà lâu nay ta chưa hề biết.

— Thanh Hải là kỹ thuật trung cấp...

— Nhưng chị ấy rất giàu vốn sống thực tế và luôn tự học thêm... Chính khẽ gật đầu. Gió từ phía Cầu Trắng thổi tạt lên. Mát rượi. Gió đùa trên những cành thông. Nghe tiếng lá thông reo, tôi cứ nghĩ như tiếng nước chảy trên con sông xưa...

CHIỀU SÂU QUÊ HƯƠNG

XUÂN KHOA

Vượt qua con suối cạn, Vĩnh Tuy và Khang Ninh rẽ vào đồi sim.

Lần này, không phải men theo những điệp đá vôi dốc thành vại và âm ưt. Cũng không phải luồn lách, trong khu rừng già mấy mươi năm tháng thả sức lang thang. Trước mắt, những đồi sim bạt ngàn, nhấp nhô, gối nhau chạy đến bờ Hạ Long mênh mông sóng nước. Tuy cảm thấy, từ cái màu xanh biêng biếc ngan ngát hương sim đỏ, thiên nhiên đã có một cái gì thật bí ẩn, triệu năm rồi lòng đất còn giữ kín dưới chiều sâu.

Tùy đi trước, dáng người khỏe khoắn nhưng nhẹ nhàng. Cái xác cốt màu da cam trề hên hồng, dung đưa. Khang Ninh đi bên phải, hơi chệch về sau, người thấp nhỏ. Khang Ninh có nhiều dự kiến táo bạo, thích thẳng thật.

— Này, tảng sa thạch cốt 500 chim dần theo hướng đông bắc, cậu lập luận chặt đấy. Mình rà lại các yếu tố địa chất rồi — Khang Ninh khướu búa loạt soạt vào những bụi sim, gọi chuyện — có điều Tùy ạ, chính

vì đứt gãy thứ sinh mà vĩa than đột ngột quay về hướng đông và phình ra, nói thật, mình rất e. Tuy xóc lại xác cốt, cũng khươ búa vào những bụi sim :

— Anh đã nghiên cứu kỹ cột địa tầng lỗ khoan 03 chưa ?

— Sao lại chưa.

— Thế sao còn e ?

— Ở kia, vấn đề là phải chứng minh cho được tại sao « anh chàng » không kết thúc ở đây, hoặc quay về hướng nam. Mà nói gì thì nói, mũi khoan sắp đến chiều sâu thiết kế rồi.

Tùy quệt ngang cánh tay lên trán. Nắng tháng sáu vùng than gay gắt. Những ngọn sim vừa ráo sương đã phải hừng cái nóng như hừng lửa.

Những hôm khác, đến công trình bao giờ Khang Ninh và Phụng cũng nhắc tới chuyện gia đình Tùy làm câu chuyện vui vượt dốc. Họ nói Tùy lấy thế là đảng viên, kỹ sư địa chất, lại ra trường trước chồng một khóa. Còn Tạo chỉ là quần chúng, kỹ sư cơ khí khoan thăm dò. Đã thế tính tình anh ta nhút nhát như con gái, nên bị vợ bắt nạt.

Mấy lần Tùy suýt phát khóc vì cái tài bạo tàn của mấy anh. Cũng có đôi lúc, thực tình mà nói, Tùy cảm thấy khó khó thế nào ấy, tình hình địa chất thay đổi, bên kỹ thuật yêu cầu khoan thêm, chuyển vùng, Tạo cứ lẳng lẳng, nửa như muốn nửa như không.

Lần này thì không thế. Cả phòng kỹ thuật đang mất ngủ với lỗ khoan 03 này. Khang Ninh cũng muốn đình lỗ khoan để điều cỗ máy zip 650 này về khe Nứa, không chế vĩa than phía đông nam, không phải ngày nào cũng còng lưng leo mấy cái dốc mái nhà, nóng như rang này nữa. Riêng Tùy, người theo dõi chính lỗ khoan, càng cần phải có ý kiến đề xuất thế nào đây, lòng cái « chủ quan » thì có khó gì.

Thấy Tùy đắn đo, Khang Ninh tiếp :

— Xem xem, theo mình có thể đình lỗ khoan ở độ sâu 615 mét được không ?

Tùy bước nhanh và mỉm cười :

— Không, sao lại thế !

Chợt phía trước cột tháp khoan như một đàn dáo cao lênh khênh đứng bên vách núi, hiện ra. Tiếng máy khoan trầm và dài. Tùy định nói tiếp câu gì đó, thì Thẻ đã vang vang :

— Các cụ đến thật là đúng lúc. Nào, ý kiến các cụ thế nào nào ?

Và anh nhìn vào gương mặt chín nắng của Tùy, hóm hỉnh :

— Sao, hôm nay cô em không cho « ông xã » lên công trình à !

Tùy ngượng chín, nhưng vẫn vui vẻ :

— Anh !

• Rồi cô lảng chuyện :

— Tình hình thế nào anh Thẻ ?

Thẻ cười khề khề :

— Đại khái chỉ rặt những đá là đá. Mỗi ngày khoan két ba lần, còn than, chà khó nói quá, để chờ lỗ khoan sau vậy.

— Ờ, sao anh Thẻ lại nói thế.

— Đúng vậy đó. Bọn tôi đã đề nghị với đoàn rồi. Tốt nhất là cho đình lỗ khoan trước chiều sâu thiết kế một thước. Hoặc hôm nay thì tốt nhất. Hay ngay bây giờ vậy.

— Đình ngay ? — Tùy nhắc lại, vẻ trầm ngâm.

Nói đoạn Tùy cùng Khang Ninh đến xem đá mẫu. Vừa nhìn Tùy đã reo lên: « ác gơ lit ! trời, aegolit ».

Và cứ thế, Tùy dùng búa ghè những thỏi đá mẫu, ghi chép không ngừng tay.

Lúc đó chiều sâu thiết kế lỗ khoan còn chưa đầy hai thước.

Sống và lớn lên trên đất than, hai tám năm nay, những buổi chiều êm đẹp đã không còn là cảnh xa lạ. Nhưng chiều nay trước chiều sâu có nhiều triển vọng gặp than, những mảnh đá aegolit màu chì, hạt mịn; trước những luồng gió mát rượi từ mặt biển Hạ Long xanh thẫm và cái ồn ào gần gũi của đất mỏ, Tùy cảm thấy thanh thản và dễ chịu lạ.

Tuy vậy, tầng aegolit, « nóc » của vỉa than, đã làm Tùy nghĩ nhiều về Tào. Mức độ chìm dần của tầng sa thạch cốt 500 đã ngoài dự kiến. Chao, nếu điều đó đến với Tào không đúng lúc rồi không biết thế nào. Anh sẽ nghĩ gì về điều mà trước sau cũng phải nói với anh : Bên công trình phải bằng mọi cách khoan thêm mười lăm mét nữa, đó là yêu cầu địa chất là ý kiến của kỹ thuật. Trưởng phòng công trình thật đấy, nhưng Tào ít nói, cái ít nói ấy nhiều lúc làm Tùy khó hiểu...

Về đến nhà trời mới xế chiều. Thấy Tùy, Tào nấp sau cánh cửa, nán chờ.

Tùy vẫn mãi ngắm dò phong lan. Những dây phong lan vươn dài, rủ xuống gió lắc lay dưới dàn mướp thơm. Loại phong lan này Tùy lấy từ vách một con suối cạn ở chân Cao Sơn. Cũng như Tùy, Tào thích giống Phi

diệp này lắm. Hoa tím phơn phớt màu sữa, chuỗi dài gần sải tay. Vào đêm trăng sáng, hai người thường có những nhận xét gần như nhất trí các loại phong lan miền đông.

— Lạ thật, hôm nào cũng như hôm nào.

Biết tính Tào, Tùy đùa ngay :

— Anh thì không !

Rồi Tùy vui vẻ bước vào nhà.

— Thế nào, kết thúc được chưa ? — Tào sốt sắng bắt chuyện, mắt không rời cặp mắt đen láy hơi to của vợ.

— Kết thúc cái gì cơ ? — Tùy hỏi và đặt xác cốt lên bàn.

— O, bên kỹ thuật chưa có ý kiến nhất trí à. Bác Ngọc nói có lý đấy — Tào khuấy một cốc nước đường, nhìn gương mặt đỏ chín của vợ — dù không gặp than, bên công trình bọn anh cũng phải kết thúc trọn vẹn chiều sâu thiết kế, để nhanh chóng khoan lỗ khoan mới. Không có rồi than không phát hiện được, kế hoạch hút, sự cố liên miên thì có mà ế đầu. Anh ấy cốc nước đường về phía Tùy.

Tùy khướu thìa lách tách trong cốc nước, mắt như thôi miên vào những hạt đường li ti chưa kịp tan chạy vòng tròn trong cốc, giọng nhỏ đi một tí :

— Bác Ngọc thì cứ chạy theo khối lượng.

Tào phá lên cười :

— Đoàn trưởng thì người nào mà không muốn có khối lượng. Tùy nhìn chồng rồi nhẹ giọng nói :

— Bên công trình các anh cũng lắm chuyện lắm.

Tào ngả người lên chiếc ghế trúc đã cũ, ôn tồn nói :

— Kỹ thuật thiết kế 616 mét, bọn anh sẽ cố kết thúc 616m50. Thỏa mãn chưa nào ?

Tùy đưa cặp mắt hơi to, đen lay láy nhìn chồng:

— Anh cho công việc đó là làm cho em đấy chắc? Im một lát. Tùy tiếp:

— Tình hình này có thể khoan thêm 15 mét nữa đấy. Tưởng vợ đùa, Tào đứng lên, cười sang sảng:

— Phía công trình bọn anh thì sẵn sàng. Chỉ lo bên ấy không đoán được hướng than chạy mà khoan thôi.

Vừa lúc đó, tổ phó Xuân nện đôi ủng cồm cộp bước vào:

— Anh Thế bảo anh lên ngay. Khoan kẹt nặng lắm. Câu chuyện giữa vợ chồng Tùy bị ngừng lại. Tào vội vã xỏ đôi chân ngoại cỡ vào ủng, đôi mắt màu chì, hơi trũng, xa xăm.

Đêm hôm ấy, Tùy trần trở mãi. Tào và Thế có cứu được mũi khoan không. Gian nhà tre trở nên trống trải lạ. Mấy đóa hoa cúc trắng bằng nhựa cắm trong lọ thủy tinh chứa đầy những viên sỏi màu hồng. Một thỏi thạch anh hình chóp màu cẩm thạch phát xanh. Một quyển lịch bàn đặt phía sau con sứ tử bằng than đen nhánh. Tất cả, trong ánh sáng ngọn đèn dầu mờ mờ, gợi cho Tùy nhiều kỷ niệm ngày gặp Tào trên đất than, chín năm về trước...

Cứ lan man lan man. Rồi như chợt nhớ điều gì, Tùy với xác cốt lấy tờ bản đồ vùng mỏ xem lại. Vẫn thế. Tầng đá cổ, đáy của những dải than, không còn là bàn thạch phẳng phiu nữa. Quá trình biến động nội sinh đã lật nghiêng bề gãy đi rồi. Cái lưng của nó, rõ ràng là như thế, từ điểm lộ phía nam núi Mồ Côi nối với lớp nham thạch cùng tuổi bắt gặp ở lỗ khoan 03, cho phép khẳng định có chiều hướng cắm về phía đông bắc và chìm dần. Còn lớp trầm tích thời kỳ trung sinh thì vì thế mà bị nhấn sâu, nằm gối đầu lên một đứt gãy khu vực.

Thế thì không còn lý do nào để nói via than vẫn giữ thế ổn định và cắm theo hướng nam được.

Trời xanh và cao. Nắng xuyên khoai loang loáng như xói vào các vách đá vôi. Cái nóng lan vào từng thung núi, từng lớp sỏi. Nóng dồn vào các bụi sim, cỏ dại, đá dăm và cát. Nóng đốt vàng từng bụi mua.

Tùy cứ thế bước đi. Qua một đồi sim, lại qua một đồi sim nữa. Con đường mòn chỉ rộng hơn gang tay nấp dưới những vạt sim già, ngoằn ngoèo, hết dốc rồi lại lao xuống một cái vực sáu hun hút. Hoa dại và hương sim chín sớm ngai ngái chua. Mùi mồ hôi nồng nồng. Tùy vừa đi vừa suy nghĩ.

— Ở kia, cô Tùy — đoàn trưởng Ngọc từ bên kia đồi sim nhô lên. Mồ hôi vã ra trên đôi lông mày cao và đen — về thôi cô ạ, chúng ta còn nhiều việc ở nhà. Chà, oi bức thế này rồi đông đây. Tùy quệt ngang cánh tay lên mặt, mỉm cười:

— Cháu ra đây một lát bác ạ.

— Lỗ khoan ổn rồi mà.

— Thế nhưng cháu còn phải mô tả lớp nham thạch. Đoàn trưởng cười vui:

— Nay, chỉ còn năm mươi phân nữa là kết thúc chiều sâu thiết kế thôi nhé. Chà, may mắn quá đi mất. Chuyến này rồi phải thưởng cho anh em thợ khoan dăm bao thuốc hàng quý, ít gói chè đặc biệt trước khi bắt đầu thi công lỗ khoan mới cô ạ.

Tùy vui lây nguồn vui riêng của ông:

— Đồng chí kỹ thuật trưởng có ngoài đó không bác?

— Không. Mà có lẽ chú Tào cũng phải ở lại đêm nay và cả ngày mai, kết thúc lỗ khoan mới về. Nói là dăm chục phân, nhưng tơ lơ mơ là lại kẹt như chơi.

— Thế ạ.

— Này, — Đoàn trưởng lăm bằm mấy giây, giọng sôi nổi hẳn lên — vị chi là còn 58 mét khoan nữa là đoàn mình hoàn thành kế hoạch quý.

Rồi đoàn trưởng giơ cao bàn tay to và dày, cười phò cả hàm răng rồi đi về phía đoàn bộ. Tùy cũng nhanh nhẹn vượt qua những đồi sim đến công trình.

Vừa đến nơi, Thẻ đã toang toang :

— Báo cáo, chúng tôi đã làm thỏa mãn yêu cầu của kỹ thuật địa chất rồi đó.

« Thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật ». Các anh nói lạ thật đấy. Nghe thế nhưng Tùy vẫn vui vẻ :

— Không phải của kỹ thuật đâu ông ạ. Tình hình địa chất thay đổi đấy.

— Ha, ha, ông Tào đâu rồi — Thẻ ngoảnh về phía có những thùng mẫu đá giọng vừa như châm biếm vừa hài hước — người ta chỉ biết có những cái đó thôi đấy — Rồi không để cho ai nói lại, anh di dỏm — Bắt nạt ông Tào thì tùy ý, còn cánh này...

— Thôi ông ạ!

Nói rồi Tùy bước lên sàn khoan, đi nhanh đến chỗ có những thùng chứa đá mẫu.

Thẻ cũng bước theo. Anh ngồi bên Tào đang thận trọng đặt đầu chì lên giấy, cộng độ dài số cần khoan.

Tùy tò mò nhìn tờ giấy lem luốc dầu cặn đã ngả màu đất, Tào hạ con tính cuối cùng, ngoảnh sang Thẻ :

— Kém mười phân là đúng sáu trăm mười sáu mét năm mươi.

Thẻ lướt qua những cột số rất nhanh, nhìn Tùy :

— Thế là quá chiều sâu thiết kế bốn mươi phân rồi đó cô em ạ.

Tùy tủm tỉm cười. Đó là cách trả lời riêng của cô.

Tiếng máy bồng chốc nặng và chìm, cột nhả khói chốc chốc lại phòi ra một tia lửa đỏ lừ. Tò phỏ Xuân luồn tay với những cái van tán lọng như cái nắm, mồ hôi chảy thành dòng trên gò má đen nhẻm.

Nhìn Xuân, Tùy thấy có cái gì không yên tâm. Đúng là các anh đã trải qua những giờ phút làm việc căng thẳng mà tự cô cô cũng thấy gần như không ngang sức. Thật ra điều đó không phải đến bây giờ cô mới biết. Công cuộc chinh phục chiều sâu không phải chỉ có sức lực mà đủ. Nhưng nếu nói chỉ cần tài trí và những máy móc hiện đại không thôi lại càng không đúng.

Giờ đây thì không còn cách nào khác là cô phải nói ra cái điều mà mấy lần cứ « ngả nghiêng » trong cổ, mấy lần cứ hể sắp bật ra là cái giọng chìm chìm của Tào lại như đã văng lên : Thẻ thì cứ cột bọn tôi bên máy mà quay còn hơn !... Thôi được, dù sao cái điều cô sắp nói vẫn không phải của riêng cô, của ý muốn chủ quan mà cô tùy tiện bày vẽ ra. Sớm hay muộn — Tùy tự giải thích cho mình — các anh ấy sẽ hiểu. Và một lẽ hiển nhiên nữa, cũng không phải tùy tiện mà cô thoái thác trước trách nhiệm, lẩn tránh danh dự, làm lu mờ lòng trung thành với nghề nghiệp, với khoa học, với chiều sâu quê hương chỉ vì cái vất vả của chồng, vì cái nhỏ nhen và ích kỷ của mình. Nghĩ thế, Tùy xoay xoay viên đá mẫu và sẽ giọng :

— Thế này hai anh nhé — Tùy dè dặt, về hơi e ngại đến nỗi Thế phải kêu lên :

— Thì cô em cứ nói toạc xem nào !

Tạo tùm tùm cười, lật một trang giấy như để che đậy sự lúng túng của vợ. Thế cũng dứt khoát :

— Được.

— Thế này nhé, chiều sâu mũi khoan vượt chiều sâu thiết kế bốn mươi phân rồi, em biết. Nhưng các anh thấy đấy, tình hình địa chất phức tạp quá, tầng chứa than cánh đồng này bị nhấn chìm quá dự kiến ban đầu của ta, đến bây giờ mới gặp ácgolit cho nên.... Em cũng xin ý kiến các anh trong phòng kỹ thuật rồi, đề nghị các anh cố gắng...

Không để cô nói hết câu, tổ trưởng Thế vừa hét lên, vừa chạy đến với Xuân :

— Chịu thôi ! chịu thôi !

Trời vẫn nóng hầm hập. Mấy món lóc của Tùy ướt hết mồ hôi, gương mặt đỏ chín. Rồi thỉnh thoảng, không gian tối sầm lại. Những cơn mưa phía đông giăng bức màn màu kêm, ồ ạt tiến vào đất liền. Gió cây rừng ào ào như có ngàn vạn con voi giương vòi quất tới tấp, và một trận mưa đến kỳ lạ, nước trắng trời như nghiêng cả Vịnh Hạ Long mà đổ. Chẳng mấy chốc chân quả đồi đất máy đã sũng nước, những con khe cạn réo ào ào.

Xuân và Thế vẫn liên tay với những chiếc van hình nấm. Nhưng nom Thế cứ vênh vênh tai như con hươu, hết như chỉ cần lọc qua những âm thanh của máy là có thể nắm bắt được toàn bộ bí mật của chiều sâu không bằng. Tạo xếp quyền nhật ký công trình, đến đứng bên cột thiết đồ lỗ khoan cạnh vợ. Hai người như cố giấu nhau một điều gì, không nhìn nhau cũng không trao đổi

những lập luận mà Tùy vừa nói. Vừa lúc đó, Thế bước đến, tiếng sang sảng không đầu không đuôi :

— Khoan thêm mười lăm mét, gọi đoàn trưởng ra mà đứng lấy máy. Cô đừng giận, thợ khoan cánh này không quen làm ăn chấp vá thế đâu.

Đôi mắt Tùy rời cột thiết đồ nhìn Thế, dịu dàng kính trọng. Đợi Thế nói xong, Tùy thư thả :

— Các anh chẳng thông cảm cho em chút nào.

— Thế nào là thông cảm. Cô vẫn nói trong khoa học không có danh từ thông cảm cơ mà. Tiếng Thế vẫn vang vang.

— Thì chính vì như vậy mà chúng ta không thể tùy tiện dừng khoan lại khi chưa hoàn thành nhiệm vụ. Giọng Tùy vẫn dịu dàng, vừa nói cô vừa cười rất tươi.

Thế đặt mạnh miếng đá mẫu vào thùng, toan chạy đến với Xuân để rút câu chuyện anh cho là « lằng nhằng ». Nhưng bị Tùy dỗi cho một gáo nước nóng « chưa hoàn thành nhiệm vụ » nên lại thôi. Nhìn Thế lúc này thật giống con gà chọi trước một đối thủ mạnh hơn mình gấp bội. Giọng anh bỗng dịu xuống, dứt quãng, như bị xúc động :

— Thôi được, chúng tôi xin chịu tội không hoàn thành nhiệm vụ. Chỉ có điều, ngay bây giờ tôi yêu cầu kỹ thuật nghiệm thu công trình này và có văn bản chất lượng công trình so với yêu cầu thiết kế. Nói thật, nếu có gì sai sót, tôi sẵn sàng vui vẻ nhận quyết định thôi việc tức thì.

Thấy cái bệnh « ném gà » của Thế bộc lộ thật sự, Tùy bật cười. Thông thường đó là cách trả lời của cô. Bây giờ thì không thể, cô phải nói cho anh hiểu khoan thêm hoàn toàn không phải tại lỗi kỹ thuật, ca này không phải ý muốn tùy tiện của cô. Đỉnh lỗ khoan thì dễ quá,

có khi chưa đến chiều sâu dự kiến đã phải cho đời máy rồi. Những trường hợp máy trạm thước khoan chỉ rất đá là đá để rồi vôi vàng gánh máy mà chạy như thế cũng chẳng vui vẻ gì. Mà việc chưa hoàn thành nhiệm vụ đây đâu phải ám chỉ riêng ai. Có điều nếu mọi người cùng hiểu không phải một vài triệu năm nữa thời gian lại tái tạo ra than, không phải cái biển than Đông Bắc mà chúng ta vẫn tự hào là giàu có này là vô tận... Một mũi khoan đặt ở một nơi nào đó phải trần trọc nhiều đêm liền, phải đặt thước trên tờ ô li để kéo thêm vài mét hay rút lại năm mười phân. Còn chiều sâu bắt than thì lại càng hoàn toàn không phụ thuộc vào ý muốn của người thiết kế... Tùy nói tất cả những điều đã nghĩ vẫn cái vẻ dè dặt và bằng một giọng chân thành, kính trọng.

Mưa vẫn sấm hạt, đập rào rào lên tấm bạt đã ngả màu nước gạo, nhiều chỗ nặng nước trũng xuống như bụng ếch ương. Ở đâu đó có tiếng một thân cây đổ, làm cả góc rừng choáng lên như bị nện bom. Tào yên lặng nhìn khung cảnh khoan trường ngồn ngang máy móc, đồ lè, khoan cụ và bao thứ linh tinh khác. Từ nãy đến giờ anh vẫn lặng thinh, gương mặt bình thản đến khó hiểu. Tính anh thế đó, bao giờ cũng muốn né tránh mọi sự cãi vã không cần thiết.

Sự im lặng đến nỗi họ đã nghe rõ hơi thở của nhau. Tự nhiên có cái gì làm cô ngại ngùng. Ngày tìm sắt ở Bảo hàn, kỹ thuật và công nhân không hiểu nhau cũng từ giây phút im lặng như thế. Mà cái giây phút im lặng đó lại bắt đầu từ việc một bên thì muốn khoan nữa với dự kiến có thể gặp quặng, một bên thì muốn kết thúc lỗ khoan để kịp hoàn thành kế hoạch.

Không muốn kéo dài giây phút nặng nề khó hiểu, Tùy quay sang phía Tào:

— Thế nào, anh quyết định đi chứ?

Vẫn bằng giọng dè dặt quen thuộc, Tào chăm chăm nhìn tấm thiết đồ lỗ khoan. Suýt nữa thì Tùy cắt lời anh vì phải một lúc anh mới bật ra được một câu cộc lốc:

— Không đơn giản thế đâu.

— Anh thì cái gì cũng không đơn giản!

Trời tối.

Khu vực đoàn bộ lúc ẩn lúc hiện trong ánh chớp lằng nhằng. Vất vả lắm Tùy mới nhận ra được sân bóng chuyền với hai cái cột buộc lưới bằng sắt.

Theo hướng đó, hướng có vũng nước trắng như láng vôi sau mỗi tia chớp, cô bước thật nhanh, cố giữ lại hình ảnh một mái nhà thấp, đứng im lìm trước vách đá, ngọn núi Đào, bên gốc lim già, lùn, tán rộng. Đứng dưới hiên nhà ẩm ào mưa và gió, sau những giây phút cân nhắc, Tùy co hai ngón tay gõ vào cánh cửa gỗ, hồi hộp chờ đợi. Một lúc sau mới thấy ánh đèn lọt qua khe cửa và tiếng chân bước chậm chậm.

— Cô Tùy đấy à?

— Báo cáo bác, tình hình lỗ khoan 03...

— Cô từ khoan trường về? — Đoàn trưởng Ngọc ngạc nhiên.

— Vâng.

— Trời, thế có khổ không. Nào, tình hình thế nào. giọng đoàn trưởng đột ngột danh lại, nhưng không giấu được nỗi lo lắng.

Yên tâm, Tùy ngồi vào ghế. Nước từ những vạt áo chảy xuống, đọng thành từng vũng trên nền nhà đất ẩm và gồ ghề.

— Đoàn trưởng xoay xoay cái bật lửa, chăm chú nghe, e chừng thấy phải, ông ngừng tay, nhìn thẳng vào mớ tóc rối bung của người nữ kỹ sư:

— Cô đã tính toán kỹ chưa?

— Rồi ạ.

— Cả hai mặt chứ?

Tùy bật bật từng trang nhật ký địa chất, mắt không rời cái bật lửa đang xoay vòng trong mấy ngón tay ngắn và to của đoàn trưởng.

Rồi dường như không muốn đoàn trưởng phải hỏi lại tuy chưa hiểu hết ý hai chữ « hai mặt », Tùy vẫn mạnh dạn:

— Vâng, cháu đã trao đổi với các đồng chí trong phòng, các đồng chí bên khoan — công trình. Lại có ý kiến đồng chí bí thư chi bộ nữa.

— Không — đoàn trưởng đứng lên — tôi muốn nói là cô đã nghĩ đến khả năng chiều sâu khoan thêm chưa kia?

Tiếng đoàn trưởng rành mạch, khiến Tùy dẫn mạnh tay lên quyển nhật ký địa chất như sợ có hùt gió mạnh lùa vào, mắt rồi theo cử chỉ của người lãnh đạo.

— Đứng về công tác nghiên cứu địa chất mà nói thì không nhất thiết một trăm phần trăm phải gặp than bác ạ. Đánh rằng cháu thì cháu đã khẳng định ưu thế triển vọng rồi. Và hiện tại các đồng chí bên khoan — công trình đang điều khiển mũi khoan đi vào chiều sâu mới.

Vừa lúc đó, Tào hót hải chạy vào, toàn thân nước chảy ròng ròng. Vừa thở, anh vừa nói dồn dập về tình hình lỗ khoan. Tiếng anh dứt quãng, còn cặp môi thì tái vì thấm lạnh.

Tào chưa dứt lời, cặp mắt của đoàn trưởng đã sáng lên.

Cả ba cùng vội vàng ra máy khoan.

Trời vẫn mưa tầm tã.

Tiếng máy vẫn êm. Toàn bộ khoan trường được ba ngọn điện tỏa sáng, lung linh dưới mưa.

Mưa đan xen xen. Một màu nước trắng trắng đập vào cột tháp, rỏ lách tách lên thân máy, lên những cái mũ, nón tạo thành một âm thanh râm ran.

Tổ trưởng Thề, gương mặt sáng, mắt lẳng đọng một cái gì rất xa, chăm chú điều khiển những chiếc van hình nấm bên đầu máy. Tùy chen vào giữa đứng lẳng lẽ nhìn mãi cái bọt nước từ đáy lỗ khoan trào lên, đen đen.

Rồi cột cần khoan được kéo lên. Ánh nước và ánh thép lấp loáng. Tùy ngoảnh về phía Tào, nói trong cổ họng: « Vĩa than dày đấy anh ạ, hoan hô công trình ». Hai người cùng cười. Tiếng cười của họ hòa trong tiếng máy, lan nhanh trong không gian. Sau đó là những giây phút hồi hộp, im lặng và chờ đợi.

Hình như họ đang ngược chiều thời gian, hình dung lại thời kỳ tạo biến tạo sơn, sinh thành lục địa. Đoàn trưởng Ngọc chăm chú hơn cả. Nhưng đôi mắt của Vĩnh Tuy thì long lanh: có phải chiều sâu được mở rộng? có phải vì cái thăm thẳm bí mật triệu năm của quê hương, cái quê hương đất than đất cả nghèo và rét mà cô sinh ra đã có nó rồi. Hay vì Tào, vì nỗi lòng của anh, tấm lòng đẹp đẽ và khiêm nhường mà có phút Tùy đã hiểu lầm.

Và cái gì cô mong thì bây giờ đang đến: cột cần khoan cuối cùng rời khỏi mặt đất. Những mẩu than lấp lánh ánh kim trong ống từ từ « chui » ra. Người đầu tiên đón mẩu là Tùy. Mắt cô cũng lấp lánh. Còn Tào và Thề đứng sát bên nhau, cả hai không giấu được niềm vui, ngấm ngấm mãi những thỏi than tròn lăn, lạnh lạnh, mới từ lòng đất đưa lên.

Đoàn trưởng Ngọc cũng cầm một mẩu không giấu nổi niềm vui, ông mỉm cười sung sướng nói lớn:

— Khá lắm, khá lắm Tùy ạ!

Phượng đông trời hửng sáng.

TỜ ẤM

HUỲNH TÂM CHÍ

Chiếc xe khách cũ kỹ bụi bám đầy một lớp đỏ, hoen hoen màu sắt rỉ. Xe khó nhọc leo hết dốc này đến dốc khác cao dần. Đến quá trưa, xe cố bò tiếp cho hết con đường uốn theo sườn đồi. Xe đỗ lại, ông tài xế râu bó hàm ngoái cổ về phía sau, nhìn khắp lượt như kiểm soát hành khách còn lại, nói giọng khàn khàn:

— Chị nào xuống đoàn địa chất 20? Một cô gái mảnh dẻ, bờ ngõ đứng lên:

— Xuống đây hử bác. Đây về đoàn 20 bao nhiêu cây số, bác bảo giúp cháu.

— Đi bộ nghe đâu khoảng 25 cây số. Có đường mòn tắt rừng.

Thúy cúi cái quai dép mà lòng bối rối. Cô đang loay hoay rút ba lô, túi xách từ gầm ghế thì chợt nhìn thấy ở hàng ghế cuối xe, cũng có người nâng chiếc xe đạp con ba bánh và chiếc va-ly nhỏ bước xuống. Thúy mừng thầm, đỡ lo. Người con trai cao cao, tóc cắt ngắn. Trời hơi lạnh mà anh ta chỉ mặc mỗi sơ mi màu trứng sáo ngắn tay. Bắp thịt căng lên dưới lớp da nâu hơi tái.

Xe chạy xa rồi. Núi rừng trở lại vắng lặng. Bóng nắng giữa trưa hè lọt yếu ớt xuống lòng đường rải đá dăm nhỏ hẹp thành một vệt dài duy nhất trông ấm áp. Ngoài vệt nắng ấy ra, chung quanh toàn bóng của rừng cây nhiều tầng. Thúy dẫm chân lên cỏ mà cảm giác lạnh lạnh âm u. Hai người nhìn nhau vừa chào vừa dò hỏi. Người con trai làm quen trước.

— Chị đi về đâu đây?

— Tôi về đoàn 20.

— Vùng này biết bao nhiêu đoàn 20. Lâm nghiệp 20, đoàn vận động định cư 20, đoàn địa chất 20. Chị phải nói rõ.

— Em về đoàn địa chất 20.

— À, thế là đi cùng đi.

Thúy rạng rỡ hẳn nét mặt:

— Anh công tác ở đây?

Người con trai chưa trả lời mà lại hỏi Thúy:

— Chắc chị lên thăm người nhà?

— Không ạ.

— Chắc chị từ dưới Hà Nội mới lên để nhận công tác?

— Sao anh biết?

— Tôi phỏng đoán thế, vì trông chị chưa có vẻ con nhà địa chất.

Thúy cười, phũ phất bụi trên chiếc áo nhung màu tím than. Chiếc áo làm cho nước da trắng hồng của cô nổi bật. Thúy thú nhận:

— Em ở Vạn Phúc, gần Kim Mã, Hà Nội, học xong trung cấp vẽ bản đồ đi nhận công tác, về đây. Đang lạ đường, lo lo là, may mà gặp được anh...

Hai người cất bước theo lối mòn cắt đôi thung lũng hai bên đầy lá ẩm mục.

Rừng cây gỗ nghiêng, thân thẳng như cây nện, nghiêm trang. Cành lá chia thành ba tầng: ngọn cao vút, thấp hơn là nhánh to bằng những gốc xoan già ở miền xuôi. Thấp nữa là những cành lực lưỡng tròn cỡ cột nhà. Cành nọ giao cành kia tạo thành một tầng rừng đậm vẻ hoang vu. Đó đây lộ ra vài cây gỗ nghiêng, thân cành bị quấn rậm rối bởi đám dây chùm gửi bám leo ngang dọc trông giảm đáng thanh thoát của cây. Thực ra, đối với rừng, Thúy không hẳn là xa lạ. Lúc nhỏ, đôi lần Thúy được bố đưa đi chơi Sơn La, Lai Châu miền tây Nghệ An... vì lúc đó bố Thúy công tác Lâm nghiệp mà.

Hai người đi đến chiếc cầu qua suối, bắc bằng một thân cây đổ lâu ngày mòn trơn bóng. Người con trai ngấp ngừng một chốc, bước sát Thúy, nhẹ nhàng bảo:

— Chị đưa túi tôi xách giúp chị bước dễ thăng bằng. Đừng nhìn lòng suối sâu, cứ bình tĩnh mà đi.

Qua được chiếc cầu độc mộc, tim Thúy chưa hết đập dồn dập. Mồ hôi lấm tấm trên trán, trên má. Thúy cảm ơn, nhận lại chiếc túi và mạnh bạo bước lên đi song song bên anh.

— Xin lỗi anh, anh tên gì nhỉ?

— Tôi tên là Sinh, Trần văn Sinh.

— Anh công tác đoàn 20 mấy năm rồi?

— Năm năm, như vậy cũng kể như mới.

Thúy nhìn thoáng qua, toàn khuôn mặt anh lộ vẻ hiền hậu, riêng đôi mắt đượm buồn. Thúy ước tuổi anh độ hai sáu, hai bảy.

— Đoàn 20 ta đông không anh?

— Đoàn có nhiều ngành lắm. Tôi chỉ biết rõ phòng kỹ thuật của tôi thôi.

— Anh ở phòng kỹ thuật, ngành nào?

— Thạc học. Còn chị?

Hỏi rồi anh ta buột miệng tự đáp lại ngay:

— Vẽ bản đồ, chị đã bảo, tôi đăng trí quá. Thúy mỉm cười, hỏi tiếp:

— Thế phòng vẽ bản đồ có gần phòng kỹ thuật thạc học không?

— Cũng gần.

Thúy cảm thấy Sinh ít lời. Hình như anh đang vương phải điều gì, cần suy nghĩ day dứt lắm. Thúy muốn hỏi, đi đến phòng kỹ thuật thạc học rồi còn đi bao lâu nữa mới đến phòng vẽ bản đồ của Thúy. Nếu phòng của Thúy làm việc gần hơn thì không phải làm phiền anh lần nữa tiếp. Nhưng Thúy ngại vì câu trả lời quá gọn của Sinh.

Hai người xuống dốc. Sau hơn hai tiếng đồng hồ xuyên rừng kín như đi trong đường hầm, giờ Thúy mới bắt gặp lại vết nắng hiếm hoi vạch ngắn ngủi từng đoạn dưới lòng suối cạn. Và gió nhẹ từ đêm đưa về khi mang hơi nóng khi mang khí lạnh tràn tới làm rợn rợn vành tai. Con suối chứa đầy đá đầu sư. Thành suối thỉnh thoảng lộ ra những dãy đá uốn lượn như được mài nhẵn, còn in dấu vết sóng cổ thời xa xưa.

Thúy cúi đi vượt lên trước khá xa, chợt nhìn lại. Thúy thấy Sinh dường như chăm chú ngắm nhìn lòng suối khô, quên đoạn đường còn xa. Mép suối, cây cỏ, rêu phong, hạt cát, hòn cuội đều có linh hồn đối với đôi mắt nhìn sâu thẳm ấy. Chốc chốc Sinh lại dừng chân. Anh đặt chiếc xe con ba bánh xuống rồi bẻ gọn cành cây gie ra giữa suối. Anh lột lá đặt va ly xuống, dùng hai bàn tay cầm hòn đá thay cho chiếc búa khảo sát ghè mạnh vào một góc hòn đá khác có hình dáng, màu sắc riêng, không giống bất cứ hòn đá nào nằm

xung quanh nó. Ghè xong nhìn kỹ vết vỡ, nhắc hành lý, lại đi rồi lại dừng lại ghè đá... Sinh say sưa như quên có Thúy bước đi chậm chậm đợi chờ. Trông anh giờ đây đã mất đi vẻ trầm tư trên suốt đoạn đường qua, đôi mắt anh bị lờ cuồn bởi bao vách đá trước ánh nắng vàng nhạt. Bỗng Sinh ngẩng lên nhìn Thúy nói như phân giải:

— Chị không sợ tối đâu. Tôi sẵn đèn pin, lại hôm nay trăng tròn. Nghề địa chất, nghề « khảo » đất đá của tôi nó « lạ » thế đấy chị ạ. Nó có sức hấp dẫn, bắt tôi phải trao hết tâm hồn cho nó. Ai cho nó là cái nghề khô khan buồn tẻ mặc họ! Thời gian sẽ chứng minh và lúc đó họ sẽ hiểu ra.

Thúy nghe, tuy chưa hiểu hết ý Sinh muốn nói, nhưng việc làm của anh, Thúy thấy đáng mến. Thúy bảo khẽ:

— Tôi chờ, anh không ngại.

Sinh tiếp:

— Chị công tác năm ba năm rồi chị hiểu. Nghề địa chất đòi hỏi chúng ta phải chịu, cần mẫn và trung thực. Ngành nào trong địa chất phải nói cũng gian khổ— phải nghĩ tới nó luôn. Trong cái gian khổ có cái say, cái vui như nuôi con vậy, nhìn về tương lai là vượt được tất.

Thúy chợt nghĩ thoáng qua chiếc xe ba bánh trên vai anh và cho rằng nó có quan hệ đến lời lý giải về nghề nghiệp. Anh ta còn trẻ mà nói chuyện chín chắn. Thúy thấy mình bé bỏng.

Hết đoạn suối, hai người tiếp bước trên con đường lâm nghiệp mới mở để kéo gỗ ra bến, chở về xuôi. Sinh như còn đề bao điều suy nghĩ cho lòng suối cạn. Sinh quay sang Thúy tâm sự như bạn đồng nghiệp lâu năm:

— Rõ trong bản đồ cũ Pháp để lại thì đá vùng này thuộc tuổi tri-át. Nhưng họ chưa xác định là tuổi tri-át thượng hay tuổi tri-át trung hay tuổi tri-át hạ. Điều phân rõ này cần thiết lắm. Một ngày gần đây, chúng tôi phải xác định và thể hiện rõ trên bản đồ.

— Em mới vào nghề, nghe thấy điều gì cũng ngỡ ngàng.

— Ai chả thế. Rồi do mình quyết định bước đi của mình. Chị chọn ngành địa chất, ông cụ bà cụ có vui lòng không?

— Anh nghĩ: tâm lý các cụ về già đều muốn con cái ở gần, mà nhất là ở đất Hà Nội nữa. Nhưng mặt khác các cụ cũng cảm thông với lứa tuổi khao khát bay nhảy. Chính các cụ nhắc: thời còn trẻ, cách mạng bùng nổ, các cụ rút ra đi kháng chiến nhẹ không cơ mà.

Thúy xốc lại ba lô nhìn Sinh thành thực hỏi:

— Còn gia đình anh chắc cũng thế?

Sinh cười gượng gạo, bước vấp luôn mấy đoạn rễ cây trời gồ lên mặt đường, anh nhanh chóng lấy lại thăng bằng, rút khăn tay ra lau mặt:

— Bố mẹ đẻ của tôi đã mất từ khi tôi còn nhỏ. Tôi chỉ có mỗi một mình, không có anh, không có chị. Tôi được người chú họ không có con cái, đem về nuôi cho ăn học...

Suốt đoạn đường còn lại, trời sẩm tối dần. Ngọn cây đầy tiếng chim về tổ. Bước chân hai người dài hơn, gấp hơn. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ trong đầu. Sinh trao chiếc đèn pin rất sáng cho Thúy đi trước soi đường. Sinh sợ Thúy ngại không nhận:

— Đã đi cùng con đường, giúp đỡ nhau là việc bình thường chị ạ.

Sinh như chợt nhớ ra, hỏi đột ngột:

— Mà gọi tên chị là gì nhỉ?

— Thúy. Nguyễn Hồng Thúy.

...

Phòng kỹ thuật vẽ bản đồ của đoàn địa chất 20 ở sát chân núi đá. Từ đó trông lên sườn núi, Thúy nhìn những cây hoàng đàn, cây bách mọc chen giữa kẽ nứt của khối đá vôi sỏi đất mùn ít ỏi, cây tự tạo dáng đứng gân guốc hơn trăm năm bất chấp mưa nguồn, gió lốc. Dưới chân núi trải ra một mảnh đất pha tạp sỏi đá cằn cỗi. Ấy thế mà, một gian nhà năm gian, nền gạch, lợp cọ, tường trình. Bên hiên trái, một cái ao, trong đó tung tăng đàn cá rô-phi. Những tổ ong mật kín đáo dưới gốc khóm hồng cao quá đầu người. Bên hiên phải xanh mướt vườn rau, vườn thuốc nam được rào dậu bằng loại cây trúc thân vàng óng. Xa xa đàn gà giò tìm sâu bọ dọc bãi bóng chuyền. Thúy ngắm khắp lượt, tìm thấy có những cảnh thân thuộc vùng quê của miền xuôi, nổi bật khoảnh ngày đầu sống xa gia đình lắng xuống. Bao nhiêu công sức của lớp người đi trước xây dựng bao khu nhà trang nhã như thế này. Họ sống và làm việc năm mươi năm, xong nhiệm vụ bàn giao lại cho ngành khai thác mỏ, rồi dọn đi tới vùng đất lạ. Lại xây dựng nơi mới đảng hoàng vững trải không hề tạm bợ.

Chị Cần tổ trưởng tổ vẽ bản đồ, nước da bánh mật, đôi vai tròn lẳn và cặp mắt lá rằm nhanh nhẹn. Chị trải tấm bản đồ gốc dưới ánh đèn 100 oát, kéo tay Thúy :

— Đi đường xa, bảo em nghỉ, em không chịu. Vậy em can bản đồ này. Làm việc có chị có em càng vui. Bản đồ tỷ lệ nhỏ đấy em ạ. Chỉ nhớ đánh dấu lệch một ly thì người ta đặt lỗ khoan ngoài thực tế mặt đất sai hàng chục mét. Lỗ khoan bắt không đúng via quặng lãng phí hàng vạn đồng đấy. Em nhớ tọa độ giữ thật đúng.

Gian phòng làm việc toàn con gái và ngợp những bản đồ màu sắc rực rỡ. Phòng không treo tranh, treo ảnh mà nó vẫn đẹp và vui mắt với nhiều bóng đèn điện gom

ánh sáng lập trung xuống những mặt bàn rất phẳng đánh véc-ni bóng lộn. Những tấm bản đồ địa chất, dưới mắt người thạo nghề nghiệp, chúng đẹp hơn hẳn cái tấm bản đồ địa lý thông dụng, bởi chúng không thể hiện ở mức mô tả đại cương hình thể sông núi mà chúng xác định tỉ mỉ sự giàu có tiềm tàng trong lòng đất của Tổ quốc. Mỗi một màu, mỗi độ đậm, độ nhạt tô nhẹ lên mặt giấy, mỗi đường thẳng, nét cong đi từ các loại bút chân cong đơn, bút chân cong kép, từ chiếc com-pan xoay (1) trong bàn tay chị em Thúy là kết tinh bao công lao lội suối, xẻ rừng, đào dọc, khoan sâu của bao anh em trắc địa, thủy văn, thạch học, phân tích mẫu, cổ sinh vật học từ khắp nơi gửi số liệu về.

Những ngón tay búp măng của Thúy tuy chưa mềm mại thành thạo bằng mười hai cô bạn cùng phòng nhưng nhờ ba năm ở nhà trường trung cấp, Thúy luyện nhiều nên kết thúc ngày công đầu tiên Thúy cảm thấy thoải mái với năng suất mười ba đề-xi-mét vuông đảng hoàng không chút tẩy xóa.

Mái tóc mới uốn với chiếc phô-la màu xanh ngọn chuối Thúy quàng đề phòng gió núi trái mùa thường gây cảm lạnh cho những người mới đến chưa quen khí hậu địa phương, chiếc áo nhung tím thàn làm nhiều người chú ý. Thúy thấy thân mật vui vui, không hề nghĩ mình xa lạ với xung quanh. Thúy có thể can và nhận vẽ bản đồ nhanh hơn, tốt hơn.

Chị em ra ven vườn rau, ao cá, quàng vai Thúy. Họ tiu tiu: Đảng ấy, có mệt không, hết giờ, chơi bóng chuyền rồi hãy tắm. Chị Cần nhét vào tay Thúy mấy viên sinh tố A, bỏ mắt, luyện bằng mật ong, gấc và bột thiên niên

(1) Một số dụng cụ thông thường vẽ bản đồ.

kiện (1). Chị khóa cửa phòng. Tiếng khóa kêu dòn kết thúc một ngày lao động lặng lẽ, cẩn thận và đầy ý thức bảo vệ tài nguyên đất nước.

Nhìn quả bóng chuyền trong tay cô bạn rủ Thúy. Thúy khẽ bảo :

— Em quen chơi bóng bàn.

Liên đó, tiếng một cô bạn khác mà Thúy cũng chưa kịp thuộc tên, đã diện bộ áo quần thể thao xanh lam bó vừa khở người khỏe mạnh, nép sau lưng đặt cằm lên vai chị tổ trưởng :

— Hôm nay là chiều thứ bảy, phải có người đón cụ Thái chứ.

— Anh Sinh về đây rồi cơ mà. Chị Cần lên tiếng khẳng định.

— Không, anh Sinh về tối hôm qua, sáng sớm lại đi ngay theo đội khảo sát đặc biệt rồi. Cụ Thái vẫn ở khu mẫu giáo.

Thúy lại hiểu thêm một chút về Sinh. Thúy chợt nghĩ, mười hai chị vừa đủ chia thành hai đội bóng chuyền. Thúy đưa ý kiến thẳng thắn :

— Các chị chỉ lối lên mẫu giáo, em xin đón cháu Thái về.

Ngừng một tí, Thúy lại phân vân tiếp :

— Nhưng mà em lạ, cháu có chịu theo về không ?

Một bạn chừng ngang tuổi Thúy, trông có tướng nghịch ngợm, nói cong đôi môi :

— Bà chị đừng lo. Có khi mẹ để cháu lên đây, cháu lạ chứ còn các cô bản đồ chúng mình là cháu theo ngay.

(1) Một loại cây thuốc bổ mọc ở Tây Bắc.

Thúy bước theo lối cầu treo. Thúy e dè tự nhủ : Mình đi thay cho một bạn gái nào đây ! Lên mấy bậc dốc cao, Thúy nhận ra một dãy nhà tre nửa rộng rãi khang trang, dọc thêm nhà, đàn trẻ mặc đủ loại áo hoa, hớn hờ đứng chờ bố, mẹ. Tay cầm túi, đầu đội mũ sẵn sàng :

— « Cháu chào cô ạ » !

Tiếng chào, Thúy nghe ầm cả chân núi. Cô mẫu giáo thối còi ra hiệu, các cháu trở lại im lặng, trật tự. Thúy chưa kịp tự giới thiệu thì trong đám trẻ cất lên giọng nói trong trẻo đầy tự tin :

— Cô đón Thái về khu tập thể.

Thúy liền cúi xuống, chia cả hai tay nâng bổng nó. Cô giáo Vân nói giọng trầm trầm :

— Cháu Thái quen lệ thể đấy. Hễ cô nào lên đây mà không có bạn nhận là mẹ thì cháu tin là cô ấy đến đón cháu. Bố cháu đi khảo sát đặc biệt vắng luôn. Hình như mẹ cháu...

Có cái gì ghen ở cổ họng Thúy.

— Cháu về chơi với các cô rồi sáng thứ hai lên sớm với cô với các bạn nhớ. Cô mẫu giáo vừa cời dép Thái vừa bảo :

— Vâng ạ, cháu chào cô cháu về.

— Ừ, cháu ngoan. Cháu cầm dép để khỏi lấm áo của cô.

Thái ngoan ngoãn ngả vào vai Thúy.

Sáu tháng trên dãy núi Đông Hồ...

Thúy bỏ túi quyền sở tay, thông thả đi về phía hội trường. Cả một khu vực rộng viền theo vòng chân núi hình móng ngựa xen kẽ với màu xanh là hàng chục dãy nhà, nhà ở, nhà làm việc trạm xá, nhà kho, nhà chữa máy phát điện... đều cất bằng gỗ nửa lá, chỉ có hội

trường là lớp ngói, tường vôi, nền gạch, đủ đèn điện, quạt trần. Ngày thường xếp bàn, chia bốn góc nhà, thành bốn lớp học bồ túc văn hóa. Ngày lễ ngày có hội họp, bàn ghế kê xuôi đủ chứa vài trăm người ngồi nghe nói chuyện thời sự, chuyện khoa học hoặc xem văn nghệ, chiếu phim. Hôm nay, đoàn địa chất đón một nhà khoa học từ Hà Nội về nói « áp dụng thành tựu khoa học mới vào lĩnh vực thăm dò địa chất ».

Thúy ngỡ mình đến hội trường sớm nhất. Thúy không ngờ chị Cần đã ngồi ghế đầu hàng trên cùng, gần bục giảng, nơi dễ nghe dễ ghi chép. Chị quê Thái Bình, người được cả tổ tôn là chị cả. Chị lên đây ngót mười lăm năm, gần ba mươi tuổi, gần bó với nghề nghiệp. Khó đào tạo được một kỹ thuật viên vẽ bản đồ thuần tay, tinh mắt như Cần. Chị chỉ nhìn lướt qua từng ô bản đồ gốc và bản sao nếu người can nhỡ đánh rơi giọt mực tròn li ti — người đọc bản đồ có thể hiểu nhầm đây là điểm bố trí tháp khoan ở thực địa — Cần phát hiện được ngay cái sơ suất tưởng chừng nhỏ nhất mà rất tai hại ấy. Cần vẫy tay gọi Thúy rủ ngồi cạnh mình. Sau các hàng ghế sau lưng mới có rải rác vài ba cặp ngồi nói chuyện nhỏ nhỏ. Thúy quen dần với cuộc sống và thích nghi với khí hậu khắc nghiệt có lúc một ngày như diễn bốn mùa. Tóc Thúy đã dài dài ra. Cần xoay về phía Thúy, vuốt vuốt làn tóc, mở chuyện :

— Khuôn mặt của em trái xoan, em thử tết tóc buông hai bên vai chắc trông vẫn đẹp.

— Em định cặp như chị và cố luyện tay nghề nhanh chóng bằng chị.

Thúy cười thành thật :

— Em biết nghề vẽ bản đồ địa chất chúng mình làm ba năm vẫn coi như mới. Em cố theo bằng các chị vẽ

đúng mà còn phải đẹp. Vẽ đúng đã khó, vẽ đẹp càng gay go.

Thúy lắc đầu, tiếp :

— Chắc các chị bảo thầm là em vụng tay lắm nhỉ. Làm đẹp một tấm bản đồ khó khó là...

Cần đã từng đưa Thúy xem những tấm bản đồ địa chất đạt tiêu chuẩn kỹ thuật cao. Có những khoảng cách họ vẽ, người xem phải dùng kính lúp soi mới biết đó là khoảng cách và cự ly rộng hẹp rất bảo đảm chính xác ở từng đoạn nhỏ. Tên vùng, tên tỉnh, tên huyện, tên xã riêng một kiểu chữ đúng qui định, không được tùy tiện một nét.

Cần mở quyển sách của Sinh đầy ảnh chụp phóng đại các tinh thể quặng rực rỡ (thường người ta dựa vào màu sắc của tinh thể và thể hiện nó lên bản đồ. Cần nắm bàn tay Thúy gạn hỏi :

— Em có thật say mê công việc dùng màu sắc để thống kê của cái chim của Tổ quốc mình không?

— Sao chị lại hỏi em một câu thừa thế?

Thúy hơi cau đôi mày, thầm nghĩ : Nếu mình sợ vất vả ngại gian khổ thì không chọn ngành địa chất, đã thiếu kiên nhẫn thì không chọn nghề vẽ bản đồ. Bố Thúy vốn là một cán bộ lâm nghiệp có năng lực. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ông ở mãi rừng Việt Bắc. Sau 1954 hòa bình lập lại ông đưa gia đình về mảnh đất cha ông trồng hoa cũ ở Vạn Phúc giáp Ngọc Hà. Ông lại nhận công tác chuyên môn tại một tỉnh có rừng giàu gỗ quý nhất miền Bắc theo yêu cầu của Đảng. Hàng năm nhớ con gái út, ông hay đón con vào dịp nó nghỉ hè cho nó gần gũi thiên nhiên và rèn luyện. Ba mươi lăm năm liên tục đóng góp cho cách mạng, tuổi ông gần

bảy mươi, ông hưu trí về với gia đình, về với mảnh đất kỷ niệm thời thơ ấu. Và không bao lâu, Thúy thay cha đến với núi với rừng. Ngày Thúy sắp đi, bố Thúy chỉ dặn dò: — Con cố gắng cho bằng chị bằng em. Ở rừng phải kỷ lưỡng: không để muỗi đốt, tập thể dục đều.

Ông nói cứng với cô con gái út mảnh dẻ như thế, mà đêm ấy ông hút thuốc lá suốt đến sáng. Còn mẹ Thúy, lúc Thúy mới vào trường trung cấp địa chất thì bà đã da diết ông mỗi lần ông về thăm nhà: — Đời ông đã cực, cơm tập thể giường cá nhân, nào tôi có đòi quyền lợi gì to tát cho cam, tôi chỉ xin nhờ ông chạy lo chuyển cho nó học cái nghề nào không phải lên rừng lên núi.

Ông lại dẫn giải câu nói quen thuộc, ông từng nói nửa vui nửa nghiêm với bà: — Tôi với bà thời còn trẻ đi kháng chiến là để lớp chúng nó không phải làm nô lệ. Thế bà bảo nó không sung sướng cả là gì!

Bà vặn lại:

— Ai không biết thế. Mà ối người lo xin việc cho con gần nhà, quanh thành phố. Nó lại là con gái...

— Nếu ai cũng lo cái kiểu ấy thì cả nước chen chúc nhau trong lòng bàn tay, cam chịu số phận bóc lột gần dài. Tài nguyên quý vô vàn bỏ đó.

Sáng hôm bố dắt xe đạp đưa Thúy ra bến ô tô mẹ Thúy dặn đi dặn lại: — Đến nơi chỗ ăn, chỗ ở ra sao, viết thư ngay về cho mẹ rõ. Thúy: — Vâng! Tiếng vâng rất ngoan ngoãn.

Bố đứng giữa hai mẹ con, từ tốn bảo:

— Con đừng có vâng vâng cho yên lòng mẹ. Viết thư ngay về thế nào được, còn phải có thời gian để cơ sở ổn định cho mình đã chứ. Nhỡ cơ sở gặp nhiều khó khăn, chưa lo ngay cho mình được giường cao nhà ấm thì

cũng phải an tâm: Cái đó là sự thường. Đất nước còn bề bộn việc lớn việc nhỏ cần làm cùng một lúc... Giờ đây nghe câu hỏi vô tình của Cần, Thúy như bị chạm lòng tự trọng, nhưng cô vẫn để bàn tay nhỏ nhắn của mình trong lòng bàn tay chị Cần. Thúy trả lời:

— Chị hỏi em có hết sức say mê nghề này không à? Em nghĩ nghề vẽ bản đồ dạy em: đường bình độ, dù dày khít mấy vẫn cố gắng vẽ thành hai đường, không được chập lại nhau thành một; Đoàn dạy em bao khó khăn không thể để nó đè lên quyết tâm, làm mờ ý chí cống hiến suốt đời cho cách mạng.

Cần quàng tay ôm ngang lưng Thúy:

— Chị hiểu em, chị có lỗi.

Sau buổi nghe nói chuyện về « áp dụng thành tựu khoa học mới vào lĩnh vực thăm dò địa chất », Thúy vào giường nằm thao thức. Thúy hình dung những chiếc máy bay bay tấp nập trên vùng trời phân ra từng ô. Máy bay mang máy từ rô-tôn đo giá trị tuyệt đối từ trường quả đất, thu thập các tài liệu địa chất, tìm kiếm quặng. Thúy hình dung máy phân giải tự động, thu thành quả đo đạc của vệ tinh... Đất nước thân yêu của ta bước vào thời kỳ phát triển rực rỡ. Tương lai không xa từ Cao Lạng đến Cà Mau, cả vùng thềm lục địa hải đảo nước mình sẽ gửi về Hà Nội hằng hà số liệu. Lòng đất Việt Nam thống nhất kể hết cội nguồn hình thành của nó cho Thúy biết tường tận. Con người địa chất đem tài trí sức lực đánh giá trọn vẹn tài nguyên ấy. Thúy sẽ là một kỹ thuật viên họa đồ lãnh nghề. Mỗi vùng quặng, mỗi tầng đất hiếm, mỗi mạch dầu... xuất hiện dưới bàn tay Thúy đều lần lượt hóa thành màu sắc đậm đà, thành những chùm hoa vừa mới lạ vừa thân thương. Mẹ biết được hẳn mẹ yên lòng.

Những tàu lá chuối tiêu ngoài hiên đọng nhiều sương rỏ từng giọt đều đều. Tiếng máy khoan, tiếng gà rừng gáy. Trời đã khuya, Thúy vừa chợp mắt thì tiếng bé Thái trở mình nói mè bên giường chị Cần nghe nũng nịu. Thúy sức nhớ, sáng mai là chủ nhật gần nửa năm kể từ ngày Thúy lên đây.

Ở khu nhà phụ nữ chưa có gia đình riêng, sáng sớm ngày nghỉ mỗi người đều có việc. Cô Thi dậy từ bốn giờ sáng, rón rén đánh diêm châm đèn dầu, rửa mặt chải tóc, khép nhẹ cửa ra đi nhờ xe tiếp phẩm xuống chợ huyện ngót sáu mươi cây số mua thuốc đánh răng, kim chỉ, giấy mực... giúp cho cả tổ. Cô Ban vừa mờ mờ mặt đất đã xuống đến suối với đồng vỏ chăn, màn, áo quần của mình và của số chị em đi vắng. Bọt xà phòng bọt đầy lùm lùm chậu giặt trắng xấp tựa bông lau. Suối chảy hiền lành, trong vắt nhìn thấy cá vờn quanh chân cột đo nước của Thủy Văn có từng vach xanh sẫm đỏ loang loáng chôn giữa lòng suối. Cô Kỳ A quần xắn móng lợn, cuốc xới, tĩa cảnh sửa lại bồn hoa trước nhà tập thể. Cô Kỳ B đến lượt thay mặt chị em viết thư thăm hỏi Vân tận miền xuôi — một cô bạn cùng phòng về nghỉ phép quá hạn, không lên. Cô ngồi bên cửa sổ, tóc xõa xuống trán, ngòi bút từng nét thanh thanh chiếm dần đầy trang giấy. Ở ngưỡng cửa ra vào, bé Thái lảng xảng bên chiếc ghế trúc nào kìm, nào tuốc-nơ-vít, nào búa con giúp Thúy sửa chiếc xe đạp ba bánh.

— Cô ơi, rơi một viên bi đây này!

— Mắt Thái tinh ghê. Thúy khen.

— Mắt tinh mới vẽ bản đồ được cô nhỉ.

Thúy bật cười:

— Ai bảo cháu thế?

— Thì mẹ cháu lúc chưa về xuôi vẫn vẽ bản đồ đấy chứ.

Thúy gọi sang chuyện học hát, chuyện bồ câu tha rác lột tổ, chuyện đàn ong lấy mật... Lắp xong bánh xe, Thúy nhắc bé lên yên và hôn đôi má hồng hồng, cùng lúc chị Cần, hai tay áo xắn cao, giúp nhà bếp làm bữa ăn tươi cho cả đơn vị, chạy về vỗ tay bôm bốp gọi:

— Hôm nay cho cả nhà, cho bé Thái liên hoan này.

..

Một quý làm việc khẩn trương bắt đầu.

Phần thăm dò tỉ mỉ, đánh giá trữ lượng hàm lượng vùng quặng phía đông đã xong. Việc cuối cùng là vẽ bản đồ nộp về Tổng cục. Thúy được phân công vẽ phần cấu tạo địa tầng toàn vùng, liên quan chặt chẽ đến công tác tài liệu, số liệu khảo sát của đội Sinh.

Trên mặt bàn gỗ thật bóng sát góc phòng nhìn ra ao cá, nơi mà Thúy nghe chị em bảo là chỗ Vân, vợ Sinh hay ngồi dạo nọ. Thúy ghép từng mảnh lẻ bản đồ Sinh vẽ vội vã còn hằn vết ngón tay đầy mồ hôi và bụi cát, còn in hình giọt nước mưa nhòe. Mỗi một phân vùng này đều chứa bao đốm lửa đêm như thấp sáng từ trí tuệ của Sinh, chứa bao vết chân dẻo dai của Sinh trên đá tai mèo, trên rêu trơn, trên gai rừng. Thúy mãi suy nghĩ và tính tỷ lệ cho khớp với bản đồ chính thức định vẽ. Chị Cần đứng sau lưng Thúy từ lúc nào. Chị trao cho Thúy số dụng cụ mới: thước hoa màu lam để vẽ đường cong, thước mét nhựa màu hồng nhạt. Thước đo góc độ nhìn trong suốt như bằng pha-lê... Thúy ngẩng đầu lên, nhận ra vùng trán có nhiều nếp nhăn

và đôi mắt chị như nói với Thúy: — Nghề nào cũng cần có bản lĩnh nhưng nghề địa chất cần có bản lĩnh thật cao. Nghề nào cũng nhằm để lại hạnh phúc muôn đời cho con cháu mai sau nhưng nghề địa chất ở nước ta lại rất là rõ nét, ai am hiểu hai điều đó mới có gốc thực tha thiết yêu nghề.

Thúy vẽ xong lượt nét mờ. Thúy bắt đầu pha màu và thể hiện lên mặt giấy trắng muốt. Chưa bao giờ Thúy thấy mỗi nét dưới ngọn bút Thúy khởi đầu và chấm cuối chính xác như hiện nay. Nó trung thành với bản vẽ với số liệu do đôi bàn tay chai sạn của Sinh cung cấp. Những bàn tay xông xáo giữa rừng đầy vất vả, thú dữ chỉ có chiếc búa địa chất, chiếc địa bàn, chiếc kính lúp. Trên vai, ba lô đựng số đồ dùng cho sự sống giản dị, hết sức giản dị. Ngọn đèn điện như gom ánh sáng chụm về ngọn bút. Mắt Thúy tập trung cao độ, cứ nửa giờ, chiếc đồng hồ to trên tường trước mặt gỗ nhắc Thúy ngẩng lên nhìn vào không trung vài ba phút để sức nhìn chính xác được phục hồi lại. Nhăm thạch tri-át mà ngày đầu gặp trên đường về đoàn địa chất Sinh bảo Thúy khi qua khỏi suối cạn, nay được Thúy thể hiện đúng màu của tuổi tri-át trung khớp với vùng phát hiện ra quặng quý.

Mặt trời đã lặn, khuất núi từ lâu. Trời xanh trong, xanh của màu ngọc thạch. Những đám mây nhỏ màu hồng nhạt, màu tím nhạt cứ ung dung chiếm bốn phía làm cho nền xanh lục của núi càng nổi lên. Vài dãy mây lơ lửng sườn núi, thấp dần, thấp dần... Một lúc, vài ba ngôi sao hiện ra rồi nhấp nháy, nhấp nháy rủ bạn bè sao. Trời xanh như nâng cao hơn. Cả bốn phương như một đĩa vùng không lồ li ti sao đàn, sao cụm. Đêm nay tuy vắng chị Cần, tổ vẽ bản đồ vẫn trải chiếu ra sân, bắc ghế bên cạnh những khóm hoa, những giỏ phong

lan thoang thoang đưa hương. Người ngồi, người tựa vào nhau hóng gió mát, hát cho nhau nghe những bài về rừng, về biển, về một miền quê thân thương nào đấy. Hà Nội, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thái Bình... Tiếng hát làm cho mọi miền đất nước thêm gần gũi lại, mọi người đạt dào niềm tự hào với những ngày tháng đã qua, mọi người tin tưởng bước chân của mình những năm tháng tới. Riêng bé Thái vô tư, nghe các cô hát và ngủ thiếp nằm gọn trong lòng Thúy. Bé thở khe khẽ đều đều. Hơi thở như quyện vào nếp áo Thúy. Khuôn mặt tròn tròn, đôi má phính phính thơm mùi da thịt mịn màng. Tiếng hát lắng dần. Các cô ngắm sao, ngắm ngọn đèn của đội mở đường thuộc ngành thiết bị mở. Con đường có ngã nối về xuôi. Các cô lắng tai về hướng ấy, đang trông đợi đón một tin có thể đem lại niềm vui, có thể đem lại bản khoán. Sau gần một năm, cả tổ luân phiên viết thư tâm tình với Vân, mấy hôm nay nhân có xe của đoàn về Hà Nội đưa bản đồ báo cáo lên Tổng cục địa chất, chị Cần dùng ngày nghỉ phép năm về một làng ven thị xã Hà Đông thăm hỏi gia đình, bố mẹ Vân và đón Vân cùng lên với tổ, với Sinh và cháu Thái. Hình như có tiếng ô tô leo dốc, tiếng máy nổ của chiếc com-măng-ca nhẵn nại quen thuộc. Đứng rồi, hai vệt đèn pha đã quét luồng ánh sáng dài xuyên đêm tối. Mọi người đứng dậy. Thúy nâng bé Thái, kề môi vào mang tai nói nựng, tưởng chừng bé bừng tỉnh lâu rồi: — Thái, Thái! Mẹ Thái về với Thái kia kìa.

THÁY QUẶNG

PHƯƠNG VĂN

Vân rẽ sang bên phải con suối và nép vào sau cây xà cừ. Anh tránh không muốn cho Hải và Vinh nhìn thấy, sợ ảnh hưởng tới câu chuyện giữa hai người. Chờ cho hai người đi khuất. Vân mới sẽ sàng ngồi xuống một mỏm đá lớn bên rìa suối. Anh cố gắng xua đuổi khỏi tiềm thức mình hình ảnh vừa xong, hình ảnh Hải và Vinh sóng đôi đi từ ngoài công trình khoan máy về.

Thế là rõ quá rồi. Dư luận của nhiều anh em trong đoàn địa chất nói quả không sai: « Hải đã yêu Vinh ». Còn Vân, giờ đây chỉ là người ngoài rìa trong mọi quan hệ với Hải mà thôi! Anh không trách gì Hải, Hải có quyền không yêu anh để yêu Vinh lắm. Anh chỉ tiếc một điều rằng, trong chuyện này anh chưa làm cho Hải hiểu hết anh. Để cho Hải thấy được tình yêu của anh hoàn toàn chân thực, hoàn toàn không mảy may tính toán. Ấy thế mà anh lại chỉ im lặng mỗi khi Hải đến chơi với anh, hay những khi anh có dịp cùng Hải đi thăm công trình. Nếu giờ đây quả tình thế, thì anh cũng lấy làm mừng cho Hải. Và như vậy cũng thật là cân xứng với Vinh

một thanh niên diễm dạm và rất thông minh. Vinh chịu khó và hiếu học nên đã trở thành kỹ sư địa chất trong hoàn cảnh hết sức gian khó. Bố anh hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Mẹ anh một tay nuôi bốn con nhỏ. Anh là con lớn, trách nhiệm của anh phải hy sinh nhiều cho đàn em nhỏ để mẹ anh bớt khó nhọc hơn vì con cái. Năm 1955, vừa hết niên khóa lớp chín trường phổ thông cấp ba Hà Nội, anh bỏ dở việc học để xung phong tình nguyện vào ngành địa chất. Tự học đại học bằng phương pháp gửi thư và trở thành kỹ sư giỏi ngành địa chất. Năm tháng dần trôi, Vinh lớn dần lên trong nghề nghiệp. Mới gần đây, Vinh được đề bạt đoàn phó phụ trách trưởng phương án thăm dò toàn vùng mỏ Apatit Cam Đường. Điều thứ hai cũng có thể làm cho Hải yêu Vinh nữa là sự say mê nghệ thuật. Vinh hát không hay nhưng chơi đàn ghi ta rất khá. Những đêm liên hoan văn nghệ của Đoàn, không lần nào Vinh khước từ đóng góp các tiết mục cho đêm vui. Như thế thử hỏi đối với Vân, tài năng của anh phỏng sẽ thấm vào đâu! một kỹ sư bình thường phụ trách bộ môn thạch học của đoàn thì khối gì người có thể làm được. Nếu giao cho họ rồi sẽ làm được hết. Cái gì chẳng thể, sẽ quen dần dần. Chỉ mỗi một điều khác hơn đôi chút, ở chỗ quan hệ của Vân với Hải là từ những kỷ niệm êm đềm của hai đứa thời ấu thơ. Vân hơn Hải hai lớp. Hải dốt nhất là môn vật lý. Nhiều bài Vân giảng đến phát cáu lên mà Hải vẫn không hiểu được... Đến khi Vân đi đại học thì Hải mới học xong lớp tám. Hải tiễn Vân ra tận bến sông. Cô mượn đò chở Vân qua sông còn tiễn thêm một đoạn xa nữa. Đi bên bãi ngô non quen thuộc, Hải nói những câu đã khác hẳn hôm qua, Hải bảo:

— Thế là chẳng bao giờ có dịp anh Vân câu với Hải về một bài tập lý nữa nhỉ? Anh Vân sẽ ở Thủ đô học

tập. Lúc ấy, anh có bao nhiêu điều mới mẻ, bao nhiêu điều tốt lành... phải không anh Vân?

Vân mỉm cười nhìn Hải đang ngắt một chiếc lá ngô non và nói:

— Nhưng chẳng có điều mới mẻ nào thay thế được hình ảnh chúng mình đi lượm lá ngô non cho trâu hợp tác ăn đâu Hải ạ!

Thế rồi, Vân học mới được hai năm trường mở thì nhận được thư Hải báo tin, cô cũng có giấy gọi vào năm thứ nhất trường mở của anh. Vân vui mừng về tận nơi đón Hải cùng đi. Bấy giờ Vân nói:

— Thế là Vân lại có dịp câu với Hải rồi. Hải sẽ còn phải học môn vật lý nữa đấy Hải ạ!

Và đến khi Hải vào năm thứ ba thì cũng là lúc Vân rời khỏi nhà trường lên đường nhập ngũ.

Phải lắm — Vân nghĩ — đã sáu năm trôi qua, hình ảnh ấu thơ đâu còn là điều cần thiết cho Hải nữa. Bởi vì Hải cần phải sống thực tế hơn. Cần phải có tình yêu và hạnh phúc! Còn mình? mình không thể xứng đáng với tình yêu của Hải. Mình không có tài năng gì hết. Nhất là trong chiến tranh, mình đã...

Vân chợt nghĩ đến trận chiến đấu giáp lá cà ác liệt vùng Khe Sanh năm xưa. Vân đã hy sinh một cánh tay của mình góp phần lập lên thắng lợi cho trận đánh. Về đời riêng, tuy có mất mát chút ít, nhưng Vân rất tự hào. Cái mất mát nhỏ bé của Vân để vun vào cái hạnh phúc chung, bao la, mà trong đó — đối với Hải, hạnh phúc của Hải, ít nhiều có hạt máu của Vân vun đắp. Như vậy chẳng rất đáng vui, rất đáng tự hào hay sao? Nhưng trong công việc vừa xảy ra, hình như sự nhất trí của Hải với Vinh về quan điểm kỹ thuật chưa được vô tư lắm.

Vinh thiết kế lỗ khoan 650A không trùng Apatit vỉa 5, mà đã nhầm sang vỉa 8. Hiện nay càng đã quá rất xa với chiều sâu dự kiến, mà mũi khoan vẫn còn đi trong tầng đá rắn. Nhìn những mẫu có nhiều lớp kẹp kia mà Vinh vẫn nhắm mắt cho khoan trong tầng vỉa B của vùng mỏ — một vỉa Apatit chẳng có giá trị gì trong công nghiệp cả.

Hải đứng về phía Vinh đề nghị trì hoãn tiếp đến hết chiều sâu 650 mét. Điều đó theo ý Vân là cô chưa thẳng thắn, chưa thực sự quan tâm tới công việc chung của đoàn. Một phần nào đó ở Vinh cũng như ở Hải có thể vì tính bảo thủ, tính sĩ diện trước mọi người nên đã thúc đẩy hành động quá ư bông bột, quá ư hiếu thắng của mình mà thôi! Tự nhiên anh thấy giận Hải lắm, giận vô cùng. Cả Vinh nữa, Vinh cũng thật là người đáng trách. Nhưng càng đáng giận, đáng trách bao nhiêu, anh càng thấy mình phải nâng cao trách nhiệm trong công việc bấy nhiêu. Càng phải tích cực, nghiên cứu tỉ mỉ giữa công tác thực tế với công tác nghiên cứu trong phòng thí nghiệm.

Vân vừa đi vừa nghĩ như vậy. Anh cố gắng tránh không cho những tính toán có tính chất cá nhân xen vào công việc chung của đoàn. Phải rành rẽ giữa tình cảm và công việc, phải vô tư và minh mẫn trong công tác. Điều đó Hải biết lắm chứ, nhưng sao Hải lại đứng về phía Vinh để quyết định khoan thêm? Quyết định đó không trực tiếp phản đối Vân, nhưng anh là người đề xướng việc ngừng khoan ở máy 650A này. Vậy là vô hình chung Hải đã đứng về phía Vinh để phản đối anh, phản đối phương pháp thạch học, giá Hải cứ nói thẳng với anh rằng Hải không yêu anh vì anh đã mất đi một cánh tay trái, lại đi một nhẽ. Hải làm như vậy là không đúng! Vân thấy cần phải gặp Vinh và Hải...

Anh nghĩ thế và mạnh bước trên đoạn dốc cao dẫn đến nơi đang có vấn đề nước sôi, lửa bỏng tại lỗ khoan 650 của Đoàn...

Sau khi cùng Vinh đi thăm công trình khoan và một vài điểm lộ khác trên các tuyến thăm dò của đoàn, một lần nữa Hải vẫn thấy đề nghị tiếp tục khoan thêm của anh Vinh là đúng. Nhất là sau khi Hải tự tay mình vẽ lại thiết đồ thực tế lỗ khoan, chỉnh lại độ dốc và hướng cầm thực tế cho mặt cắt tuyến hiện tại được hoàn chỉnh và chính xác, Hải càng thấy yên tâm hơn về đề nghị khoan tiếp đến độ sâu 650 mét ở lỗ khoan 650 A và sẽ bắt gặp Apatit và 5 giàu có nhất trong vùng mỏ Cam Đường này.

Thế nhưng, vấn đề không đơn giản như vậy nữa. Anh Vân đã chính thức phản đối việc khoan tiếp này. Điều đó đã gây một dư luận khá sôi nổi trong cán bộ và công nhân toàn đoàn địa chất. Muốn hay không muốn, đã nảy sinh hai quan điểm khác nhau xung quanh một vấn đề kỹ thuật. Anh em công nhân một số lại đứng về phía anh Vân, cho rằng: anh có cả một phương pháp nghiên cứu thạch học toàn diện. Nhất là phương pháp nghiên cứu của anh lại chính từ những mẫu địa chất do anh em lấy lên được từ lỗ khoan của mình. Điều đó thật gay go.

Đồng chí Bí thư Đảng ủy, kiêm đoàn trưởng đoàn địa chất đã phải chủ trì nhiều cuộc họp có tính chất chuyên đề để trao đổi, bàn bạc, nhưng vẫn chưa mang lại kết quả khả quan. Mỗi bên đều có những lý lẽ cụ thể và rành rẽ, nghe ra chưa bên nào nhượng bộ cả. Tuy vậy Hải thấy lý luận của Vân còn có chỗ sơ hở nóng vội. Nhưng làm thế nào để Vân hiểu thì cô chưa có cách. Chẳng có gì làm cô không giám nói cả, nhưng đây lại là một vấn đề tế nhị, một vấn đề trách nhiệm nghề nghiệp của bất kể ai trong cái đoàn địa chất thân thương, yêu dấu này.

Đối với anh Vân, cô hiểu lắm. Anh không phải là người tặc trách trong công việc, ở nhà trường anh có trách nhiệm trong học tập. Đi bộ đội anh có trách nhiệm trong chiến đấu. Đối với bạn bè anh có trách nhiệm dìu dắt bạn cùng đi lên, cùng tiến bộ. Chỉ có điều tính tình anh trầm lặng, đôi khi trầm lặng một cách khó hiểu nữa. Nhất là từ khi anh bị thương ở ngoài mặt trận, sự trầm lặng của anh càng rõ nét. Người chiến sĩ vốn nhận thấy bản lĩnh hy sinh của mình. Khi mất một cánh tay, anh lại càng nhận thấy mình cần phải hy sinh nhiều hơn nữa. Có lẽ điều đó đã làm cho cô thêm yêu mến và khâm phục tinh thần chịu đựng của anh. Có thể không ai hiểu được điều đó, nhưng cô thì cô hiểu. Bởi vì đó là niềm hy vọng, niềm ước nguyện đầu tiên mà cô trao gửi tình cảm của mình. Cô nhớ lại những ngày thơ trẻ đầy yêu thương của sáu năm trôi qua. Những ngày Vân ở chiến trường. Bao nhiêu ngày tháng ấy là bao nhiêu mong chờ, bao nhiêu hy vọng. Vậy mà càng mong chờ, càng hy vọng bao nhiêu thì anh ấy càng im lặng bấy nhiêu. Sáu năm qua cô chỉ nhận được thư anh có một lần. Lần ấy là lần anh mới ra đi. Trong thư, cô nhớ mãi một câu như thế này « ... một khi tình bạn giữa chúng mình đã có một niềm tin, thì sự im lặng sẽ không phải là điều tan vỡ, có đúng vậy không, Hải?... »

Anh ấy im lặng! Và chẳng tin gì cho cô sau lần thư ấy. Tại sao thế? cô không sao lý giải nổi cho lòng mình được yên vui, tin cậy. Tình cảm ấy cứ đọng mãi trong lòng cô, khiến cho cô, đôi khi phải ngờ vực cả lòng tin của mình. Cho mãi tới một ngày kia, khi cô rời khỏi mái trường thân yêu, rời khỏi cuộc đời sinh viên, cô mới dần dần hiểu ra được tình cảm của một người chiến sĩ khi đất nước còn chinh chiến...

Dòng nhật ký đầu tiên bước vào đời cán bộ, Hải ghi lại những suy nghĩ về anh như sau:

«...Anh ấy có thể viết dễ dàng một lời hẹn ước nào đấy cho mình, nhưng, tại sao anh ấy lại không làm thế? Hình như người chiến sĩ bao giờ cũng nhận thấy cái chết có thể sẽ đến với mình. Cái chết cần thiết cho sự chiến thắng của Tổ quốc!... Quả thế! Anh ấy đã im lặng! Anh ấy không muốn mình trở nên người ích kỷ!...»

Và giờ đây cô càng hiểu rõ anh hơn. Cô ghi tiếp những dòng nghĩ về anh:

«...Thế là mình đã gặp lại anh ấy ở ngay cái đoàn địa chất thân thuộc này. Mình yêu cầu anh ấy chuyển ngành về đây. Anh ấy nghe mình. Tình bạn của mình vẫn chẳng có gì đổi thay hết. Nhưng giữa mình và anh ấy có cái gì đó e dè hơn những ngày xa xưa. Anh ấy có ý tránh mình nhiều hơn. Tại sao thế nhỉ? cánh tay trái của anh ấy mất đi? Có phải thế không? Nhưng anh ấy vẫn còn yêu mình. Mình biết thế. Yêu mà im lặng. Im lặng đến lạnh lùng. Ôi chao, anh ấy tốt thật! Anh ấy muốn mình có hạnh phúc! phải lắm! Nhưng, anh ấy không hiểu mình. Vẻ đẹp, đâu chỉ ở cánh tay. Mà vẻ đẹp theo mình là làm hồn anh ấy. Là sự khát vọng muốn vươn tới đỉnh cao của lý tưởng của anh ấy».

Hải tâm sự với mình như thế! Tại sao Hải lại tự hỏi mình như vậy? Có phải vì dư luận xấu đang đến với Hải không? Rằng tình yêu của Hải hơi có vẻ gì tính toán. Có vẻ gì so sánh địa vị giữa Vinh và Vân. Dư luận ấy làm Hải không vui. Hải đã đau khổ, giờ càng thêm đau khổ hơn bao giờ hết. Mọi người không hiểu Hải. Hải cần làm việc. Cần hiểu biết nhiều nữa trong khoa học địa chất nhất là loại khoáng sản Apatit của nước ta. Anh Vinh đang giúp Hải phương pháp thu thập tài liệu và xây dựng một đề tài nghiên cứu. Hải đang muốn qua thực tế công tác sẽ tìm thấy một điều gì mới mẻ đối với loại khoáng sản này. Thực tế Hải cũng đã nhận thấy

điều đặc biệt trong thành tạo Apatit Việt Nam. Thật là hấp dẫn, nếu mọi người hiểu được điều cô đang say mê nghiên cứu, điều mà cô đang cho là lạ so với nhiều tài liệu cổ xưa của thế giới trong loại mỏ này. Đã nhiều lần cô tự hỏi tại sao Apatit của ta hình thành thành nhiều vùng mỏ đứt đoạn kéo dài hàng trăm cây số? Phải chăng nơi đây xưa kia là một vùng đầm hồ rộng lớn ven biển? Và các sinh vật trôi nổi trên mặt biển khơi mệnh mông đã dạt qua, chết đi và lắng đọng lại tạo thành những bồn địa Apatit kéo dài ngày nay?...

Suy nghĩ ấy, ước mơ ấy, ai là người hiểu cho Hải? Ai là người thông cảm với Hải? chia ngọt sẻ bùi với Hải những khi Hải gặp gian nan, sóng gió? Chính anh Vân mới có thể hiểu được lòng say mê của Hải. Vậy mà giờ đây anh Vân lại đang có điều bất đồng ý kiến với Hải. Có lẽ dư luận làm anh hiểu lầm Hải. Hiểu lầm tình cảm trước sau như một của Hải đối với anh. Hải cũng không vì vậy mà giận anh. Anh chưa hiểu Hải đấy thôi. Anh chưa hiểu thì Hải làm cho anh Vân hiểu. Làm cho anh thấy rõ chính anh mới là người đang nhận định sai về tình hình kỹ thuật ở lỗ khoan 650A của Đoàn. Phương pháp thạch học là tốt, là chính xác, nhưng việc anh kết luận lại chỉ dựa trên một sự chính xác cục bộ. Lấy cục bộ để suy ra toàn bộ là hết sức sai lầm. Ở lỗ khoan này, mọi người cảm thấy độ dày vỉa đá vách giống như vỉ 8, là vì ở đây do tình hình địa chất đặc biệt, gần phay phá, có nhiều uốn nếp, nên độ dốc của vỉ cao, gần như song song với thành vách lỗ khoan khoan xuống. Do đó chiều dày mẫu địa chất lấy lên chỉ là chiều dày biểu kiến mà thôi. Cần phải qua nhiều phép tính phức tạp nữa mới cho thấy được độ dày trung thực của vỉ 5 tại điểm địa chất mới đây.

Hải định nói với Vân ngay trong hội nghị của đoàn, nhưng lại thôi, không phải Hải nể mà là vì Hải rất hiểu anh. Hiểu rõ lòng trung thực của anh còn cao hơn tất cả cái gì anh có, Hải tin cái đó sẽ giúp anh hành động đúng, hành động cho một chân lý... chỉ có vậy thôi! Hải tin thế và Hải muốn gặp riêng anh Vân...

Đã ba hôm nay Hải có ý muốn gặp Vân, nhưng anh cố tình tránh mặt. Điều đó khiến Hải hết sức khổ tâm, không còn cách nào khác Hải viết cho anh những dòng chữ ngắn ngủi nhưng chân tình và tha thiết:

— « Anh đừng im lặng với Hải quá nhiều nữa. Hải sợ sự im lặng ấy lắm rồi. Bây giờ Hải muốn gặp anh, dù chỉ một lần cuối này nữa. Hải muốn nói hết cho anh Vân nghe ý kiến của Hải. Đề cho anh hiểu Hải. Rằng Hải vẫn là cô bé chần trầu năm xưa tiễn anh qua con sông và cánh bãi mầu mỡ quê hương thân yêu của anh và của Hải. Rằng Hải vẫn còn nhớ tất cả. Bao nhiêu là kỷ niệm êm đềm hồi thơ ấu. Còn anh Vân, nếu anh thấy Hải không còn là hình ảnh đáng ghi nhớ thân thương nữa thì ngày hôm nay anh Vân cũng nên cho Hải biết. Hải sẽ chờ anh ở con đường cọc mới làm trên đỉnh đèo Chót Vót. Anh đừng để Hải chờ lâu nhé. Hải của anh! »

Vân không hững hờ được nữa. Đọc thư xong, lòng anh như lửa đốt. Anh biết Hải muốn gặp anh không chỉ với việc riêng giữa hai người, mà còn có vấn đề ở máy khoan 650 A. Máy hôm nay anh đã nghiên cứu lại kỹ càng. Rõ ràng là chính anh đã nhận định sai lầm về kỹ thuật. Vân biết rõ nhận định mới của anh cũng trùng với nhận định của Hải. Thế tại sao Hải không nói ra ngay ở hội nghị? Hải nể anh, hay vì Hải yêu anh? Theo anh, Hải không phải là người chịu đựng sự dẫu diếm cho người thân của mình như vậy. Hải trung thực lắm!

Anh yêu mến Hải cũng bắt nguồn từ đây. Nhưng tại sao Hải không nói? Vân vội vã đi ra chỗ hẹn từ trước khi trời vào tối. Hai người nôn nóng gặp nhau là thế, nhưng giờ đây chẳng ai nói với ai nửa lời. Ngay cả lúc gặp nhau họ cũng chẳng khách sáo chào nhau. Hải nhìn thấy Vân trước. Vân đang đứng đợi bên vách đá cao. Cô chỉ nhìn Vân. Vân biết ý cất bước đi cùng. Hai người sóng đôi nhau đến hết đoạn đường cọc mới làm, cứ vòng đi vòng lại đến ba bốn lượt mà không ai nói với ai trước được một lời. Phải đến lượt thứ năm mới có người nhượng bộ. Người nói trước vẫn là Hải:

— Hải vẫn là người mau miệng từ trước đến nay, phải không anh Vân?

Vân im lặng nghe Hải nói:

— Dù sao trong mẩu thư ngắn ngủi ấy Hải cũng nói hết cả rồi. Bây giờ đến lượt anh đấy.

Dù được Hải nhắc khéo, nhưng Vân vẫn im lặng đi. Còn Hải cũng vậy. Giờ cô lại như anh lúc nãy sồn sảng chờ đợi những lời nói triu mến. Nhưng lạ thay, lần thứ năm đi trên đoạn đường cọc mà Vân vẫn để mãi cho Hải chờ đợi. Chỉ có Hải thôi, Hải nói nhẹ nhàng chan chứa tình cảm và như có hơi thở gấp của tiếng thồn thức hờn giận.

— Hải không có lòng dạ nào mà đổi thay tình cảm một cách dễ dàng như những lời đồn đại đâu anh Vân ạ! Hải nhớ lắm, biết lắm. Chúng mình vẫn giữ được quan hệ trong sáng suốt mấy năm nay, có thể nói ngọt bảy năm trời. Tình bạn ấy đã vượt qua bao lần thử thách. Dù anh Vân im lặng đến bao nhiêu thì Hải vẫn tìm biết được tin anh. Cả lúc anh xông lên trước mũi súng quân thù đến khi cánh tay trái của anh không còn nữa...

Hải nói một thôi, một hồi như muốn thổ lộ hết tấm lòng của mình. Để cho anh thấy. Anh hiểu. Để cho tâm hồn Hải nhẹ bớt nỗi buồn phiền.

Vân xúc động mãnh liệt nhưng không thể như Hải được. Anh càng im lặng hơn, nên cả những hơi thở gấp của trái tim mình để lắng nghe những lời nói chân tình của Hải:

— Cho mãi tới khi biết tin anh có nguyện vọng trở lại ngành địa chất, Hải đã tha thiết mong anh trở về đây. Hải đã được toại nguyện. Hải lại có anh, lại được anh giúp đỡ trong học tập và công tác... Thế nhưng Hải đã thất vọng hoàn toàn. Không những điều đó không làm được, mà ngược lại Hải càng thấy khổ tâm hơn. Nhất là mỗi khi gặp anh. Thấy anh im lặng... Tại sao anh lại im lặng thế, Hải cũng biết rồi. Anh nghĩ tới hạnh phúc của Hải. Điều đó thật tốt, nhưng điều lớn hơn trong sự im lặng đó là anh coi thường Hải. Đôi khi Hải còn cảm thấy anh khinh Hải nữa!

Hải ngừng bật vì xúc động khiến cho Vân không cảm nổi lòng mình nữa. Anh dừng lại bên Hải. Anh giơ cánh tay phải còn lại nắm chặt tay Hải, lắc mạnh và nói, giọng cũng đầy xúc động, đầy yêu thương:

— Hải, Hải ơi! thật tình là như vậy đấy! là tôi yêu Hải. Tôi im lặng bởi vì tôi yêu Hải. Bởi vì tôi nghĩ nhiều đến Hải. Tôi hiểu Hải, ước mơ cao đẹp của Hải trong nghề nghiệp gian khó của chúng ta. Tôi nghĩ, Hải cần...

Anh định nói thêm nữa, nhưng tim anh như thắt lại. Anh định khuyên Hải từ bỏ ý định yêu anh, mà cần phải yêu một người nào đó có điều kiện hơn anh về mọi mặt để xứng đáng với Hải. Ví dụ, người đó là Vinh chẳng hạn! Bởi vì, ai cũng biết, Vinh cũng đang thực sự rung cảm trước Hải. Cũng muốn xây dựng hạnh

phúc chung với Hải... thế nhưng, anh lại không dám nói ra. Anh đã thấy được tâm hồn Hải còn đẹp hơn Hải mà anh suy nghĩ bấy nay. Và chính điều đó khiến anh không dấu nổi những day dứt trong mấy ngày nay. Anh suy nghĩ về công việc ở máy khoan 650 A của đoàn. Anh nghĩ vậy bởi vì việc đó có liên quan tới quan điểm kỹ thuật của anh, của Hải, của Vinh, và có thể nói của toàn bộ những người yêu mến nghề nghiệp ở trong cái đoàn địa chất xa xôi hẻo lánh này. Nhưng, điều mà anh nói lại không phải là điều anh đã phản đối Vinh, phản đối Hải. Điều mà anh nói ra đây lại hoàn toàn ngược lại — Chính anh đã mắc một sai lầm nghiêm trọng trong việc nghiên cứu thạch học tại lỗ khoan này.

Ba ngày qua anh có ý tránh Hải, một phần cũng vì công việc ấy, cũng vì trách nhiệm, vì lương tâm nghề nghiệp mà Vân không thể trách được. Vân không chỉ ngồi trong phòng thí nghiệm mà lên tiếng qua lăng kính hiên vi, anh đã ngày đêm có mặt tại hiện trường. Anh so sánh giữa tài liệu thực tế với tài liệu nơi phòng thí nghiệm của anh, lật đi, lật lại các ý kiến trái ngược nhau để tìm ra nguyên tắc đúng trong kỹ thuật. Và tự anh, anh đã tìm thấy sai lầm trong kỹ thuật của mình. Khác với mọi người là anh không sĩ diện hão, anh không bùng bít và nguy hiểm để che dấu sự đốt nát của mình. Sự giả dối chỉ đem lại sự đốt nát thêm lên. Anh thấy cần phải nói, phải thừa nhận sai lầm đó trước tập thể anh em, đồng chí. Người đầu tiên nghe anh là Hải. Anh nói giọng đầy xót xa, ân hận:

— Hải thấy đấy, đời tôi chỉ có vậy thôi chỉ biết lấy trung thực trong cuộc sống làm đầu. Còn nhiều điều kia khác, nhất là tài năng thì ở tôi lại đốt nát vô cùng. Hải cúi đầu lắng nghe Vân nói — Ba ngày vừa qua không phải chuyện tôi lắng tránh Hải? Tôi kiểm tra lại trên một

trăm mẫu thạch học đá ở lỗ khoan 650A. Tôi đi lộ trình lại trên bốn tuyến địa chất trong toàn vùng thăm dò thân quặng của đoàn Hải ạ! Điều nhận định hôm xưa về chiều sâu thân quặng của Hải và của Vinh là hoàn toàn đúng. Còn tôi đã sai. Tôi đã lấy tài liệu cục bộ để dẫn chứng cho toàn bộ, mà ngược lại, phải lấy đặc điểm chung của toàn bộ để phán đoán, để dự kiến chiều sâu thấy quặng như Vinh và Hải đã từng làm mới thật đúng, thật chắc chắn... Tôi đã không làm thế. Thật đáng tiếc vô cùng. Ý kiến của tôi đã làm rắc rối bao nhiêu cho công việc, cho riêng Vinh, riêng Hải và bao nhiêu người khác nữa. Ở đây, trước nhất là Hải. Hải hãy bỏ quá cho tôi...

Vân chờ đợi Hải sẽ nói với anh một điều gì đó, nhưng ngược lại, Hải không nói thêm điều gì hết cả. Hải im lặng vì Hải rất hài lòng. Vì Hải rất quý mến anh. Những lời nói ấy của anh thật đúng với lòng mong ước của Hải — Những lời chân thật vô cùng. Còn bây giờ, họ ngồi bên nhau và đắm nhìn vào một khoảng không nào đó tận mãi các hẻm núi tí xa kia. Ở nơi đó đang có những tiếng ỳ ầm của nhiều cỗ máy khoan đang cần mẫn xoáy sâu vào các tầng đá rắn trong lòng đất. Qua làn hơi của đôi bàn tay ấm, Vân cũng hiểu được Hải, hiểu được tình yêu của cô thật là nồng nàn, tha thiết. Còn Hải, cô muốn nói với anh rất nhiều. Nhiều lắm chứ! nhưng tự anh, anh cũng hiểu được rằng: em rất yêu anh, rất mến thương anh. Tự anh, anh đã tìm ra được cái chiều sâu thấy được quặng ấy.